Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG
KHOA KINH TẾ VÀ KINH DOANH QUỐC TẾ
CHUYÊN NGÀNH KINH TẾ ĐỐI NGOẠI

-------***-------

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Đề tài:

QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT NAM-VƯƠNG QUỐC BỈ: THỰC TRẠNG VÀ TRIỂN VỌNG

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Thanh Phương

Lớp : Nhật 3

Khóa : 42G – KT&KDQT

Giáo viên hướng dẫn : TS.Trịnh Thị Thu Hương

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU **1**
CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ QUAN HỆ VIỆT NAM – VƯƠNG QUỐC **4**
I. KHÁI QUÁT VỀ VƯƠNG QUỐC BỈ **4**
1. Vị trí địa lý và dân số 4
2. Chế độ chính trị 5
2.1. Liên bang 5
2.2. Chính quyền liên bang 5
2.3. Các đảng chính trị 6
2.4. Nền chính trị địa phương 7
2.5. Chính sách đối ngoại 8
3. Tiềm lực kinh tế 9
4. Khái quát về các ngành kinh tế của Bỉ 11
4.1. Công nghiệp 11
4.2. Năng lượng và giao thông vận tải 12
4.3. Nông – ngư nghiệp 13
4.4. Lực lượng lao động 14
II. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC PHÁT TRIỂN QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM – VƯƠNG QUỐC BỈ **15**
1. Xu hướng chung của quan hệ hợp tác kinh tế quốc tế 15
1.1. Xu hướng toàn cầu hóa kinh tế 15
1.2. Xu hướng khu vực hóa được đẩy mạnh 19
2. Những lợi ích về phía Vương quốc Bỉ 21
3. Những lợi ích về phía Việt Nam 23
III. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM – BỈ **24**
1. Quan hệ chính trị, ngoại giao 24
2. Quan hệ kinh tế 26
2.1. Các Hiệp định khung đã ký 26
2.2. Viện trợ ODA 26
2.3. Đầu tư 27
2.4. Thương mại 27
3. Hợp tác về khoa học kỹ thuật 28
4. Hợp tác về giáo dục – đào tạo 28
5. Hợp tác về văn hóa – du lịch 29
6. Hợp tác về quốc phòng 30
7. Quan hệ với các vùng và cộng đồng thuộc Bỉ 30
8. Các vấn đề khác 31

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT NAM – VƯƠNG QUỐC BỈ **32**

I. THỰC TRẠNG QUAN HỆ THƯƠNG MẠI, ĐẦU TƯ **32**

1. Quan hệ thương mại 32

1.1. Kim ngạch xuất nhập khẩu 32

1.2. Cơ cấu hàng hóa xuất khẩu sang Bỉ 38

1.3. Cơ cấu hàng hóa nhập khẩu từ Bỉ 48

2. Quan hệ đầu tư Việt – Bỉ 51

2.1. Quy mô đầu tư 51

2.2. Quy mô dự án và cơ cấu đầu tư 52

3. Viện trợ chính thức của Bỉ cho Việt Nam 55

3.1. Quy mô vốn viện trợ 55

3.2. Các hình thức viện trợ phát triển chính thức 55

3.2.1 Viện trợ không hoàn lại *55*

3.2.2. Tín dụng ưu đãi (Viện trợ vốn vay) *58*

II. **ĐÁNH GIÁ QUAN HỆ THƯƠNG MẠI, ĐẦU TƯ GIỮA VIỆT NAM VÀ BỈ**

.....60

1. Những thuận lợi trong quan hệ thương mại, đầu tư giữa hai nước 60

1.1. Chính sách của Bỉ đối với Việt Nam 60

1.2. Các định hướng và biện pháp đảm bảo đầu tư của Chính phủ Việt Nam 61

1.3. Bỉ là một thị trường đầy hứa hẹn 62

1.4. Bỉ là thành viên trụ cột trong Liên minh Châu Âu 62

1.5. Vị trí địa lý của Bỉ trong Liên minh Châu Âu 62

1.6. Tiềm năng tiêu thụ của thị trường Việt Nam 63

2. Những khó khăn trong quan hệ thương mại, đầu tư giữa hai nước **63**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

2.1. Chủ nghĩa bá quyền công nghệ của Bỉ 63
2.2. Chế độ chính trị của Bỉ 63
2.3. Khó khăn về khoảng cách địa lý 64
2.4. Sự cạnh tranh gay gắt của các nước khác trong khu vực Đông Nam Á và Trung Quốc 64
2.5. Tác động của Hiệp định thương mại Việt – Mỹ 65
2.6. Thiếu hệ thống thương vụ 65
2.7. Sự bất cập trong cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam 66
2.8. Thủ tục hành chính của Việt Nam 66
2.9. Khó khăn khác 66
CHƯƠNG 3:TRIỂNVỌNG VÀCÁCBIỆNPHÁP THÚCĐẨY QUANHỆTHƯƠNG MẠI,ĐẦU TƯVIỆT –BỈ 68
I. TRIỂN VỌNG QUAN HỆ THƯƠNG MẠI, ĐẦU TƯ VIỆT – BỈ 68

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

1. Chính sách xuất nhập khẩu của Việt Nam giai đoạn 2006-2010 68
2. Định hướng phát triển quan hệ thương mại và đầu tư Việt – Bỉ 69
3. Triển vọng quan hệ thương mại và đầu tư giữa hai nước 71
3.1. Triển vọng mở rộng quan hệ xuất nhập khẩu 71
3.1.1. Về xuất khẩu 71
3.1.2. Về nhập khẩu 72
3.2. Triển vọng thu hút đầu tư của Bỉ 72
3.3. Triển vọng đầu tư vào Bỉ của Việt Nam 74
II. NHỮNG GIẢI PHÁP CỤ THỂ NHẰM THÚC ĐẨY QUAN HỆ THƯƠNG MẠI, ĐẦU TƯ VIỆT – BỈ 74
1. Những giải pháp vĩ mô 75
1.1. Định hướng và khuyến khích, hỗ trợ xuất khẩu 75
1.2. Thúc đẩy hàng nhập khẩu từ Bỉ 77
1.3. Cải thiện môi trường kinh doanh của Việt Nam 77
1.3.1. Cải thiện hành lang pháp lý và vai trò quản lý của Nhà nước . 78
1.3.2. Nâng cấp cơ sở hạ tầng 79
1.3.3. Khuyến khích các nhà đầu tư Bỉ đầu tư vào Việt Nam 80
1.3.4. Phát triển nguồn nhân lực để nâng cao khả năng xuất nhập khẩu và tiếp nhận vốn từ Bỉ 80
1.4. Có chính sách thu hút mạnh mẽ hơn nữa và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ODA 81
2. Những giải pháp vi mô 83
2.1. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường 83
2.2. Nâng cao năng lực sản xuất 84
2.3. Thành lập các tổ chức xúc tiến thương mại 85
2.4. Thay đổi cơ cấu cho phù hợp 85

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

2.5. Tìm ra hình thức xuất khẩu thích hợp 86

2.6. Xây dựng và bảo vệ thương hiệu hàng hóa 87

KẾT LUẬN **89**

TÀI LIỆU THAM KHẢO **91**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

LỜI MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết của đề tài

Hiện nay xu hướng khu vực hóa và toàn cầu hóa đang và sẽ ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự phát triển của tất cả các nước trên phạm vi toàn thế giới. Kể từ khi tiến hành đổi mới đến nay, Đảng ta luôn khẳng định chính sách đa phương hóa, đa dạng hóa về mọi mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội trên tinh thần hợp tác, phát triển bình đẳng cùng có lợi với tất cả các quốc gia trên thế giới không phân biệt chế độ chính trị, xã hội.

Ngoại thương cũng như đầu tư nước ngoài ngày càng giữ vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế của Việt Nam. Hiện nay, Việt Nam có quan hệ ngoại thương với gần 170 quốc gia và vùng lãnh thổ. Hoạt động ngoại thương có ý nghĩa then chốt trong một số ngành như dầu khí, may mặc, giầy dép. Các ngành, lĩnh vực kinh tế khác cũng dần tham gia tích cực vào trao đổi quốc tế. Đầu tư trực tiếp nước ngoài và viện trợ phát triển chính thức cũng là một động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế của Việt Nam.

Vương quốc Bỉ là một nước tư bản phát triển cao, là thành viên quan trọng của liên minh Châu Âu. Bỉ đóng vai trò quan trọng trong nhiều tổ chức thương mại và tài chính quốc tế. Hơn nữa, với dân số hơn 10 triệu người, Bỉ là một thị trường có sức hấp dẫn cao không chỉ đối với nền kinh tế Việt Nam. Ngược lại, Việt Nam là một trong số những nước đang phát triển có mức tăng trưởng kinh tế cao nhất nhì thế giới, dân số lại khá đông nên nhu cầu về hàng hóa của Bỉ về tiêu dùng và phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa là rất cao.

Trải qua hơn 30 năm phát triển (từ năm 1973), quan hệ Bỉ-Việt ngày càng đa dạng và năng động trên nhiều lĩnh vực. Tăng cường hợp tác với Bỉ sẽ góp phần giúp Việt Nam đạt được mục tiêu đề ra cho năm 2010 là ra khỏi danh sách các nước có thu nhập thấp và hội nhập tốt với nền kinh tế thế giới.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tuy nhiên quan hệ về kinh tế giữa hai quốc gia vẫn chưa thật tương xứng với tiềm năng của cả hai nước. Chính vì vậy mà Đảng và Nhà nước ta đang cố gắng tìm nhiều biện pháp để có thể thúc đẩy mối quan hệ quan hệ thương mại, đầu tư giữa hai nước lên tầm cao mới.

Chính vì lý do đó mà em đã chọn đề tài: ***"Quan hệ thương mại và đầu tư Việt Nam – Vương quốc Bỉ: thực trạng và triển vọng"***.

2. **Mục đích nghiên cứu**

Với việc lựa chọn đề tài này, em muốn tìm hiểu thực trạng mối quan hệ thương mại và đầu tư giữa Việt Nam và Bỉ, phân tích những khó khăn, những vấn đề mới nảy sinh trong giai đoạn hiện nay, đề xuất những giải pháp khắc phục những vấn đề đó nhằm thúc đẩy quan hệ thương mại, đầu tư Việt-Bỉ, góp phần phát triển quan hệ hai nước ngày càng sâu sắc hơn, phù hợp với những lợi ích kinh tế, chính trị của Việt Nam và Bỉ.

3. Đối tợợng và phạm vi nghiên cứu

Do hạn chế về tài liệu, khóa luận chỉ tập trung vào nghiên cứu quan hệ thương mại hàng hóa bao gồm hoạt động xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Bỉ, quan hệ đầu tư của Bỉ vào Việt Nam và viện trợ của Bỉ cho Việt Nam.

4. Phợơng pháp nghiên cứu

Khóa luận sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu, thống kê, chọn lọc, tổng hợp, phân tích đánh giá thông tin dữ liệu và phương pháp so sánh, kết hợp giữa lý luận và thực tiễn để làm sáng tỏ vấn đề nghiên cứu.

5. Kết cấu của khóa luận

Ngoài phần mở đầu và kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục, khóa luận gồm 3 chương:

Chương 1: Khái quát về quan hệ Việt Nam – Vương quốc Bỉ

Chương 2: Quan hệ thương mại và đầu tư Việt Nam – Vương quốc Bỉ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Chương 3: Các giải pháp nhằm thúc đẩy quan hệ thương mại và đầu tư Việt Nam – Vương quốc Bỉ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Do đây là một đề tài có nội dung bao trùm lên nhiều vấn đề cùng với thời gian nghiên cứu ngắn cũng như năng lực và trình độ chủ quan của bản thân còn hạn chế, việc thu thập tài liệu còn gặp nhiều khó khăn nên Khóa luận tốt nghiệp này không tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các thầy cô giáo, các bạn sinh viên để Khóa luận được hoàn thiện hơn.

Em xin được chân thành cảm ơn các thầy cô giáo trường Đại học Ngoại thương, đặc biệt là cô giáo TS. Trịnh Thị Thu Hương, các tổ chức: Đại sứ quán Bỉ tại Việt Nam, Bộ Công thương đã tận tình giúp đỡ em hoàn thành bài Khóa luận tốt nghiệp này. Ngoài ra, em cũng rất cảm ơn gia đình, bạn bè đã tạo điều kiện thuận lợi cho em trong suốt quá trình nghiên cứu.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ QUAN HỆ VIỆT NAM – VƯƠNG QUỐC BỈ

I. KHÁI QUÁT VỀ VƯƠNG QUỐC BỈ

1. Vị trí địa lý và dân số

Bao phủ một diện tích 30 528 km vuông, Bỉ có diện tích tương đương với đảo Rhode và chỉ lớn hơn bang Maryland của Mỹ một chút, thậm chí nơi rộng nhất cũng chỉ vỏn vẹn 290 km. Nhìn trên bản đồ nước Bỉ trông giống như một chùm nho.

Mạng lưới kênh đào, sông ngòi và đường quốc lộ quan trọng của Bỉ nối liền đất nước này với các quốc gia khác ở đông và tây Âu. Dải bờ biển của Bỉ nằm nối đối diện với Anh quốc và Biển Bắc, một trong những vùng biển tấp nập nhất thế giới. Phần phía tây bắc và bắc là vùng đất thấp, những cao nguyên và rừng rậm ngự trị phong cảnh phía đông và phía nam.

Bỉ có biên giới chung với Hà Lan ở phía bắc, với Đại Công quốc Luxembourg phía đông nam, với Đức ở mạn đông và với Pháp ở mạn nam và tây nam.

Dân số của Bỉ là 10 379 067 người (tính đến tháng 7/2006) với 3 cộng đồng ngôn ngữ: tiếng Pháp (3,3 triệu người), tiếng Hà Lan - Flamand (5,7 triệu người) và tiếng Đức (6,5 vạn người). Bỉ không có ngôn ngữ riêng. Mặc dù là một trong những nước nhỏ nhất nhưng Bỉ lại là một trong những nước có mật độ dân số cao nhất châu Âu.

Có thể chia nước Bỉ thành sáu vùng chính như sau: Vùng đất trũng Flanders, Vùng cao nguyên thấp miền trung, Vùng cao nguyên Kempenland, Vùng thung lũng Sambre-Meuse, Vùng Ardennes, Vùng Lorraine thuộc Bỉ.

Hệ thống sông ngòi và kênh mương đóng một vai trò quan trọng trong việc định hình nền kinh tế của Bỉ. Sông Meuse nước chảy hiền hòa khởi nguồn từ miền đông nước Pháp, chạy về hướng bắc vào nước Bỉ, chảy vào

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Hà Lan và từ đây đổ ra biển. Sông Meuse dài gần 965 km, tàu bè có thể qua lại trên gần suốt chiều dài của nó. Ở những nơi sông quá cạn tàu bè khó đi thì người ta đào các con kênh. Trong số tất cả những dòng sông tàu bè có thể đi lại được ở châu Âu thì chỉ có sông Rhine là quan trọng hơn sông Meuse. Sông Schelde dài 434 km và là mắt xích thiết yếu trong mạng lưới giao thông vận tải đường thủy của châu Âu. Dòng sông bắt nguồn từ phía bắc nước Pháp và kết thúc ở Antwerp, một hải cảng quan trọng. Khoảng 20 ngàn tàu thuyền cập cảng Antwerp mỗi năm, trung bình mỗi ngày có 54 chiếc.

2. Chế độ chính trị

2.1. Liên bang

Hiến pháp 1831 (được sửa đổi vào các năm 1970, 1980, 1988-1989, 1993) qui định Bỉ là một quốc gia thống nhất, theo chế độ quân chủ đại nghị, có Vua và Quốc hội. Quyền lập pháp thuộc về Vua và Quốc hội. Quyền hành pháp thuộc về Vua và Chính phủ. Quyền tư pháp thuộc về các toà án. Sau ba lần cải cách Hiến pháp vào các năm 1970, 1980 và 1988, ngày 1/1/1989 là mốc quan trọng trong lịch sử nước Bỉ : Từ một quốc gia tập quyền, Bỉ trở thành một Nhà nước Liên bang với 3 vùng lãnh thổ : Flanders, Wallonie và Brussels - Thủ đô và 3 cộng đồng ngôn ngữ : tiếng Hà Lan, tiếng Pháp và tiếng Đức.

2.2. Chính quyền liên bang

Bỉ là một quốc gia quân chủ lập hiến tập quyền, vì thế nhà vua là người đứng đầu đất nước. Vua là nguyên thủ quốc gia có quyền phê chuẩn và ban hành các đạo luật, hoặc chống lại các đạo luật mà quốc hội đã thông qua, giải tán quốc hội hoặc một trong hai viện của quốc hội, triệu tập các kỳ họp bất thường của Quốc hội, chỉ định và bãi nhiễm các Bộ trưởng, ân xá. Vua hiện hành là vua Albert II, đăng quang ngày 9/8/1993. Thái tử là Philippe.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tuy nhiên quyền điều hành đất nước trên thực tế thuộc về Quốc hội. Quốc hội Bỉ gồm hai viện: Thượng viện và Hạ viện, đều có nhiệm kỳ 4 năm. Thượng viện có 71 ghế, gồm 25 ghế do cử tri đoàn cộng đồng tiếng Hà Lan bầu, 15 ghế do cử tri đoàn cộng đồng tiếng Pháp bầu, 10 ghế do Hội đồng cộng đồng tiếng Hà Lan chỉ định, 10 ghế do Hội đồng cộng đồng tiếng Pháp chỉ định, 1 ghế do Hội đồng tiếng Đức chỉ định, các ghế còn lại được chỉ định theo quy định của Hiến pháp. (Hội đồng ở đây được hiểu là Cơ quan lập pháp của các Cộng đồng ngôn ngữ). Một chỗ trong Thượng viện giành cho người kế vị ngai vàng. Hạ viện có 150 thành viên, tất cả đều do người dân bầu ra. Quốc hội chịu trách nhiệm về chính sách đối ngoại, kinh tế, luật pháp và quốc phòng.

Các cuộc bầu cử phải được tiến hành ít nhất 4 năm một lần nhưng thực ra ít có chính phủ nào ở Bỉ kéo dài được đến hết nhiệm kỳ. Công dân từ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử, từ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử.

Những dự luật mới muốn trở thành luật nhà nước phải được hai viện thông qua, nhưng Hạ viện đóng vai trò lớn hơn trong tiến trình này. Nhiệm vụ của Thượng viện thường chỉ là xem xét các chi tiết.

2.3. Các đảng chính trị

Có ba đảng chính trị chính ở Bỉ, đó là Đảng Thiên Chúa giáo, Đảng Xã hội và Đảng Tự do. Mỗi đảng lại chia thành hai nhóm cho người Flanders và Wallonie. Đảng Thiên Chúa giáo, CVP ở Flanders và PSC ở Wallonie nhìn chung có quan điểm ôn hòa trong hầu hết mọi vấn đề. Từ trước đến giờ, CVP vẫn là đảng mạnh nhất trong vùng Flanders và thường lập thành liên minh với đảng Xã hội và đảng Tự do. Đãng Xã hội nhấn mạnh đến vấn đề phúc lợi xã hội và là đảng chính trị hàng đầu ở Wallonie. Những đảng tự do nhỏ hơn – VLD ở Flanders và Walloon VRL – đặc biệt quan tâm tới việc hạn chế chi tiêu nhà nước và là đại diện cho những nhóm đối lập trên sân khấu chính trị. Một số đảng nhỏ khác trong đó có đảng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Vlaams Blok theo đường lối cực hữu, vận động đòi trục xuất người nhập cư, và những đảng theo đường lối bảo vệ môi trường – ECOLO ở Wallonie và AGALEV ở Flanders.

Chính phủ mới của Bỉ thành lập ngày 12/7/2003, cải tổ ngày 20/7/2004 là Chính phủ liên hiệp giữa 4 Đảng: 2 Đảng Tự do, 2 Đảng Xã hội, của hai Vùng Flanders và Wallonie. Ngoài Thủ tướng (ông Guy Verhofstadt), có 4 Phó Thủ tướng; 10 Bộ trưởng; 6 Quốc Vụ khanh.

2.4. Nền chính trị địa phương

Bỉ được chia thành 10 tỉnh và mỗi tỉnh trực tiếp bầu ra hội đồng hành chính tỉnh cho mình. Mỗi hội đồng hành chính lại bầu ra 6 ủy viên thường trực làm việc toàn bộ thời gian để thi hành các quyết định của hội đồng. Các hội đồng hàng tỉnh có quyền lực rộng rãi. Họ có thể thảo ra các quy định, lập ngân sách và thuế khóa trong tỉnh, kiểm toán và nói chung chịu trách nhiệm về mọi vấn đề trong tỉnh. Tuy nhiên họ không được phớt lờ những luật lệ do chính quyền cấp trên và quốc hội ban hành. Mỗi hội đồng hàng tỉnh có tỉnh trưởng do nhà vua bổ nhiệm, có trách nhiệm giám sát việc tuân thủ luật pháp quốc gia.

Các tỉnh lại được chia thành khoảng 600 xã và thị trấn, và mỗi nơi cũng tự bầu ra hội đồng hàng xã của mình. Hầu hết người dân Bỉ đều có tỉnh cảm rất mạnh mẽ, đã có từ xa xưa về sự tự trị địa phương, và trong phạm vi nhỏ bé của mình, hội đồng hàng xã cũng có rất nhiều việc phải làm. Hội đồng xã giải quyết mọi vấn đề trong xã, bao gồm ngân sách, kế toán và các mức phụ thu công ích. Việc thực thi các quyết định này cũng là trách nhiệm của hội đồng xã, mà đứng đầu là xã trưởng và các ủy viên. Xã trưởng do nhà vua phê chuẩn theo sự đề bạt của hội đồng xã. Các ủy viên là do chính các thành viên trong hội đồng bầu ra.

Có gần 13 ngàn ủy viên hội đồng trên toàn nước Bỉ, có nghĩa là cứ khoảng 600 dân có một người làm việc trong chính quyền địa phương. Đa

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

số các ủy viên là những người hoạt động bán thời gian, họ làm việc chính quyền trong thời gian rảnh rỗi.

2.5. Chính sách đối ngoại

Bỉ nằm ở trung tâm của Châu Âu với 1100 đại diện tổ chức quốc tế (trong đó có NATO và 6 cơ quan của EU, trong đó trụ sở của EU đặt tại thủ đô Brussels), 600 hãng tin quốc tế, 400 cơ quan đại diện (Cộng đồng Châu Âu, Tổ chức Hải quan quốc tế...), 1700 đại diện của các công ty quốc tế tại Châu Âu.

Ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Bỉ là quan hệ trong Liên minh châu Âu, với Mỹ và NATO. Do tính chất liên hiệp của chính phủ hiện nay, nên mức độ đồng tình ủng hộ chính sách của Mỹ có khác nhau trong nội bộ Chính phủ. Bỉ ủng hộ Mỹ trong quan hệ với các cường quốc và giải quyết những điểm nóng trên thế giới, nhưng không đồng tình với giải pháp chiến tranh cho vấn đề Iraq.

Mặc dù là một nước nhỏ trong Liên minh Châu Âu nhưng Bỉ có vai trò quan trọng trong quá trình nhất thể hoá Châu Âu. Là một trong những nước thành viên sáng lập các thể chế đầu tiên của Liên minh Châu Âu ngày nay, Bỉ luôn đi tiên phong trong quá trình này và chủ trương xây dựng một Liên minh Châu Âu mạnh và nhất thể hoá sâu hơn: Mở rộng các lĩnh vực thuộc thẩm quyền cộng đồng (trụ cột thứ nhất - communautaire), trao cho Liên minh tư cách pháp nhân, tăng cường vai trò của Nghị viện Châu Âu để Nghị viện này trở thành cơ quan lập pháp thực sự kể cả trong lĩnh vực chi tiêu ngân sách, bầu Chủ tịch UB Châu Âu cùng với bầu cử Nghị viện Châu Âu, sử dụng rộng rãi hơn hình thức bỏ phiếu theo đa số đủ (majorité qualifiée) và giảm bớt việc bỏ phiếu theo nguyên tắc nhất trí (unanimité).

Từ những phân tích trên, ta thấy Bỉ có vị trí địa lý rất thuận lợi nằm chính giữa và là cửa ngõ của Châu Âu với nhiều hải cảng quan trọng. Đặc điểm địa lý trên có vai trò quan trọng trong việc hình thành đặc điểm nền

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

kinh tế Bỉ mà chúng ta sẽ xem xét ở phần tiếp theo. Tuy nhiên từ sự phức tạp trong ngôn ngữ sử dụng với 3 thứ tiếng Pháp, Đức, Hà Lan đã dẫn đến sự đa dạng trong văn hóa và sự phức tạp trong hệ thống chính trị. Mặc dù là một đất nước nhỏ bé với diện tích chỉ bằng một bang của nước Mỹ nhưng Bỉ lại theo chế độ liên bang, tồn tại nhiều Đảng Chính trị, các Đảng lại phân chia theo từng vùng ngôn ngữ. Đồng thời Bỉ lại là một quốc gia quân chủ tập quyền với vua là người đứng đầu đất nước. Sự phức tạp về ngôn ngữ và chính trị này là một đặc điểm riêng biệt, độc đáo của Bỉ so với các quốc gia khác trên thế giới và ảnh hưởng không nhỏ tới quan hệ của Bỉ với các quốc gia khác nói chung và với Việt Nam nói riêng.

3. Tiềm lực kinh tế

Bỉ là một trong những nước tư bản phát triển ở Tây Âu, là một trong những nước đứng đầu thế giới về sản xuất gang thép (10 triệu tấn/năm), đứng thứ 11 thế giới về xuất khẩu (chiếm 3,2 % xuất khẩu thế giới), đứng thứ nhất thế giới về kim ngạch xuất khẩu tính theo đầu người và tính theo GDP, tuy nhiên phần lớn buôn bán là trong nội bộ khối EU. Bỉ có nhiều ngành tiên tiến, có khả năng cạnh tranh trong Liên minh Châu Âu và trên thế giới, giao thông phát triển, khoa học kỹ thuật tiên tiến.

Một số chỉ tiêu kinh tế quan trọng của Bỉ năm 2006:

GDP: 369 tỷ USD

Thu nhập bình quân đầu người: 33.000 USD

Tăng trưởng GDP: 3%

Lạm phát: 2,1%

Công nghiệp chiếm 24%, nông nghiệp 1% và dịch vụ 74,9%

Lực lượng lao động: 4,89 triệu người

Tỉ lệ thất nghiệp: 8,1%

Xuất khẩu: 335,3 tỷ USD

Nhập khẩu: 333,5 tỷ USD

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Về khoáng sản, các tài nguyên khoáng sản như sắt, chì, kẽm, măng gan của Bỉ trữ lượng không lớn. Bỉ chỉ có nhiều than đá, các mỏ than lớn là Borinage, Centre Charleroi, Basse-Sambre, Liège, Pays d'Horver, Vùng Campine. Các mỏ này khai thác đã lâu, nay đã cạn nhiều. Các khoáng sản khác, Bỉ nhập khẩu, chế biến rồi xuất khẩu.

Điểm mạnh cơ bản của kinh tế Bỉ là có một số ngành truyền thống phát triển đến trình độ tiên tiến như luyện kim (có từ thế kỷ 12), chế tạo cơ khí, hoá chất, dệt, thuỷ tinh, đầu máy xe lửa, điện, lọc dầu, vận tải biển. Ngoài ra, Bỉ còn có hệ thống đường bộ, đường không, hải cảng phát triển cao. Về công nghệ, Bỉ có một số mặt mạnh như công nghệ môi trường, tin học ứng dụng.

Điểm yếu cơ bản của kinh tế Bỉ là nghèo tài nguyên. Các mỏ sắt, chì, kẽm, măngan trữ lượng nhỏ. Bỉ phải nhập khẩu tới 80% nguyên nhiên liệu, do đó kinh tế Bỉ phụ thuộc phần lớn vào nguồn cung cấp nguyên liệu từ bên ngoài.

Về các thị trường xuất nhập khẩu của Bỉ, ta có bảng sau:

Bảng 1: Các thị trợờng xuất nhập khẩu của Bỉ

Thị trợờng	Tỷ trọng xuất khẩu (%)	Tỷ trọng nhập khẩu (%)
Châu Âu	81,32	75,13
Châu Á	8,43	11,58
Châu Mỹ	7,29	9,9
Châu Phi	1,86	2,9
Châu Đại Dương	0,51	0,47
Còn lại	0,6	0,01

(Nguồn: Bộ Ngoại giao)

Các mặt hàng nhập khẩu: Máy móc 18,25% - sản phẩm hoá học và dược phẩm 14,47% - vật liệu giao thông vận tải 13% - nguyên liệu nhựa 9,59% -kim loại 6,98%

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

4. Khái quát về các ngành kinh tế của Bỉ

4.1. Công nghiệp

Công nghiệp sử dụng khoảng 800 ngàn lao động và còn kéo theo việc nhập khẩu nguyên liệu thô và xuất khẩu hàng hóa thành phẩm hay bán thành phẩm. Các mặt hàng của Bỉ chế tạo rất có tiếng bao gồm xe hơi, đầu máy xe hơi, hàng dệt, nhựa, kính, sơn, hóa chất, chất nổ, phân bón, vật tư ngành ảnh và dược phẩm. Bỉ dẫn đầu thế giới về sản xuất thảm và bóng bi-a, cũng như nổi tiếng về sản phẩm pha lê, mỹ nghệ.

40 năm qua đã mang lại những thay đổi quan trọng cho nền công nghiệp của Bỉ, kéo theo đó là hệ quả về xã hội và chính trị. Trong thập niên 1960, những ngành công nghiệp nặng truyền thống, tập trung quanh những thành phố tại Walloon như Liège và Charleroi, đã phải trả giá cho việc sử

dụng những phương pháp lạc hậu nên đã suy tàn. Công nghiệp dệt cũng không thể cạnh tranh lâu dài với sản phẩm từ các nước thuộc thế giới thứ ba, nơi có tiền công thấp hơn nhiều.

Các ngành công nghiệp kỹ thuật cao đã phát triển và nắm lấy vị trí chủ chốt. Chúng thường được đặt trong các khu công nghiệp hiện đại bên ngoài các thị trấn, bao gồm các ngành như sinh học, laser, vi điện tử, dụng cụ văn phòng, máy móc y tế, hàng không và viễn thông.

Trong khi các ngành công nghiệp cổ điển phụ thuộc vào những con kênh và hệ thống đường sắt, thì những ngành công nghiệp mới này lại nằm gần các tuyến đường quốc lộ. Hầu hết đều nằm trong vùng Flanders, gần các hải cảng thuận lợi. Xu hướng tiến ra biển này còn được gọi là Hàng hải hóa. Ngày nay, vùng Flanders tạo ra 60% GDP của đất nước, trong khi vùng Wallonie chỉ chiếm có 25%. Vùng này cũng chiếm tỷ lệ lớn trong xuất khẩu của Bỉ (hàng năm, sản lượng xuất khẩu vùng Flanders đem lại 175 tỉ Euro, chiếm khoảng 70% tổng kim ngạch xuất khẩu).

Các thành phố công nghiệp cũ hiện đang trải qua một quá trình hiện

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

đại hóa rất khó khăn. Một vài công ty từng bị liệt vào danh sách thua lỗ nay đã gượng dậy được, trở thành những công ty nhỏ hơn, được tổ chức tốt hơn và làm ăn có lãi. Ngành công nghiệp dệt cũng có khả năng giành lại được một thị phần lớn hơn.

4.2. Năng lượng và giao thông vận tải

Nền công nghiệp của Bỉ từ trước đến nay vẫn được cung cấp năng lượng nhờ các mỏ than trong nước. Sản xuất than đạt tới đỉnh điểm vào năm 1953 với 33 triệu tấn than được khai thác. Trong thập kỷ 80, con số này giảm xuống chỉ còn 7 triệu tấn. Khí thiên nhiên và dầu mỏ đã trở thành nguồn năng lượng quan trọng hơn. Các mỏ than bị buộc phải lần lượt đóng cửa, gây ra nhiều khó khăn cho công nhân ngành than. Mỏ than cuối cùng ở Walloon đóng cửa vào năm 1984. Các mỏ Zolder và Beringen trong vùng Kempenland tiếp tục hoạt động thêm vài năm rồi cũng bị đóng cửa vào năm 1992. Kết quả là đất nước phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn dầu khí nhập khẩu.

Do vậy, Bỉ đã hướng sang phát triển năng lượng hạt nhân. Bỉ đã vay tiền để xây dựng nhà máy điện nguyên tử đầu tiên tại Doel, gần Antwerp, và khánh thành vào năm 1974. Mặc dù hiện nay số tiền vay để xây dựng nhà máy này chưa trả hết, nhưng việc đưa nhà máy điện nguyên tử đầu tiên vào hoạt động đã kéo theo sự ra đời của một loạt nhà máy điện hạt nhân khác. Ngày nay có 7 nhà máy điện hạt nhân đang hoạt động, và năng lượng hạt nhân đáp ứng 60% nhu cầu năng lượng của cả nước. Các nhà môi trường cảnh báo rằng số lượng các nhà máy điện hạt nhân như vậy là quá nhiều so với một quốc gia bé nhỏ như Bỉ, và trong tương lai Bỉ có lẽ phải quay sang sử dụng khí thiên nhiên.

Bỉ được coi là cửa ngõ của Châu Âu do có những hải cảng thuận lợi và hệ thống giao thông tuyệt vời. Antwerp là hải cảng lớn hàng thứ năm thế giới và thứ hai Châu Âu, được coi là một trong những hải cảng tấp nập nhất thế giới. Rất nhiều tiền bạc đã được chi ra nhằm mở rộng các cảng trên khắp

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

đất nước. Một cửa cống mới trên kênh Gent-Terneuzen sẽ cho phép những tàu lớn vào tới tận cảng Gent, và cảng Zeebrugge sẽ được mở rộng với hai bến cảng mới. Bỉ cũng có trên 4827 km đường sắt và một mạng lưới đường bộ rộng lớn để vận chuyển hàng hóa tới các cảng. Ước tính khoảng 70% số lượng hàng hóa được vận chuyển bằng đường bộ và 21% bằng đường sắt.

Mặc dù tầm quan trọng đã giảm bớt nhưng hệ thống kênh đào của Bỉ vẫn được sử dụng và kéo dài trên 1930 km, nối liền Gent, Brussels với biển. Kênh Albert là con kênh lớn nhất nước Bỉ với chiều dài 129 km, được hoàn thành vào năm 1939, nối Liege với Antwerp. Với độ sâu 24 mét tại nơi sâu nhất, tàu trọng tải 2000 tấn có thể đi lại dễ dàng trên con kênh này.

Đường hàng không cũng đóng vai trò quan trọng. Hãng hàng không quốc gia SABENA của Bỉ thành lập năm 1923, là một trong những hàng hàng không đầu tiên của Châu Âu, có những tuyến bay nối liền Bỉ với khắp Châu Âu và với nhiều địa điểm quan trọng khác trên thế giới. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân và ảnh hưởng của vụ khủng bố 11/9/2001 ở Mỹ, SABENA đã tuyên bố phá sản vào 7/12/2001, chấm dứt gần 80 năm hoạt động của một hãng hàng không lịch sử. Sau khi SABENA phá sản, hãng SN-Brussels Airlines tiếp nhận tài sản từ SABENA và sát nhập với Virgin Express thành lập nên Brussels Airlines, bắt đầu hoạt động từ ngày 7/12/2006.

4.3. Nông – ngư nghiệp

Ngày nay nông nghiệp chỉ còn chiếm 3% lực lượng lao động của Bỉ, và hầu hết các trang trại đều là những doanh nghiệp gia đình. Diện tích đất nông nghiệp ngày càng giảm nhưng nông dân Bỉ sử dụng những phương pháp vô cùng hiện đại nên sản lượng cao hơn trước rất nhiều. Có được điều này là nhờ những yếu tố như sử dụng giống chất lượng cao và việc làm đất kỹ càng. Nông nghiệp của Bỉ cung cấp 1/5 nhu cầu lương thực thực phẩm của cả nước.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Các cây trồng chính là củ cải đường, khoai tây và lúa mì, sau đó là lúa mạch, ngô và yến mạch. Nhiều loại ngũ cốc dùng làm thức ăn cho chăn nuôi, và chăn nuôi gia súc là nguồn thu nhập chính của nông nghiệp. Đàn gia súc của Bỉ có tới 3,3 triệu con, thịt bò và bơ sữa góp một phần quan trọng trong bữa ăn của người Bỉ. Có sự chuyên môn hóa trong nông nghiệp giữa các vùng khác nhau. Đất đai ở vùng đông bắc Ardennes chỉ chuyên dùng làm đồng cỏ chăn nuôi, nghề trồng vườn được phát triển ở Gent, còn ở những trang trại vùng đất cát chuyên về nuôi lợn, gà. Gần đây bắt đầu có sự phát triển một số loại cây trồng đặc biệt như thuốc lá, hublong, trái cây và hoa.

Ngư nghiệp ít quan trọng với kinh tế Bỉ. Tập trung tại các vùng Oostende, Zeebrugge và Nieuwpoort, ngành ngư nghiệp đã đóng góp rất nhiều để tạo nên những đặc điểm của các thị trấn duyên hải này. Khoảng 95% sản phẩm đánh bắt là cá, còn lại là tôm cua và các loài thân mềm khác.

4.4. Lực lượng lao động

Dân số của Bỉ khoảng 10 triệu người, trong đó có khoảng 4 triệu lao động. Phụ nữ cũng đóng góp đáng kể trong con số này: khoảng 1,5 triệu phụ nữ Bỉ làm việc ngoài gia đình.

Hiện tại khoảng 70% lực lượng lao động làm việc trong các ngành dịch vụ như giáo dục, giao thông, khách sạn, nhà hàng, nhà băng và tài chính. Bỉ xuất khẩu một số lượng ngày càng nhiều các loại dịch vụ, các chuyên gia tư vấn và tài chính Bỉ làm việc ở khắp mọi nơi trên thế giới. Người Bỉ tự coi mình là những lao động có tay nghề và họ tự hào vì mình làm việc tốt. Lực lượng lao động Bỉ được đào tạo rất tốt và thường biết nhiều ngoại ngữ, đó là lý do chính khiến nhiều công ty nước ngoài đầu tư vào Bỉ.

Chính phủ Bỉ rất quan tâm tới người lao động. Tiền lương cũng như điều kiện làm việc ở Bỉ tương đối thuận lợi hơn so với phần lớn các nước khác. Tuần lao động trung bình là 38 giờ, và người lao động Bỉ có 4 tuần

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

nghỉ phép một năm.

Không phải ai cũng thích ứng được với những thay đổi kinh tế gần đây. Những người làm việc trong các ngành kinh tế già cỗi, những người không có kỹ năng chuyên môn sẽ phải đối mặt với viễn cảnh thất nghiệp kéo dài. Một hiện tượng mới xuất hiện tại Bỉ là có một số người còn rất trẻ đi ăn xin trên đường phố. Có nhiều nguyên nhân, cả về kinh tế lẫn xã hội, gây ra hiện tượng này, nhưng dù sao nó vẫn là một cảnh tượng mà người Bỉ không muốn phải chứng kiến.

II. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC PHÁT TRIỂN QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM – VQ]ƠNG QUỐC BỈ

1. Xu hợớng chung của quan hệ hợp tác kinh tế quốc tế

1.1. Xu hướng toàn cầu hóa kinh tế

Toàn cầu hóa về kinh tế là sự xâm nhập và phụ thuộc mạnh mẽ giữa các nền kinh tế của các nước. Có thể nói xu hướng toàn cầu hóa đã xuất hiện và diễn ra từ thế kỷ 15 cho đến nay và được chia ra làm ba giai đoạn.

Làn sóng toàn cầu hóa thứ nhất được đánh dấu bởi sự kiện Christopher Columbus tình cờ phát hiện ra Châu Mỹ, kéo dài cho đến cuối thế kỷ 18 và để lại nhiều hệ quả sâu sắc. Làn sóng này thực chất là lịch sử của các cuộc chinh phạt và sự manh nha của chủ nghĩa thực dân cả về mặt kinh tế và quân sự.

Làn sóng toàn cầu hóa thứ hai được đánh dấu bằng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất được khởi thủy từ nước Anh, diễn ra vào cuối thế kỷ thứ 18 và kéo dài cho đến hết thế chiến thứ nhất. Sự xuất hiện của máy hơi nước và sau đó là đường sắt, điện nước v.v… và cùng với nó, làn sóng toàn cầu hóa lần thứ hai này đã đưa thế giới bước sang một quỹ đạo mới. Sức mạnh của động cơ hơi nước đã thay thế nhiều cho lao động nặng nhọc, đồng thời năng suất lao động cao hơn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Làn sóng toàn cầu hóa thứ ba chỉ thực sự diễn ra từ những năm 1980,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

đánh dấu bởi sự gia tăng của container và phát triển vận tải hàng không, cước phí thông tin liên lạc giảm đi một cách nhanh chóng, sự phát triển ứng dụng rộng rãi của công nghệ sinh học và điện tử, sự xuất hiện và phát triển như vũ bão của Internet. Nếu thu gọn hệ quả của toàn cầu hóa trong thời đại ngày nay vào một vài từ thì những từ đó có thể nói là: Tốc độ cao, khoảng cách nhỏ, mật độ cao, cường độ lớn.

Các biểu hiện cơ bản của toàn cầu hóa về kinh tế:

- Sự chuyển dịch tài chính giữa các nớớc thông qua các hoạt động: đầu tư trực tiếp, đầu tư gián tiếp, tín dụng quốc tế, tài trợ ODA… Mỗi năm sự dịch chuyển luồng tiền trên thế giới lên đến hàng vạn tỷ USD.

- Sản phẩm sản xuất mang tính quốc tế cao:

Theo báo cáo của tổ chức quốc tế OECD về kinh tế đưa ra kết luận trên 90% sản phẩm của các nước có sự tham gia sản xuất của 2 nước trở lên. Thật vậy, gạo do nông dân Việt Nam sản xuất, nhưng phân bón của Indonesia, máy bơm nước phục vụ cho tưới tiêu của Trung Quốc, thuốc trừ sâu nhập khẩu từ Thái Lan…

- Hoạt động thớơng mại giữa các nớớc gia tăng: Theo Báo cáo của tổ chức WTO năm 2000: thì nếu năm 1994 tổng kim ngạch thương mại thế

giới là 8090 tỷ USD (năm đầu tiên kim ngạch XNK thế giới vượt quá 8000 tỷ) thì năm 2000 con số này đã tăng đến gần 14 000 tỷ USD. Nhiều nước đặc biệt là các nước chậm phát triển cũng chủ trương lấy thị trường thế giới làm nền tảng để hoạch định chiến lược phát triển kinh tế. Theo thống kê của WTO thì có gần 20% sản phẩm sản xuất ở các nước được đưa ra thị trường thế giới.

Các biểu hiện khác của toàn cầu hóa:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

- Chính sách quy chế điều tiết hoạt động kinh tế và thương mại của mỗi quốc gia dần tiến tới chuẩn mực chung mang tính quốc tế.

-Sự phát triển Internet kéo theo sự thống nhất thông tin, phân phối và

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

sử dụng thông tin, trong đó có thông tin kinh tế mang tính toàn cầu.

Ngoài ra toàn cầu hóa về kinh tế kéo theo sự làm tăng và giảm tính đa dạng về văn hóa. Nó làm tăng tính đa dạng về văn hóa thông qua thông tin, di dân, nhập cư, xuất nhập khẩu văn hóa, sản phẩm của ẩm thực…

Nó làm giảm tính đa dạng về văn hóa trong trường hợp mỗi nước không tự giữ gìn bảo vệ bản sắc văn hóa riêng, mà bị hòa đồng, bị lai căng bởi các nền văn hóa khác. Nhiều nước kể cả các nước công nghiệp phát triển đều nhận thấy nguy cơ đồng hóa văn hóa, hậu quả là sự đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc cùng với tiến trình hội nhập

Việt Nam với xu hướng toàn cầu hóa kinh tế

Đối với Việt Nam, toàn cầu hóa là một hiện thực mới, chúng ta chỉ mới làm quen với toàn cầu hóa trong vòng 20 năm trở lại đây. Vào cuối thế kỷ thứ 15, khi làn sóng toàn cầu hóa bắt đầu thì dân tộc ta còn bế tắc dưới thời vua Lê, chúa Trịnh. Trong làn sóng toàn cầu hóa thứ hai, lại một lần nữa Việt Nam không phải là người trong cuộc. Nếu như không có ý thức về làn sóng thứ nhất thì Việt Nam đã chủ động chối bỏ có ý thức làn sóng thứ hai. Rất may là đối với làn sóng thứ ba này, Việt Nam đã có ý thức hơn và đã hòa mình vào làn sóng ấy. Sau một thời gian dài đóng cửa nền kinh tế, tại Đại hội đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam lần VI năm 1986, Đảng ta đã đưa ra Chính sách Đổi mới, tiến hành đổi mới toàn diện nền kinh tế đất nước, chủ trương làm bạn với tất cả các nước, mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác trên tất cả các lĩnh vực. Đối với nước ta, quá trình toàn cầu hóa cũng có tác động hai mặt, cả tích cực và tiêu cực

Về khía cạnh tích cực, với thế mạnh về con người, vị trí địa lý chiến lược, tài nguyên đa dạng, nếu chúng ta thực hiện thành công quá trình hội nhập kinh tế quốc tế thì chắc chắn chúng ta sẽ phát huy được các lợi thế so

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

sánh của đất nước, thu hút được vốn đầu tư của nước ngoài, tiếp cận được với khoa học và công nghệ tiên tiến để có thể đổi mới công nghệ, nâng cao

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

được năng lực cạnh tranh trên trường quốc tế, góp phần mở rộng thị trường trong nước, tạo điều kiện cho sự khai thông giao lưu các nguồn lực trong nước với các nước trên thế giới và trong khu vực.

Về khía cạnh tiêu cực, có thể nhiều hay ít phụ thuộc vào các chính sách, đặc biệt là các chính sách kinh tế đối ngoại của nước ta có phù hợp hay không phù hợp. Một số khía cạnh tiêu cực của hội nhập kinh tế quốc tế mà một số người Việt Nam lo ngại có thể kể ra như: thứ nhất, do tham gia vào các tổ chức quốc tế, nước ta phải giảm dần các thuế quan và bỏ các hàng rào phi thuế quan. Điều này sẽ làm cho hàng hóa và dịch vụ nước ngoài ồ ạt đổ vào, gây khó khăn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước. Thứ hai, do hội nhập kinh tế quốc tế mà chấn động tiêu cực trong hệ thống kinh tế toàn cầu (ví dụ như tiền tệ, tài chính, giá cả nguyên vật liệu…) cũng sẽ ảnh hưởng đến nước ta. Thứ ba, tham gia vào các quá trình toàn cầu hóa không chỉ có các lực lượng kinh tế tiến bộ mà còn có cả các thế lực phản động.

Tuy nhiên những tác động tiêu cực này có thể từ nhỏ đến lớn, điều đó cũng phụ thuộc vào các chính sách hội nhập của chúng ta. Nếu chúng ta có các chính sách hội nhập kinh tế đúng đắn và thích hợp thì tác hại của những mặt tiêu cực sẽ bị hạn chế và ngược lại.

Hiện nay, xuất phát điểm của nền kinh tế nước ta còn thấp, còn một bộ phận kinh tế chưa thật sự thoát khỏi sản xuất hàng hóa nhỏ, các yếu tố đồng bộ của một nền kinh tế thị trường chưa phát triển đầy đủ, thị trường bất động sản, thị trường tài chính, thị trường lao động… chưa hoàn thiện.

Để chuẩn bị đầy đủ hành trang cho cuộc hội nhập kinh tế quốc tế có hiệu quả, Việt Nam cần đẩy mạnh hơn nữa công cuộc cải cách hành chính tương đối toàn diện để đáp ứng các yêu cầu toàn cầu hóa và hội nhập, đặc biệt là nâng cao hiệu quả sức cạnh tranh của hàng hóa sản xuất trong nước… Trong đó, có một số lĩnh vực đặc biệt cần được chú trọng trong quá trình cải

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

cách như: cải cách hệ thống thuế, chính sách thương mại, đầu tư, các thủ tục thuế quan, tự do hóa lĩnh vực dịch vụ, tài chính, bảo hiểm, hàng không, viễn thông, sở hữu trí tuệ… Nếu không kịp thời cải cách và nâng cao năng lực cạnh tranh trên quy mô nền kinh tế nói chung, cũng như sản phẩm của từng doanh nghiệp nói riêng, của từng ngành, hàng, dịch vụ… thì nước ta không những không mở rộng được thị trường mà còn có thể dẫn đến nguy cơ bị thu hẹp thị trường (kể cả trong nước và nước ngoài). Trong bối cảnh năng động của tình hình kinh tế quốc tế hiện nay, dưới sự chi phối của môi trường tự do buôn bán, tự do đầu tư, nước ta có thể sẽ biến thành thị trường tiêu thụ hàng hóa cho các hãng, các công ty và quốc gia bên ngoài. Nếu hàng sản xuất ra vừa đắt, vừa chất lượng thấp, không tiêu thụ được, đầu tư không đem lại hiệu quả mong muốn, lao động không có việc làm… thì hậu quả xã hội sẽ rất nặng nề, thậm chí khó tránh khỏi khủng hoảng. Và để hòa nhập chung với xu hướng toàn cầu hóa kinh tế, Việt Nam đã điều chỉnh thông qua hệ thống Luật thương mại năm 2005 gồm 9 chương và 324 điều (so với Luật Thương mại năng 1997 có 6 chương, 264 điều) trong đó có 96 điều được bãi bỏ, 149 điều sửa đổi và 143 điều được bổ sung mới và luật này đã chính thức có hiệu lực từ 1/7/2006.

1.2. Xu hướng khu vực hóa được đẩy mạnh

Một xu hướng kinh tế lớn trong nền kinh tế thế giới từ sau chiến tranh thế giới thứ hai, đó là sự trỗi dậy và phát triển mạnh mẽ sự hợp tác và liên minh liên kết kinh tế khu vực. Khái niệm khu vực hóa về mặt kinh tế đại thể được hiểu là một nhóm nước liên hợp với nhau trên cơ sở bình đẳng cùng có lợi, các bên tự nguyện hạn chế một phần quyền lợi kinh tế của mình, thậm chí nhượng bộ một phần chủ quyền theo nguyên tắc đối đẳng, xây dựng cơ cấu chấp hành tương ứng theo quy định nghiêm ngặt, cùng nhau quy định điều kiện lưu thông tự do của các yếu tố sản xuất hoặc toàn bộ các yếu tố sản xuất như hàng hóa, vốn, lao động, dịch vụ giữa các nước thành viên, từ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

đó làm cho nguồn vốn của nhóm nước này không chịu sự hạn chế của các nước thành viên và được sự ưu tiên, sắp xếp lại trong không gian kinh tế chung của một nhóm nước, khiến cho các nước thành viên có thể thực hiện được sự bổ sung kinh tế cho nhau, để đạt được mục đích cùng phồn vinh.

Cùng với quá trình toàn cầu hóa kinh tế, quá trình khu vực hóa diễn ra đặc biệt mạnh mẽ trong thời đại ngày nay. Hiện nay trên thế giới có rất nhiều tổ chức kinh tế khu vực, điển hình có thể kể ra như: Khu vực mậu dịch từ do Bắc Mỹ (NAFTA), Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC), Liên minh Châu ÂU (EU), Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN)…

Khu vực hóa kinh tế có thể được thực hiện thông qua các Hiệp định Thương mại Khu vực (HĐTMKV), bao gồm nhiều mức độ hợp nhất kinh tế trong khu vực. Căn cứ vào mức độ liên kết khác nhau, người ta có thể chia các tổ chức kinh tế khu vực thành 6 loại từ thấp đến cao bao gồm: Khu vực tự do thương mại (FTA) có vai trò hủy bỏ mọi bảo hộ mậu dịch về hàng hóa và dịch vụ giữa các nước thành viên, nhưng mỗi nước vẫn phải giữ hàng rào bảo hộ của riêng mình đối với nước thứ ba. Liên hiệp thuế quan (CU) bao gồm Khu vực tự do thương mại cộng với hàng rào thuế quan chung đối với nước thứ ba. Thị trường chung (CM) bao gồm Liên hiệp thuế quan cộng với tự do di chuyển lao động và đầu tư giữa các nước thành viên. Liên hiệp kinh tế (EU) bao gồm Thị trường chung cộng với sự hòa hợp chính sách tài chính và tiền tệ của các nước thành viên. Và Liên hiệp tiền tệ (MU) sử dụng đồng tiền chung với Ngân hàng trung ương, thụ lãnh và hành xử chủ quyền tiền tệ thay cho các nước thành viên.

Mục tiêu của toàn cầu hóa kinh tế là lưu thông tự do hàng và yếu tố sản xuất trên phạm vi toàn cầu. Nhưng trong tương lai gần, mục tiêu này chưa thể thực hiện được. Chính vì vậy, việc từng nhóm nước liên kết với nhau, cùng nhau đưa ra những ưu đãi cao hơn những ưu đãi quốc tế hiện

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

hành, loại bỏ các hàng rào ngăn cách lưu thông hàng hóa và các yếu tố sản xuất giữa các nước, tạo điều kiện cho việc lưu thông một vài loại hoặc toàn bộ các yếu tố sản xuất giữa các nước là một khâu quan trọng đặt nền móng cho quá trình toàn cầu hóa về kinh tế. Từ đó có thể khẳng định rằng, khu vực hóa và hợp tác kinh tế toàn cầu không mâu thuẫn với nhau, chúng thúc đẩy và bổ trợ cho nhau. Khu vực hóa chỉ nảy sinh trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế đã phát triển đến một mức độ nhất định nhưng trình đô hợp tác của khu vực lại cao hơn so với toàn cầu hóa kinh tế. Khu vực hóa phát triển rộng rãi trên toàn thế giới sẽ lại giúp cho hợp tác kinh tế toàn cầu phát triển ngày càng sâu sắc hơn.

Là một trong những thành viên sáng lập Liên minh Châu Âu EU, quan hệ giữa Bỉ và Việt Nam có mối liên hệ chặt chẽ với quan hệ giữa Việt Nam và EU. Với dân số 475 triệu người có tổng GDP khoảng 8,4 nghìn tỷ USD, EU hiện đứng thứ 2 trên thế giới sau khối NAFTA có 378 triệu người với tổng GDP khoảng 11,4 nghìn tỷ USD. EU hiện là một trong những đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam, là nhà đầu tư và tài trợ lớn của Việt Nam. Các quan hệ thương mại và đầu tư của Bỉ cũng chủ yếu diễn ra trong phạm vi EU. Do đó, mối quan hệ kinh tế của Việt Nam và Bỉ vừa tuân theo những nguyên tắc chung trong hợp tác kinh tế của EU, vừa nằm trong bối cảnh chung và chịu sự chi phối của các chính sách kinh tế đối ngoại của Bỉ và các nước trong khu vực này.

2. Những lợi ích về phía Vơơng quốc Bỉ

Bỉ là một trong những nước tư bản phát triển ở Tây Âu, đứng thứ nhất thế giới về kim ngạch xuất khẩu tính theo đầu người và tính theo GDP, tuy nhiên phần lớn buôn bán là trong nội bộ khối EU. Đối với khu vực Chấu Á, Việt Nam được Bỉ xác định là một trong những đối tác quan trọng và là quốc gia Châu Á duy nhất trong số 18 quốc gia được nhận viện trợ của Bỉ. Bỉ thấy ở Việt Nam:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Một xã hội ổn định lâu dài về chính trị. Sức lao động, trí tuệ, đất đai dồi dào là những lợi thế của Việt Nam mà Bỉ có thể khai thác, các doanh nghiệp Bỉ có thể yên tâm làm ăn lâu dài.

Hệ thống pháp luật kinh tế, các cơ chế chính sách đang được từng bước đồng bộ hoá nhằm tạo thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh đã thực sự có sức hấp dẫn các nhà đầu tư Bỉ.

Quan hệ kinh tế đối ngoại được tăng cường nhằm mở rộng thị trường ngoài nước, thu hút nguồn nhân lực bên ngoài theo phương châm: Việt Nam là bạn của tất cả các nước, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển. Trên thực tế, các nước bạn bè quốc tế luôn coi Việt Nam là một nhân tố của hòa bình, ổn định, là một đối tác giàu tiềm năng và đáng tin cậy. Việt Nam có những bước đi vững chắc nhằm hòa nhập vào sân chơi chung của quan hệ kinh tế quốc tế đương đại.

Những kết quả đáng khích lệ thu được trong những năm đổi mới đó là kinh tế tăng trưởng cao liên tục trong nhiều năm, lạm phát được kiềm chế,

đời sống của nhân dân được cải thiện đã giúp chúng ta giành được niềm tin và sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế nói chung và của Bỉ nói riêng. Thêm vào đó là Việt Nam được coi là một thị trường tiềm năng với hơn 80 triệu dân với sức mua ngày càng được nâng cao sẽ là điều kiện thuận lợi để Bỉ tăng cường xuất khẩu hàng hoá của mình.

Ngay từ đầu những năm 90, Bỉ đã giành cho Việt Nam một sự hỗ trợ tài chính và chính trị quan trọng, tạo điều kiện cho Việt Nam tái hội nhập về chính trị, thực hiện chuyển đổi và phát triển kinh tế. Để làm được điều này, Bỉ đã huy động nhiều công cụ hợp tác của chính phủ: các hiệp định hợp tác về tài chính, tín dụng, hợp tác và phát triển văn hóa, giáo dục, xóa và chuyển

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

đổi nợ cho Việt Nam, viện trợ khẩn cấp. Trong tài khóa 2004 – 2006, số nước được nhận viện trợ phát triển của Bỉ giảm từ 25 xuống còn 18, trong

đó Việt Nam là nước duy nhất còn lại ở Châu Á được ưu tiên tiếp tục nhận viện trợ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Việt Nam đã thiết lập quan hệ với các Vùng và cộng đồng ngôn ngữ của Bỉ, nhất là vùng người Bỉ nói tiếng Pháp. Bên cạnh đó, Việt Nam đã trở thành thành viên của Cộng đồng Pháp ngữ từ năm 1995 và đăng cai tổ chức Hội nghị thượng đỉnh Pháp ngữ năm 1997. Có thể nói, trong số các quốc gia Châu Á, Việt Nam có một vai trò quan trọng và là một thành viên tích cực trong Cộng đồng Pháp ngữ. Với phần lớn dân số Bỉ sử dụng tiếng Pháp, Bỉ luôn coi Việt Nam là một ưu tiên trong chính sách đối ngoại của mình ở khu vực.

3. Những lợi ích về phía Việt Nam

Để đẩy mạnh quá trình hội nhập quốc tế, Việt Nam đã gia nhập tổ chức ASEAN và AFTA và các tổ chức cấp cao EU-ASEAN (ASEM). Tháng 11 năm 1998, Việt Nam chính thức là thành viên của Diễn Đàn Hợp Tác Kinh Tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC) mở ra một không gian mới cho sự hợp tác về kinh tế và thương mại. Như vậy Việt Nam không còn bị phân biệt đối xử cả trên bình diện đa phương lẫn song phương. Ngày 7 tháng 11 năm 2006, Việt Nam đã chính thức trở thành thành viên của Tổ chức thương mại thế giới WTO, trong đó Bỉ là một trong những nước sớm cam kết ủng hộ Việt Nam sớm gia nhập WTO. Việc kết thúc đàm phán đa phương giữa Việt Nam và cộng đồng Châu Âu về việc Việt Nam gia nhập Tổ chức thương mại thế giới WTO là thành công rất lớn trong chuyến thăm của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại cộng đồng Châu Âu và tại Bỉ. Ngoài việc ủng hộ và hỗ trợ Việt Nam trong quá trình đàm phán gia nhập WTO, Bỉ còn là một trong những nước đi đầu trong việc ủng hộ Việt Nam giải quyết vấn đề nợ với các nước và tổ chức quốc tế, góp phần thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Ủy ban Châu Âu (EC), hỗ trợ các dự án hợp tác giữa 3 nước Lào, Campuchia và Việt Nam trong khuôn khổ Ủy ban Mekong.

Việt Nam luôn coi Bỉ là một đối tác quan trọng trong các nước phương Tây. Được mệnh danh là "thủ đô Châu Âu" do có vị trí địa lý nằm ở trung tâm Châu Âu, Bỉ là nơi đặt trụ sở của nhiều đại diện cơ quan ngoại

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

giao nước ngoài và nhiều công ty lớn của Châu Âu. Đẩy mạnh quan hệ với Bỉ về mọi mặt, Việt Nam có thể hòa nhập vào thị trường EU và tạo ra một sự hài hòa cân bằng trong quan hệ với các nước tư bản lớn khác như Anh, Đức, Mỹ, Pháp. Bỉ sẽ là cầu nối Việt Nam với EU để mở rộng quan hệ kinh tế, quan hệ thương mại với các nước EU khác.

Ngoài ra, Bỉ là một thị trường với hơn 10 triệu người tiêu dùng, một thị trường có khả năng thanh toán cao, nhu cầu lớn và ổn định đối với nhiều mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam.

Qua những phân tích trên, chúng ta có thể thấy được tầm quan trọng của việc mở rộng quan hệ hợp tác thương mại và đầu tư giữa hai nước Việt Nam và Bỉ.

III. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM – BỈ

1. Quan hệ chính trị, ngoại giao

Bỉ và Việt Nam chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao vào ngày 22 tháng 3 năm 1973. Tháng 11 năm 1975, Bỉ đặt Đại sứ quán tại Việt Nam. Tuy nhiên trong những năm 70 đầu thập kỷ 80, những chiến dịch vu cáo xung quanh việc Việt Nam giúp nhân dân Campuchia lật đổ chế độ diệt chủng và vấn đề thuyền nhân tỵ nạn đã có ảnh hưởng tiêu cực đến quan hệ giữa hai nước. Tháng 1/1979, Bỉ rút đại sứ, chỉ cử đại biện lâm thời. Trong giai đoạn 1979 – 1989, quan hệ giữa hai nước bị ngưng trệ do vấn đề Campuchia kể trên.

Quan hệ giữa hai nước được nối lại từ sau năm 1989 và ngày càng phát triển đa dạng, đặc biệt là từ năm 1991, khi chính sách đổi mới của Việt Nam thu được những thành tựu bước đầu quan trọng và Việt Nam tái hội nhập vào cộng đồng quốc tế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tháng 1/1991, Việt Nam mở Đại sứ quán tại Brussels. Bỉ có lãnh sự danh dự tại TP.HCM (ông Dominique Casier). Tháng 3/2005, Việt Nam đã

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

mở văn phòng Lãnh sự danh dự tại tỉnh Anvers (ông Jo de Grand Ry làm lãnh sự danh dự).

Về trao đổi đoàn từ năm 1991 đến nay:

Về phía Việt nam

Phó Thủ tướng Phan Văn Khải: 11/1992

Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm: 6/1992

Thủ tướng Võ Văn Kiệt: 6/1993

Chủ tịch quốc hội Nông Đức Mạnh: 2/1995

Phó Thủ tướng Trần Đức Lương: 2/1996

Bộ trưởng Kế hoạch-Đầu tư Trần Xuân Giá: 3/1997

Thủ tướng Phan Văn Khải thăm Bỉ tháng 4/1998 và tháng 9/2002

Phó Thủ tướng Vũ Khoan thăm 9/2003

Bộ trưởng Quốc phòng Phạm Văn Trà thăm 11/2003

Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh thăm làm việc tại Bỉ (3/2004) (Đây là lần đầu tiên Bỉ đón Tổng bí thư của ta)

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An: 3/2005

Đặc phái viên thủ tướng chính phủ Lê Văn Bàng: 1/2006

Về phía Bỉ

Bộ trưởng Ngoại giao Willy Claes (5/93),

Thủ tướng Jean Luc Dehaene (thăm chính thức 2/96; dự Hội nghị Pháp ngữ cấp cao 7 tại Hà Nội vào tháng 11/97).

Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Tài chính và Ngoại thương Ph. Maystadt (12/96),

Đoàn Chủ tịch Hạ Nghị viện (9/97)

Đoàn Quốc Vụ khanh Hợp tác phát triển Bỉ Eddy Boutmans (2/2000)

Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Bỉ Louis Michel (7/2001)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Bộ trưởng-Chủ tịch Vùng Flamand Patrick Dewael (9/2001)

Bộ trưởng Quốc phòng André Flahaut (hai lần vào 1/2002 và

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

11/2004)

Bộ trưởng Nông nghiệp và Ngoại thương Annemie Neyts (5/2002)

Bộ trưởng Chủ tịch Vùng Wallonie (10/2002)

Van Cauwenberghe, Bộ trưởng-Chủ tịch Uỷ ban cộng đồng tiếng Pháp Vùng Bruxelles-Thủ đô Eric Tomas (11/2002)

Bộ trưởng Hợp tác phát triển Marc Verwillghen (12/2003), Bộ trưởng Hợp tác phát triển Armand De Decker thăm chính thức và dự Hội nghị ASEM-5 (10/2004)

Thái tử Bỉ Philippe thăm Việt Nam hai lần vào 12/1994 và 10/2003

Tổng tham mưu trưởng quân đội Vương quốc Bỉ, Đại tướng August Van Daele dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao quân đội Bỉ sang thăm hữu nghị chính thức Việt Nam (10/2005)

Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Kinh tế, Đổi mới vùng Fla-măng (5/2007)

2. Quan hệ kinh tế

2.1. Các Hiệp định khung đã ký

Hiệp định khung hợp tác kinh tế, công nghiệp và kỹ thuật (10/1977)

Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư (1/1991)

Hiệp định tránh đánh thuế trùng (ký 28/2/1996 và bắt đầu có hiệu lực từ 25/6/1999)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Hiệp định hợp tác khoa học kỹ thuật (9/2002)

Hiệp định xoá nợ đợt I (10/1992)

Hiệp định xoá nợ đợt II (9/1993)

Hiệp định xoá nợ đợt III (12/2000)

Hiệp định về con nuôi (3/2005)

2.2. Viện trợ ODA

Việt Nam là nước Châu Á duy nhất còn được ưu tiên nhận viện trợ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

phát triển của Chính phủ Bỉ.

Viện trợ ODA của Bỉ dành cho Việt Nam từ 1993 đến nay khoảng 120 triệu Euro, trong đó 40 triệu Euro là tín dụng ưu đãi, 80 triệu là viện trợ không hoàn lại (qua tất cả các kênh song phương, đa phương, NGO, hợp tác giữa các trường Đại học). Các lĩnh vực hợp tác chủ yếu là phát triển nông thôn - nông nghiệp, giáo dục đào tạo, y tế, môi trường. Trong hai năm 2004-2005, Bỉ viện trợ cho Việt Nam 19,6 triệu Euro. Bỉ hứa sẽ giúp Việt Nam giới thiệu mô hình hợp tác Bắc-Nam-Nam và giúp Việt Nam trong các vấn đề nhân đạo.

Xoá nợ : Bỉ đã 3 lần tiến hành xoá và chuyển đổi nợ cho Việt Nam tổng cộng trị giá 68 triệu USD.

2.3. Đầu tư

Đầu tư của Bỉ ở Việt Nam còn ở mức khiêm tốn. Tính đến nay, Bỉ có 30 dự án đầu tư với số vốn đăng ký 74 triệu Euro, vốn thực hiện là 49,8 triệu Euro. Các dự án của Bỉ có tổng doanh thu trên 60 triệu Euro. Đầu tư của Bỉ

tập trung vào ngành công nghiệp nặng, công nghiệp thực phẩm, nông lâm nghiệp, giao thông vận tải-bưu điện, dịch vụ, xây dựng, chế tác kim cương đá quý.

2.4. Thương mại

Quan hệ giữa hai nước đã tiến những bước dài sau khi Việt Nam gia nhập ASEAN tháng 7/1995, Việt Nam là thành viên đầy đủ tham gia tích cực vào Hội nghị Á – Âu (ASEM). Đồng thời Việt Nam đã ký Hiệp định khung về hợp tác với EU mà theo đó Việt Nam và EU cùng trao cho nhau quy chế đãi ngộ tối huệ quốc. Năm 1996, Việt Nam và EU đã ký kết văn bản "Tiến tới hợp tác trong mọi lĩnh vực" giai đoạn 1996 – 2000 với 6 mục tiêu trong đó có 3 mục tiêu về hợp tác kinh tế, đó là:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tạo điều kiện thuận lợi cho chuyển giao và trao đổi công nghệ trong những ngành kinh tế chủ chốt, tăng cường trao đổi thương mại và đầu tư.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Đẩy nhanh quá trình cải cách kinh tế và hành chính đang được tiến hành ở Việt Nam.

Giúp Việt Nam hội nhập kinh tế khu vực và thế giới

Văn bản này đã góp phần thúc đẩy quan hệ thương mại giữa hai nước. Bỉ là một thị trường quan trọng trong khu vực EU đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam. Tuy nhiên, tỷ trọng thương mại Việt Nam và Bỉ còn nhỏ trong tổng kim ngạch buôn bán của Bỉ. Việt Nam là bạn hàng thứ 75 của Bỉ.

Kim ngạch thương mại hai chiều hàng năm đạt trên 700 triệu Euro. Hàng xuất của Việt Nam chủ yếu là thuỷ sản, giầy dép, dệt may, đồ da, đồ gốm, kim đá quý, thuỷ tinh, đồ nhựa và sản phẩm cao su. Hàng nhập từ Bỉ chủ yếu là máy móc thiết bị, đá quý, hoá chất, dược phẩm, sắt thép và kim loại chất lượng cao.

3. Hợp tác về khoa học kỹ thuật

Tháng 1/1991, hai bên đã ký Hiệp định khung về hợp tác địa chất. Tháng 6/1991, ký các Thỏa thuận hợp tác nghiên cứu, khai thác các nguồn năng lượng, đào tạo cán bộ kỹ thuật. Tháng 1/1992, cơ quan địa chất hai nước ký hợp tác về viễn thám, tin học, khảo sát quặng, nghiên cứu địa chất và lập phòng thí nghiệm về đá quý. Tháng 9/2002, Việt Nam và Chính phủ Liên bang của Bỉ ký Hiệp định hợp tác Khoa học, công nghệ. Ngày 13-14/10/2003, khóa họp lần thứ nhất Uỷ ban hỗn hợp Việt - Bỉ về hợp tác KH&CN đã diễn ra tại Hà Nội, nhất trí danh sách 4 dự án hợp tác trong 2 năm.

4. Hợp tác về giáo dục – đào tạo

Trước năm 1999, hàng năm Bỉ thường giành từ 5 đến 15 suất học bổng Chính phủ cho Việt Nam. Từ 1999, Bỉ đã ngừng cung cấp học bổng do khó khăn về ngân sách. Đến tháng 6/2003, Bỉ nối lại việc cấp học bổng Chính phủ cho Việt Nam, với 5 học bổng trong năm 2003 đào tạo về kỹ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

nghệ các hệ thống công nghiệp, mỗi học bổng trị giá 15000 USD. Trung tâm đào tạo thạc sỹ kinh tế Việt-Bỉ (hợp tác giữa cộng đồng người Bỉ nói tiếng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Pháp, trường Đại học Tổng hợp Brussels, trường Đại học kinh tế quốc dân Hà Nội) hoạt động từ năm 1996 đến nay có hiệu quả, đào tạo trên 100 thạc sỹ về quản trị kinh doanh và quản lý công cộng. Bên cạnh đó, các cộng đồng của Bỉ, các trường Đại học cũng có sự hợp tác chặt chẽ với Việt Nam trong lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu. Điển hình là dự án "Hợp tác cấp đại học giữa trường Đại học Bách khoa Hà Nội, trường Đại học Cần Thơ với các trường Đại học khối Flemish" (2 triệu USD trong 5 năm 1998-2002). Tổng số nghiên cứu sinh, thực tập sinh Việt Nam tại Bỉ hàng năm lên tới gần 100 người. Ngoài ra cộng đồng nói tiếng Pháp và vùng Wallonie cũng có các chương trình hợp tác với Việt Nam trong việc trao đổi giảng dạy tiếng Pháp, đào tạo về du lịch…

5. Hợp tác về văn hóa – du lịch

Bỉ và Việt Nam thường xuyên trao đổi các đoàn nghệ thuật, tổ chức triển lãm, tuần lễ phim. Tháng 9/2001, Việt Nam đã tổ chức thành công tuần lễ văn hóa Việt Nam tại Bỉ với các hoạt động phong phú như Hội chợ, triển lãm tranh, ảnh, ca nhạc, múa rối nước, thời trang, ẩm thực, võ thuật, hội thảo bàn tròn phụ nữ, doanh nghiệp và hợp tác đại học. Từ tháng 9/2003 đã diễn ra cuộc triển lãm "Việt Nam – quá khứ và đương đại" tại Bảo tàng Hoàng gia về nghệ thuật và lịch sử ở thủ đô Brussels. Đây là lần đầu tiên chính phủ Việt Nam cho phép nước ngoài mượn các hiện vật thuộc về di sản văn hóa của đất nước để trưng bày tại triển lãm. Tháng 2/2004, Việt Nam cũng đã cử đoàn nhã nhạc sang giới thiệu với nhân dân Bỉ về nhã nhạc Huế - nghệ thuật cung đình được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể thế giới.

Bộ Văn hóa và Thông tin đã phối hợp với Cộng đồng Pháp ngữ vùng Wallonie và vùng thủ đô Brussels để tiến hành hội thảo "Đa dạng văn hóa" diễn ra tại Hà Nội trước Hội nghị cấp cao ASEM V (10/2004).

Lượng khách du lịch Bỉ sang Việt Nam cũng ngày càng tăng, chỉ trong 4 tháng đầu năm nay đã có khoảng 5000 du khách Bỉ đến Việt Nam, tăng 14% so với năm 2006 và là con số đáng kể so với số dân 10 triệu người

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

của Bỉ.

6. Hợp tác về quốc phòng

Bộ trưởng Quốc phòng Bỉ André Flahaut đã thăm chính thức Việt Nam hai lần vào 1/2002 và 11/2004, khai trương Văn phòng Tùy viên Quân sự Bỉ tại Hà Nội. Việt Nam là một trong 3 nước Châu Á có Văn phòng Tùy viên Quân sự Bỉ. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Phạm Văn Trà đã đi thăm chính thức Bỉ tháng 11/2003 và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Bỉ Andre Flahaunt đã đi thăm chính thức Việt Nam lần thứ 2 vào 11/2004. Ta chính thức cử Tùy viên quân sự của ta tại Pháp kiêm nhiệm Bỉ. Tháng 2/2005 Trung tướng Phạm Tuân cũng đã thăm chính thức Bỉ để thúc đẩy quan hệ trong chuyển giao công nghệ quốc phòng.

Hợp tác Quốc phòng giữa hai nước diễn ra trên các lĩnh vực: xử lý bom mìn, quân y, khoa học kỹ thuật quân sự, trao đổi và đào tạo học viên quân sự. Hai bên đã trao đổi một số đoàn công binh, quân y. Công ty IBA của Bỉ đang triển khai hoàn thiện dự án hợp tác với bệnh viện 108 xây dựng Trung tâm máy gia tốc. Bộ Quốc phòng Bỉ đã đồng ý giúp ta đào tạo các học viên về rà phá bom mìn và nhận các thực tập sinh quân y của Việt Nam. Trong chuyến thăm của Bộ trưởng Quốc phòng Bỉ tháng 11/2004, Bỉ hứa sẽ tiếp tục tài trợ giúp đỡ cho làng trẻ em SOS nạn nhân của chất độc da cam.

7. Quan hệ với các vùng và cộng đồng thuộc Bỉ

Việt Nam đã ký Hiệp định hợp tác văn hóa với Cộng đồng Wallonie-Brussels (9/1993). Ủy ban hỗn hợp thường trực về việc thực hiện Hiệp định văn hóa trên đã họp phiên thứ hai tại Brussels tháng 6/1995, phiên thứ ba tháng 3/1998 tại Hà Nội và thứ tư tại Brussels vào 4/2001.

Nhân chuyến thăm của Thủ tướng Phan Văn Khải tại Bỉ tháng 9/2002, Việt Nam và Cộng đồng người Bỉ nói tiếng Pháp (CFB), Vùng Wallonie, Ủy ban nói tiếng Pháp của vùng thủ đô Brussels đã ký Hiệp định khung về hợp tác, dựa trên Hiệp định văn hóa năm 1993, nhưng mở rộng ra nhiều lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền của các vùng này như kinh tế, đào tạo, nghiên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

cứu, du lịch, thể thao… Trong chuyến thăm Việt Nam của Thái tử Phillipe tháng 10/2003, Ủy ban hỗn hợp đầu tiên theo quy định của Hiệp định mới đã họp tại Hà Nội. Hiệp định này đã được phía Bỉ hoàn thành các thủ tục pháp lý nội bộ để Hiệp định có hiệu lực và ngày 3/9/2004, Thủ tướng Chính phủ ta đã quyết định phê duyệt Hiệp định này.

Tháng 12/2002, cơ quan hợp tác giáo dục của Cộng đồng nói tiếng Pháp APEFE đã ký Thỏa thuận hợp tác về giáo dục đào tạo với Bộ Giáo dục Đào tạo của Việt Nam. Riêng đối với APEFE, trong Hiệp định hợp tác tháng 9/2002, Điều 8 nêu rõ nguyên tắc chung là phía Việt Nam giành cho APEFE quy chế của một cơ quan hợp tác phát triển.

8. Các vấn đề khác

Sau thỏa thuận đạt được trong chuyến thăm Bỉ tháng 9/2002 của Thủ tướng Phan Văn Khải, hai Bộ Ngoại giao Bỉ và Việt Nam đã trao đổi công hàm cam kết ủng hộ lẫn nhau ứng cử ghế uỷ viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc (Bỉ nhiệm kỳ 2007-2008, Việt Nam nhiệm kỳ 2008-2009).

Việt Nam đã chấp thuận cử ông Jo de Grand Ry làm Lãnh sự danh dự của Việt Nam tại Bỉ. Văn phòng Lãnh sự danh dự đã khai trương tại thành phố Antwerp ngày 18/3/2005.

Kết luận: Kể từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao năm 1973, trải qua hơn 30 năm, quan hệ giữa Bỉ và Việt Nam đã phát triển tốt đẹp và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội. Bỉ đã trở thành một trong 5 bạn hàng thương mại lớn nhất của ta ở Châu ÂU và luôn ủng hộ Việt Nam trong việc mở rộng quan hệ với EU cũng như trong đàm phán gia nhập WTO. Với vị trị địa lý thuận lợi và là một thành viên quan trọng trong Liên minh Châu Âu, Bỉ cũng luôn là ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Việt Nam vì chúng ta hiểu rằng mở rộng quan hệ với Bỉ cũng chính là mở rộng quan hệ với các nước trong EU. Chúng ta sẽ hiểu rõ hơn về quan hệ hợp tác giữa hai nước trong chương 2.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT NAM – VƯƠNG QUỐC BỈ

I. THỰC TRẠNG QUAN HỆ THƯƠNG MẠI, ĐẦU TƯ

1. Quan hệ thương mại

1.1. Kim ngạch xuất nhập khẩu

Năm 1973, Việt Nam và Bỉ thiết lập quan hệ ngoại giao. Từ đó hai nước bắt đầu tiến hành các quan hệ hợp tác nói chung và quan hệ buôn bán nói riêng. Tuy nhiên, trao đổi hàng hóa chỉ dừng ở mức thấp và không ổn định do sức ép của các thế lực thù địch chống đối Việt Nam về vấn đề Campuchia và do chính sách cấm vận của Mỹ.

Cuối những năm 80, những năm đầu tiên của công cuộc đổi mới, hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ chỉ chiếm dưới 1% tổng giá trị hàng xuất khẩu của Việt Nam vì Việt Nam gặp nhiều khó khăn trong việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế đồng thời vẫn bị gây sức ép chính trị về vấn đề Campuchia.

Sau khi vấn đề Campuchia được giải quyết (năm 1991) trao đổi thương mại giữa hai nước đã được tăng cường.

Để hiểu rõ hơn về tình hình trao đổi thương mại giữa hai nước từ năm 1995 đến nay, chúng ta có thể xem xét bảng số liệu sau:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Bảng 2: Kim ngạch thương mại Việt – Bỉ giai đoạn 1995-2006

Đơn vị tính: triệu USD

Năm	Tổng kim ngạch		Việt Nam xuất khẩu		Việt Nam nhập khẩu		Xuất siêu	
	Số tuyệt đối	Tốc độ tăng (%)	Số tuyệt đối	Tốc độ tăng (%)	Số tuyệt đối	Tốc độ tăng (%)	Số tuyệt đối	Tốc độ tăng (%)
1995	56,4		34,7		21,7		13,0	
1996	121,2	14,9	61,3	76,7	59,9	176,0	1,4	-89,2
1997	204,9	69,1	124,9	103,8	80,0	33,6	44,9	2207,1
1998	281,8	37,5	212,3	70,0	69,5	-13,1	142,8	218,0
1999	391,9	39,1	306,7	44,5	85,2	22,6	221,5	55,1
2000	403,9	3,1	311,9	1,7	92,0	8,0	219,9	-0,7
2001	413,4	2,4	341,2	9,4	72,2	-21,5	269,0	22,3
2002	431,8	4,5	337,1	-1,2	94,7	31,2	242,4	-9,9
2003	559,2	29,5	391,4	16,1	167,8	77,2	223,6	-7,8
2004	653,3	16,8	515,7	31,8	137,6	-18,0	378,1	69,1
2005	715,3	9,5	544,1	5,5	171,2	24,4	372,9	-1,4
2006	912,9	27,6	687,5	26,4	225,4	31,7	462,1	23,9

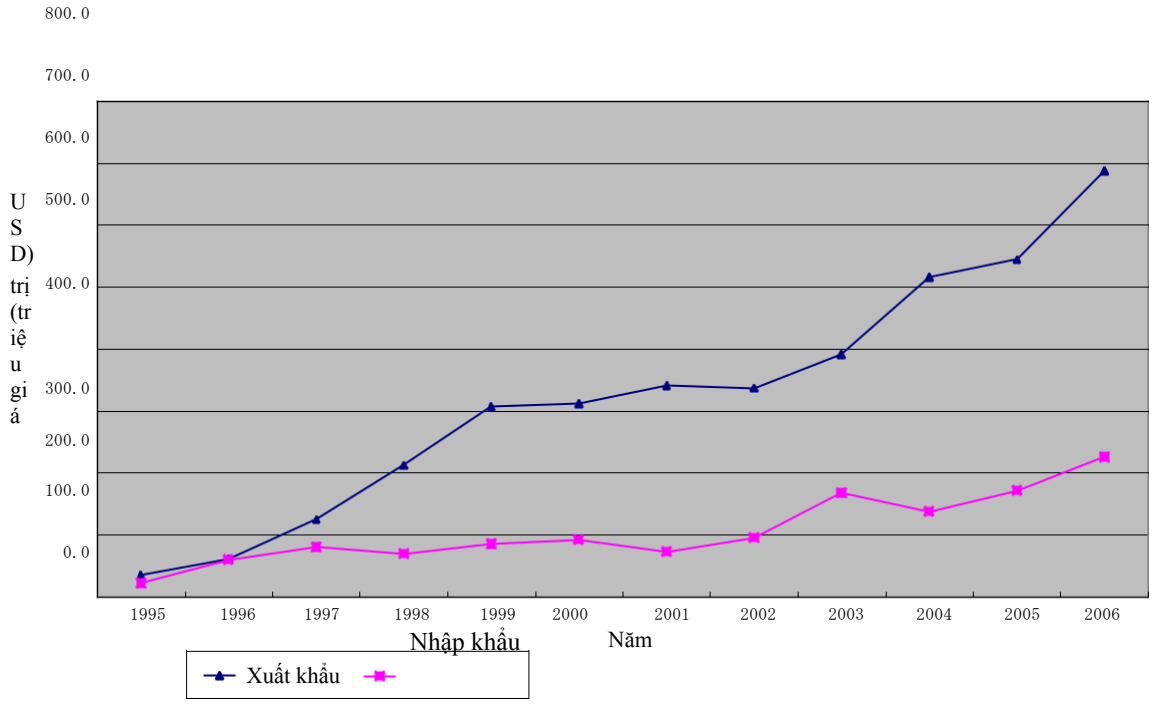
(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Biểu đồ 1: Kim ngạch thương mại Việt – Bỉ giai đoạn 1995-2006

Kim ngạch thương mại Việt - Bỉ giai đoạn 1995 - 2006



Xem xét bảng số liệu và biểu đồ, ta thấy Việt Nam luôn giữ được vị thế xuất siêu so với Bỉ và giá trị xuất siêu ngày càng gia tăng, năm 1995 mới chỉ xuất siêu 13 triệu USD, đến năm 1997 giá trị xuất siêu đã tăng hơn 3 lần đạt 44,9 triệu USD. Năm 1998 tăng gần 2,18 lần so với năm 1997, đạt 142,8 triệu USD. Một số năm lượng xuất siêu có suy giảm nhưng không đáng kể, đều dưới 10% và đến năm 2006 đã xuất siêu được trên 460 triệu USD. Trên thực tế, Bỉ là một trong những thị trường xuất siêu lớn nhất của Việt Nam sau Mỹ, Australia, Anh, Phillipines và Đức.

Về hoạt động xuất khẩu:

Trong giai đoạn từ 1995 – 1999, xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ tăng vọt, nếu như năm 1995 mới chỉ xuất khẩu được 56,4 triệu USD thì năm 1996, kim ngạch xuất khẩu đã tăng lên 15%, đạt 121,2 triệu USD. Năm 1997, kim ngạch xuất khẩu tăng vọt, đạt 204,9 triệu USD, tăng 69% so với năm 1996. Kim ngạch xuất khẩu năm 1998 là 281,8 triệu USD, tăng 37,5% và kim ngạch

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

xuất khẩu năm 1999 là 391,9%, tăng 39,1%. Tốc độ tăng cao của kim ngạch xuất khẩu trong giai đoạn này là do những nguyên nhân sau:

- Thứ nhất, năm 1995 đánh dấu đỉnh cao của sự phát triển quan hệ giữa Việt Nam và EU thông qua việc ký kết Hiệp định khung hợp tác tại Brussels mà theo đó Việt Nam và EU cùng trao cho nhau quy chế đãi ngộ tối huệ quốc.

Năm 1996, Việt Nam và EU đã ký kết văn bản "Tiến tới hợp tác trong mọi lĩnh vực" giai đoạn 1996 – 2000. Tháng 1/1996, Văn phòng thường trực của Ủy ban Châu Âu tại Việt Nam đi vào hoạt động. Những hoạt động trên đã hỗ trợ rất nhiều cho sự phát triển quan hệ kinh tế giữa EU và Việt Nam nói chung và quan hệ thương mại giữa Bỉ với Việt Nam nói riêng.

- Thứ hai, Việt Nam đã thành công trong việc đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là đối với mặt hàng da-giầy, tạo nền kinh tế hướng ngoại, tận dụng tối đa hạn ngạch của EU cấp cho hàng dệt may để xuất sang Bỉ.

- Thứ ba, tuy bị sức ép cạnh tranh ngày càng tăng từ các nước Châu Á do khủng hoảng tài chính và tiền tệ, Việt Nam vẫn phát huy được những lợi thế so sánh về giá rẻ của hàng hoá so với hàng hoá các nước Châu Á khác.

- Thứ tư, những nỗ lực trong các hoạt động xung quanh Hội nghị cấp cao các nước có sử dụng tiếng Pháp đã phát huy tác dụng một cách tích cực và hiệu quả, từ việc tổ chức diễn đàn các nhà doanh nghiệp đến việc doanh nghiệp hai nước tích cực tìm hiểu thị trường của nhau.

Trong giai đoạn từ 1999 – 2002, tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ chựng lại, tốc độ tăng đều dưới 10%. Cụ thể, năm 2000 xuất khẩu tăng 3,1%, năm 2001 tăng 2,4%, năm 2002 tăng 4,5%. Do đó, năm 2000 chúng ta xuất khẩu sang Bỉ đạt 403,9 triệu USD thì đến năm 2002, kim ngạch xuất khẩu mới chỉ tăng lên đến 431,8 triệu, trong vòng 3 năm mà kim ngạch xuất khẩu tăng chưa đến 500 triệu USD. Có thể giải thích hiện tượng giảm sút kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ là do tác động của những nguyên nhân sau :

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

- Sự suy giảm của thị trường nội địa Bỉ. Nếu như trong các năm 1998 – 2000 kinh tế Bỉ tăng trưởng khá khả quan với tốc độ hàng năm trên 2% thì trong 2 năm tiếp theo, kinh tế Bỉ hầu như không tăng trưởng ở mức -0,1% và

1,08%. Đó cũng là do tác động chung của sự biến động nền kinh tế thế giới. Điều này đã làm giảm đáng kể nhu cầu nhập khẩu hàng hóa của Bỉ và ảnh hưởng đến kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Bỉ.

- Sự giảm giá của đồng Euro trong những năm 2001 – 2002 so với đồng USD đã gây không ít bất lợi cho hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang Bỉ. Do các doanh nghiệp Việt Nam thường nhập khẩu hầu hết nguyên liệu sản xuất từ các nước Châu Á, phải thanh toán bằng đồng USD trong khi xuất khẩu lại được thanh toán bằng đồng Euro nên xuất khẩu vào thị trường Bỉ trong hoàn cảnh đồng Euro giảm giá so với đồng USD vào thời điểm năm 2001 – 2002 cũng gây thiệt hại cho các doanh nghiệp của chúng ta.

- Một số yếu tố khác như sự giảm giá của hàng loạt nông phẩm trên thế giới (nhất là cà phê), nhóm hàng mà Việt Nam xuất khẩu tương đối nhiều hay việc Việt Nam ký kết Hiệp định thương mại song phương Việt – Mỹ cũng có tác động nhất định đến xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ trong giai đoạn này. Hiệp đinh thương mại Việt – Mỹ đã làm chuyển hướng xuất khẩu hàng may mặc của Việt Nam. Cụ thể từ năm 2001, do ảnh hưởng của Hiệp định, đã có sự diễn ra đồng thời giữa sự giảm sút khá mạnh xuất khẩu hàng may mặc của Việt Nam sang Bỉ và sự tăng lên nhanh chóng trong xuất khẩu hàng may mặc của Việt Nam sang Mỹ. May mặc là nhóm hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Bỉ, chiếm tỷ trọng tương đối lớn trong cơ cấu hàng xuất khẩu của Việt Nam. Chính vì vậy, sự suy giảm của nhóm hàng này đã làm ảnh hưởng đến tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Bỉ.

Từ năm 2003 trở đi, với sự cố gắng nỗ lực của chính phủ và doanh nghiệp của cả phía Việt Nam và Bỉ, xuất khẩu sang Bỉ đã tăng mạnh trở lại và lượng xuất siêu ngày càng lớn. Năm 2003 kim ngạch xuất khẩu tăng gần 30% so với năm 2002, đạt 559,2 triệu USD. Các năm sau đó tốc độ tăng lần lượt là 16,8% ; 9,5% ; 27,6%, đến năm 2006 kim ngạch xuất khẩu đã đạt 912,9 triệu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

USD. Những nỗ lực có thể kể đến trong việc thúc đẩy quan hệ thương mại hai bên là Chương trình hợp tác của Chính phủ vùng Đông Flanders với Việt Nam và chuyến viếng thăm của phái đoàn 30 doanh nghiệp Bỉ đến Việt Nam tìm cơ hội hợp tác kinh doanh. Bên cạnh đó cũng phải kể đến những hoạt động xúc tiến thương mại tích cực của Phòng Thương mại Bỉ - Lucxembua tại Việt Nam (Belgian Luxembourg Chamber of Commerce in Vietnam). Phòng Thương mại Bỉ - Lucxembua bắt đầu đi vào hoạt động từ tháng 3/2003 với mục đích hỗ trợ các doanh nghiệp và cá nhân của Bỉ đang hoạt động tại Việt Nam cũng như có ý định kinh doanh, đầu tư vào Việt Nam. Ngoài ra, xuất khẩu của ta vào Bỉ tiếp tục tăng mạnh trở lại từ năm 2003 cũng là do số lượng mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam ngày càng được đa dạng hoá và nâng cao chất lượng, đồng thời chúng ta đã có được một chính sách xuất nhập khẩu thông thoáng hơn rất nhiều so với trước đây.

Hiện tại, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào Bỉ đã chiếm khoảng hơn 10% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường EU và chiếm khoảng 2% kim ngạch xuất khẩu của cả nước. Bỉ đã trở thành thị trường lớn thứ 5 cho xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam trong EU. Tuy vậy, chúng ta vẫn cần phải cố gắng hơn nữa để nâng cao kim ngạch xuất khẩu sang Bỉ.

Bảng 3: Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam với các nợớc chính trong EU

Đơn vị : triệu USD

Nợớc	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006
Đức	730.3	721.8	729.0	854.7	1064.7	1085.5	1445.3
Anh	479.4	511.6	571.6	754.8	1010.3	1015.8	1179.7
Hà Lan	391.0	364.5	404.3	493.0	581.9	659.2	857.4
Pháp	380.1	467.5	437.9	496.1	555.1	652.9	797.2
Bỉ	311.9	341.2	337.1	391.4	515.7	544.1	687.5
Italia	218.0	237.9	264.6	330.9	369.9	469.9	653.1
EU	2845.1	3002.9	3162.5	3852.6	4968.4	5517.0	

(Nguồn : Tổng cục thống kê)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Về hoạt động nhập khẩu :

Kim ngạch nhập khẩu từ Bỉ vào Việt Nam biến động không ổn định, có năm tăng rất cao, ví dụ năm 1996 tăng hơn 200% so với năm 2005, hay năm 2003 tăng 77,2% so với năm 2002, nhưng liền năm sau đó 2004 giảm 28% so với năm 2003, rồi đến năm 2005 tăng 25% so với năm 2003, và năm 2006 kim ngạch nhập khẩu từ Bỉ đạt 225,4 triệu USD, tăng 32% so với năm 2005.

Tỷ trọng các thị trường nhập khẩu của Việt Nam trong liên minh EU là : Pháp chiếm tỷ trọng 39,83% tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam – EU, tiếp đến là Đức (25,12%), Italia (7,52%), Anh (6,61%), Thụy Điển (4,89%), Bỉ (4,63%), Hà Lan (4,45%), Phần Lan (1,71%), Áo (1,66%), Đan Mạch (1,54%), Tây Ban Nha (1,45%), Ai Len (0,27%), Bồ Đào Nha (6,14%), Hy Lạp (0,11%), và Lucxembua (0,07%) (Theo Tạp chí nghiên cứu Châu Âu).

Có thể nói, quy mô nhập khẩu còn quá nhỏ bé và cơ cấu hàng cũng chưa thật phong phú nên hoạt động nhập khẩu của Việt Nam từ Bỉ chưa đóng vai trò tích cực là đòn bẩy đối với hoạt động xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này. Nhập khẩu chưa thật gắn liền với xuất khẩu, nhập khẩu chưa tạo được tiền đề để thay đổi cơ cấu hàng xuất khẩu và nâng cao hiệu quả xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Bỉ. Vì vậy, chúng ta cần tập trung phát triển hoạt động nhập khẩu hơn nữa để nhập khẩu thực sự phát huy được tác dụng đòn bẩy đối với hoạt động xuất khẩu của Việt Nam.

1.2. Cơ cấu hàng hóa xuất khẩu sang Bỉ

Ta có thể thấy rõ cơ cấu các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ những năm gần đây thông qua bảng số liệu sau :

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Bảng 4 : Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Bỉ từ 2001 đến 2006

Đơn vị : nghìn USD

Tên mặt hàng	2001	2002	2003	2004	2005	2006
Động vật sống và các sản phẩm thịt động vật	21.680	18.993	26.314	33.704	43.535	59.756
Hàng rau quả	12.267	19.161	17.097	15.720	18.335	38.136
Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	4.142	3.446	5.343	6.266	7.869	9.571
Khoáng chất	13.705	12.649	14.501	20.107	14.634	8.452
Hóa chất và sản phẩm liên quan	1.469	1.192	2.109	3.614	1.757	3.391
Sản phẩm từ plastic và cao su	5.882	4.600	7.518	6.822	11.744	20.069
Đồ thuộc da, túi du lịch	36.059	39.451	41.936	49.064	66.490	71.071
Gỗ và sản phẩm từ gỗ	5.679	4.706	6.333	6.152	7.272	8.282
Bột giấy và sản phẩm liên quan	80	257	158	174	481	274
Hàng dệt may	50.247	45.910	45.327	52.392	62.485	90.026
Mũ, ô dù, hoa giả, tóc giả…	257.857	241.323	226.333	250.373	266.840	250.357
Sản phẩm đá, cement, gương kính…	15.717	14.523	17.880	22.549	21.550	25.358
Ngọc trai, đá quý, đồ trang sức	37.087	35.445	24.293	23.250	23.658	27.606
Kim loại thường	5.103	8.785	9.358	9.968	12.646	16.968
Máy móc và hàng điện tử	2.213	1.414	2.013	2.186	5.461	12.808
Phương tiện vận tải và phụ tùng	3.753	10.020	12.331	5.834	9.070	2.388
Thiết bị y tê, nhiếp ảnh, đồng hồ, nhạc cụ	3.108	4.017	2.126	1.666	3.681	6.249
Các mặt hàng tạp phẩm	33.643	29.895	31.110	34.867	36.344	42.004
Hàng sơn mài, mỹ nghệ	13	39	3.943	89	88	88

(Nguồn : Year book of Foreign Trade Statistics – National Bank of Belgium)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Từ bảng số liệu trên, ta thấy những mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Bỉ trong thời gian qua là : thủy sản, giày dép, dệt may, đồ da, đồ gỗ, đồ gốm, kim đá quý, thủy tinh, đồ nhựa và sản phẩm cao su. Nhìn chung, cơ cấu xuất khẩu vẫn tập trung vào nhóm hàng nông sản và hàng công nghiệp chế biến là những mặt hàng mà ta có ưu thế. Sau đây, ta sẽ phân tích kỹ hơn về tình hình xuất khẩu một số mặt hàng chủ đạo.

Hàng thủy sản:

Bỉ hiện là thị trường nhập khẩu thủy sản lớn thứ 7 của Việt Nam và là 1 trong 3 thị trường nhập khẩu thủy sản lớn nhất trong EU. Tôm, mực, cá là 3 hóm hàng thủy sản xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam sang Bỉ.

Về mặt hàng tôm, Việt Nam nằm trong top 10 nhà cung cấp tôm hàng đầu của Bỉ với 4% thị phần nhập khẩu. Mặt hàng chính là tôm nước ấm đông lạnh. Năm 2005, xuất khẩu sang Bỉ đạt giá trị cao nhất (21,44 triệu USD), chiếm 22% tổng xuất khẩu tôm của Việt Nam sang EU.

Về xuất khẩu cá và cá mực sang Bỉ, ta có bảng số liệu sau:

Bảng 5: Kim ngạch xuất khẩu cá và cá mực của Việt Nam sang Bỉ

Đơn vị: 1000 USD

Mặt hàng	2000	2001	2002	2003	2004	2005
Cá	1.110	2.224	4.533	9.759	22.997	35.137
Cá mực	208	194	232	1.116	1.562	2.506

(Nguồn: Trung tâm tin học thủy sản - http://www.fistenet.gov.vn)

Về mặt hàng cá, sau khi xảy ra vụ Hiệp hội CFA kiện các doanh nghiệp Việt Nam bán phá giá cá tra, cá ba sa vào Mỹ - một sự kiện nổi bật năm 2002, xuất khẩu mặt hàng này chuyển hướng tập trung sang thị trường EU. Bỉ là thị trường nhập khẩu lớn thứ 3, chiếm 17,74% tổng kim ngạch. Ngoài ra, mặt hàng cá rô phi của VN tuy chưa phổ biến rộng trên thị trường thế giới như cá tra, ba sa nhưng trong mấy năm gần đây, mặt hàng này đã xuất hiện ở châu Âu. Chúng được sử dụng nhằm thay thế cho loài cá thịt trắng ngày càng trở

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

nên khan hiếm ở các nước này. Bỉ là nước nhập khẩu cá rô phi lớn nhất, năm 2006 kim ngạch xuất khẩu cá rô phi sang Bỉ chiếm 27% tổng kim ngạch xuất khẩu sang toàn EU.

Theo số liệu thống kê kim ngạch xuất khẩu mực VN năm 2005, Italia là nước nhập khẩu chính chiếm 70% thị phần xuất khẩu của VN sang EU, tiếp theo là Bỉ (10,3%), Tây Ban Nha (5,4%), Pháp (3,8%), Đức (2,4%), Anh (2,2%), phần còn lại là các thị trường khác.

Bỉ là một trong những nước có ngư trường đánh bắt thuỷ sản nhỏ nhất nhưng lại có một đội tàu hiện đại, chủ yếu khai thác các loài thủy sản ở biển Bắc như một số loài cá bơn, cá tuyết và cá đuối. Tuy nhiên ngành chế biến thủy sản của nước này lại sử dụng rất nhiều loài thuỷ sản và sản phẩm thủy sản trên thế giới, phân phối những sản phẩm này trên toàn châu Âu và các khu vực khác. Do đó, nhu cầu nhập khẩu thủy sản của Bỉ là rất lớn. Mặc dù kim ngạch xuất khẩu thủy sản của nước ta vào Bỉ chiếm tỷ trọng lớn và tăng trưởng đều đặn qua các năm nhưng cũng mới chỉ đáp ứng được 4% nhu cầu nhập khẩu của Bỉ. Như vậy là vẫn chưa khai thác được hết tiềm năng ngành thủy sản của nước ta. Sở dĩ như vậy là vì các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam vấp phải một số khó khăn khi xuất khẩu vào thị trường Bỉ như sau :

- Bỉ nằm trong liên minh Châu Âu là một thị trường đòi hỏi rất cao về vệ sinh an toàn thực phẩm. Một vài lô hàng thủy sản của Việt Nam xuất khẩu vào EU vẫn chưa an toàn (nhiễm khuẩn, nhiễm bẩn, bị phát hiện có dư lượng hoá chất, kháng sinh,...) và chất lượng chưa được ổn định. Đã xảy ra một số trường hợp doanh nghiệp Việt Nam làm giả chất lượng hàng thủy sản. Điều đó đã phần nào làm giảm uy tín mặt hàng thủy sản của ta trên thị trường Bỉ. Do vậy, Bỉ chỉ nhập khẩu những sản phẩm từ những doanh nghiệp chế biến thủy sản ở Việt Nam đã được cấp chứng chỉ đủ tiêu chuẩn chất lượng và vệ sinh. Nhiều doanh nghiệp chế biến thủy sản khác của Việt Nam chưa tiếp cận được thị trường này.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

- Không những có yêu cầu cao về vệ sinh an toàn thực phẩm, quy định về môi trường của EU (bao gồm cả Bỉ) rất nghiêm ngặt, bao gồm các quy định liên quan trực tiếp đến môi trường và các quy định liên quan gián tiếp đến môi trường và liên quan trực tiếp đến vệ sinh an toàn thực phẩm. Khi xuất khẩu hàng thủy sản sang EU, ngoài việc xuất trình các chứng chỉ về vệ sinh dịch tễ, vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm dịch thực vật là yêu cầu bắt buộc, doanh nghiệp Việt Nam còn phải tuân thủ các quy định về môi trường của EU. Có thể nói rằng, hệ thống các quy định về môi trường của EU đối với hàng hóa là không dễ thỏa mãn, nên phần nào gây khó khăn cho hoạt động xuất khẩu thủy sản của ta.

- Kênh nhập khẩu và phân phối hàng hóa trong Bỉ khá phức tạp và có nhiều đầu mối có phương thức ứng xử khác nhau. Các doanh nghiệp Việt Nam vẫn chưa thực sự nắm rõ những đặc điểm của kênh phân phối đó và các đầu mối nhập khẩu để có những biện pháp xâm nhập cụ thể.

Tuy nhiên, một điều đáng mừng là ngành thủy sản Việt Nam đã sớm nhận thức được những khó khăn khi xuất khẩu vào EU nói chung và vào thị trường Bỉ nói riêng nên đã tập trung vào kiểm soát chất lượng thủy sản xuất khẩu. Với những nỗ lực của mình, từ tháng 11/1999, Việt Nam được công nhận vào danh sách 1 (List A) các nước xuất khẩu thuỷ sản vào EU, sản phẩm thủy sản của Việt Nam đã chính thức được công nhận về pháp lý để khẳng định được chỗ đứng tại 15 nước EU. Đến 01/01/2006, Việt Nam có 171 doanh nghiệp (trong tổng số 394 doanh nghiệp chế biến thủy sản lớn của cả nước) đủ tiêu chuẩn được cấp phép (code) xuất khẩu thủy sản vào thị trường EU.

Túi xách, mũ, ô dù:

Bỉ là một thị trường lớn của mặt hàng túi xách, mũ, ô dù của Việt Nam, hiện vẫn giữ được vị trí thứ 2 sau Mỹ về kim ngạch và có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu khá, trong khi xuất khẩu sang khá nhiều thị trường khác của châu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

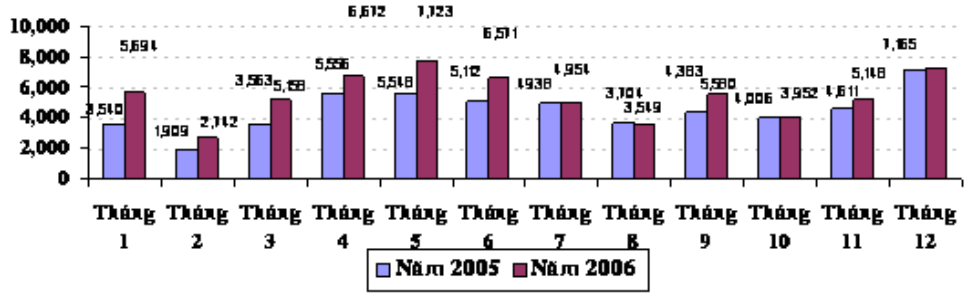
Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Âu bị sụt giảm. Năm 2006, xuất khẩu đạt trên 65 triệu USD, tăng 16,1% so với năm 2005

Biểu đồ 2: Kim ngạch xuất khẩu vali, túi xách, mũ sang Bỉ năm 2005-2006

Đơn vị tính: 1000USD



(Nguồn: Bộ Thương mại)

Các mặt hàng đang được xuất mạnh vào thị trường Bỉ hiện nay gồm có: Vali, balô, túi xách, cặp học sinh, túi đeo vai, … bằng plastic hoặc vật liệu dệt chiếm tỉ trọng 79%; Mũ vải, mũ tết, mũ nỉ chiếm 14,43%; Vali, hòm làm bằng chất liệu kim loại như đồng, niken, nhôm chiếm 3,37%; Túi, balô vải chiếm 1,24%; Sản phẩm dùng trong nuôi động vật cảnh và ngựa chiếm 1%; … Tuy nhiên, mặt hàng Vali, balô, túi xách, cặp học sinh, túi đeo vai, … bằng da thuộc xuất khẩu vào Bỉ tiếp tục giảm sút, chỉ chiếm tỉ trọng 0,16%.

Giày dép:

Hiện nay, Bỉ đang là thị trường xuất khẩu giầy dép lớn thứ tư của Việt Nam sau các thị trường Mỹ, Anh, Đức.

Giày dép là mặt hàng xuất khẩu lớn nhất sang Bỉ của Việt Nam. Sau khi Hiệp định khung Việt Nam – EU được ký kết vào ngày 17/7/1995, nhóm hàng này đã được nhập khẩu tự do vào thị trường EU. Ngoài ra, với sự kiện Việt Nam

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

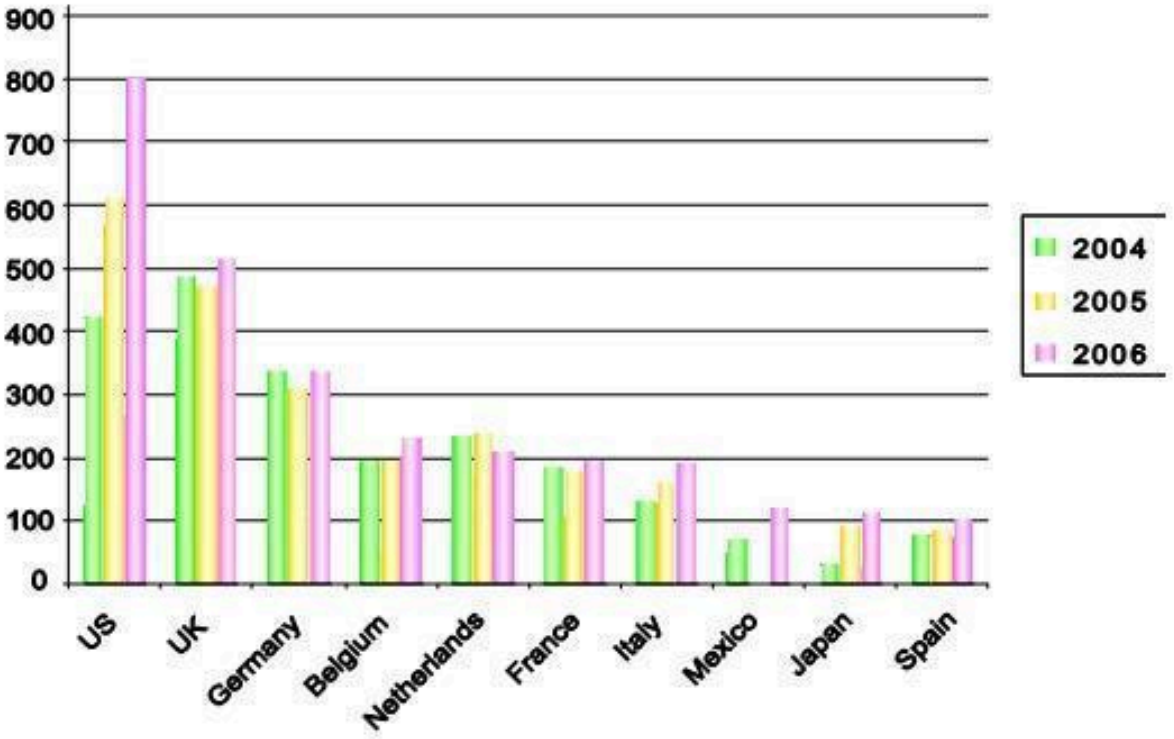
và EU ký kết biên bản ghi nhớ về chống gian lận trong buôn bán các sản phẩm giày dép áp dụng từ ngày 1/1/2000, hàng Việt Nam xuất khẩu sang thị

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

trường EU đã không còn bị áp đặt hạn ngạch nữa (chính cơ chế hạn ngạch đã ảnh hưởng xấu đến hoạt động xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang EU trước đây). Chính vì vậy, kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này vào thị trường EU nói chung và thị trường Bỉ nói riêng đã liên tục tăng lên (từ 158 triệu USD năm 2001 lên 230 triệu USD vào năm 2006). Hiện tại xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam chỉ đứng sau Trung Quốc trên thị trường Bỉ.

Biểu đồ 3: Top 10 thị trợờng xuất khẩu giày dép (triệu USD)



(Nguồn: 2007 Commercial Counsellor Report on Vietnam – European Union Economic and Commercial Counsellors)

Các sản phẩm giày dép của Việt Nam xuất khẩu sang Bỉ chủ yếu là mặt hàng giày thể thao, chiếm khoảng 60% kim ngạch xuất khẩu giày dép của Việt Nam sang thị trường này.

Cũng cần chú ý một thực tế, đó là tuy có kim ngạch xuất khẩu cao nhưng giày dép của Việt Nam xuất khẩu sang Bỉ vẫn chủ yếu dưới hình thức gia công (chiếm 70 – 80% kim ngạch xuất khẩu), do đó hiệu quả thực tế là rất

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

44

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

nhỏ, chỉ chiếm khoảng 25 – 30% trong tổng doanh thu. Nguyên nhân cho tình trạng này là:

- Sự phát triển yếu kém của ngành da và các ngành sản xuất nguyên phụ liệu cho ngành giày dép. Do đó, sản xuất phải sử dụng nguyên liệu ngoại nhập.

- Sự yếu kém của bản thân các công ty sản xuất giày dép, các công ty này hầu như phải phụ thuộc hoàn toàn vào khách hàng nước ngoài về kỹ thuật, mẫu mã kiểu dáng, thị trường...

- Chính vì hình thức gia công diễn ra dễ dàng khiến các công ty sản xuất ít khi tính đến chuyện đa dạng hóa mặt hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm. Điều này khiến hàng xuất khẩu của ta đơn điệu về mẫu mã và chất lượng không cao.

Trên đây là những điểm yếu của ngành sản xuất giày dép tại Việt Nam mà chúng ta cần giải quyết nếu muốn nâng cao xuất khẩu vào thị trường EU nói chung và thị trường Bỉ nói riêng. Nếu không khắc phục được những tình trạng trên, các nhà xuất khẩu Việt Nam sẽ lâm vào vị thế hoàn toàn bất lợi trong cạnh tranh trên thị trường EU.

Dệt may:

Dệt may luôn là mặt hàng xuất khẩu có kim ngạch lớn của Việt Nam sang Bỉ và EU. Từ khi hiệp định buôn bán hàng dệt may được ký kết giữa Việt Nam và EU, với những ưu đãi đáng kể giành cho các nhà xuất khẩu Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may vào Bỉ tăng lên đều đặn và chiếm tỷ trọng cao trong kim ngạch xuất khẩu sang Bỉ của Việt Nam.

Trên thị trường nhập khẩu hàng dệt may, Bỉ là bạn hàng nhập khẩu lớn thứ 5 của Việt Nam trong các nước EU (chiếm 8,6% kim ngạch), đứng sau các nước Đức (45%), Pháp (10,5%), Hà Lan (10%), Anh (9,4%).

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Một trong những khó khăn đối với các doanh nghiệp dệt may Việt Nam khi xuất khẩu sang EU nói chung và sang thị trường Bỉ nói riêng, đó là việc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

không tiếp cận được trực tiếp với bạn hàng tiêu thụ, việc xuất khẩu phải qua nhiều khâu trung gian và do đó làm giảm hiệu quả. Từ ngày 1/1/2005, hạn ngạch dệt may của EU đối với Việt Nam đã được xóa bỏ nhưng cần thấy một thực tế rằng việc hàng Việt Nam xuất khẩu sang Bỉ tỷ lệ gia công ở mức rất cao khoảng trên 80% đã làm cho hiệu quả kinh tế thấp. Một số những yếu kém trong sản xuất đã bộc lộ như:

- Sự yếu kém của ngành dệt may, không đáp ứng được nhu cầu về nguyên liệu của ngành may mặc.

- Phương thức gia công tuy thực hiện dễ dàng và ít rủi ro khiến ngành may phát triển nhanh nhưng lại thiếu sức cạnh tranh, bị phụ thuộc vào khách hàng nước ngoài.

- Cũng giống như đối với ngành giày dép, do quen với hình thức gia công nên các doanh nghiệp Việt Nam ít khi tìm tòi cải tiến mẫu mã, kiểu dáng nên sản phẩm không có nhiều sức hấp dẫn và chất lượng cũng không cao. Các doanh nghiệp thì không mấy năng động và sáng tạo.

Ngoài ra cũng cần phải kể đến một yếu tố khách quan nữa là sự tồn tại những rào cản trong thương mại dệt may trên thị trường Bỉ và EU. Hay như việc Trung Quốc sau khi gia nhập WTO khiến các doanh nghiệp Trung Quốc gặp rất nhiều thuận lợi trong việc xuất khẩu hàng dệt may. Điều này làm cho hàng Trung Quốc ngày càng xuất khẩu phổ biến và đã dẫn đến tình trạng giảm sút xuất khẩu của hàng dệt may Việt Nam.

Trên đây là những vấn đề mà ngành dệt may chúng ta đang phải đối mặt. Nếu không tìm cách khắc phục thì trong thời gian tới không những chúng ta không thể đẩy mạnh được xuất khẩu mà còn có khả năng không đứng vững trong cạnh tranh với hàng của Trung Quốc và các nước ASEAN khác khi EU không còn cho Việt Nam được hưởng những ưu đãi thuế quan nữa.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Nhận xét về cơ cấu xuất khẩu:

Nhìn chung tình hình xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Bỉ trong những năm qua tăng trưởng khá tốt. Tuy nhiên, về cơ cấu xuất khẩu ta nhận thấy: cơ cấu, chủng loại hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ còn chưa hợp lý. Điều này được thể hiện như sau:

Về cơ cấu công nghệ:

Hiện nay đa số các doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu Việt Nam có công nghệ trung bình và lạc hậu. Việc đổi mới công nghệ diễn ra rất chậm chạp và không đồng đều. Điều này thể hiện rõ trong chủng loại và chất lượng hàng hóa xuất khẩu. Trong cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ, mặc dù tỷ trọng hàng chế biến khá cao song thực ra trong các mặt hàng này thì có quá ít các mặt hàng chế biến sâu và tinh vi, cụ thể:

- Hàng công nghiệp chủ yếu là hàng công nghiệp nhẹ, có mức độ gia công chế biến thấp, sử dụng nhiều lao động và nguyên liệu. Ví dụ như máy móc và hàng điện tử dù tốc độ tăng xuất khẩu là khá nhanh nhưng chủ yếu vẫn là hàng lắp ráp.

-Hàng nông sản, thủy sản chủ yếu ở dạng nguyên liệu thô hoặc mới qua sơ chế, chất lượng sản phẩm thấp và không đồng đều. Một số sản phẩm vẫn chưa có khả năng đáp ứng được những tiêu chuẩn khắt khe của EU nên vẫn chưa thể xuất khẩu vào thị trường này.

Ngoài ra công nghệ sản xuất và chế biến của Việt Nam còn lạc hậu so với yêu cầu sản xuất hàng hóa của Bỉ. Điều này trực tiếp ảnh hưởng đến chất lượng và cơ cấu hàng hóa xuất khẩu sang Bỉ của Việt Nam.

Về cơ cấu sản phẩm:

Hiện nay xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ mới chỉ diễn ra ở trên 20 trong tổng số 99 ngành hàng (theo bảng thống kê xuất nhập khẩu 2 con số -

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

HS2- của EUROSTAT). Về quy mô, số liệu năm 2006 cho thấy có 6 ngành hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 1 triệu USD, 10 ngành hàng có kim ngạch

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

trên 10 triệu USD và chỉ có 1 ngành hàng có kim ngạch trên 100 triệu USD. Xuất khẩu cũng chỉ tập trung vào một số mặt hàng chính là thủy sản, giày dép, dệt may, túi xách, mũ, ô dù. Điều này sẽ gây ra một số nguy cơ tiềm tàng cho xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam như sau:

- Khả năng dễ bị tổn thương và ảnh hưởng xấu do những thay đổi mà ta không dự tính được trong điều kiện cung cấp cho khách hàng. Ví dụ khi chính sách thương mại của Bỉ nói riêng và của EU nói chung thay đổi đột ngột thì sẽ gây bất lợi không nhỏ cho xuất khẩu của Việt Nam.

- Dễ vấp phải những kháng nghị từ phía người tiêu dùng Bỉ và những áp lực ổn định thị trường của Chính phủ Bỉ. Ví dụ như chúng ta đã bị kiện bán phá giá dày gia vào EU do hàng của ta đã được xuất khẩu quá nhiều sang thị trường này.

Chính vì những vấn đề trên mà chúng ta cần xem xét giải quyết để có thể phát huy được những thế mạnh của ta, cạnh tranh có hiệu quả và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa của ta trên thị trường Bỉ.

1.3. Cơ cấu hàng hóa nhập khẩu từ Bỉ

Các sản phẩm nhập khẩu chính của Việt Nam từ Bỉ có thể kể đến là máy móc thiết bị, đá quý, hóa chất, dược phẩm, sắt thép và kim loại chất lượng cao. Chúng ta sẽ xem xét cơ cấu nhập khẩu các mặt hàng này thông qua bảng số liệu sau:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Bảng 6: Cơ cấu các mặt hàng nhập khẩu từ Bỉ từ 2001 đến 2006

Đơn vị: 1000 USD

Tên mặt hàng	2001	2002	2003	2004	2005	2006
Động vật sống và các sản phẩm thịt động vật	7.951	161	1.917	2.074	14.136	883
Hàng rau quả	4.066	1.683	4.996	2.512	2.385	3.952
Dầu mỡ ĐTV	94	172	136	206	280	240
Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	1000	1.213	1.531	1.798	1.391	2.981
Khoáng chất	1.762	1.925	802	2.441	2.281	3.353
Hóa chất và sản phẩm liên quan	15.751	18.005	19.372	19.031	21.473	24.472
Sản phẩm từ plastic và cao su	4.596	4.102	4.422	7.544	6.097	11.962
Đồ thuộc da, túi du lịch	285	160	186	119	98	153
Gỗ và sản phẩm từ gỗ	210	332	557	903	734	2.205
Bột giấy và sản phẩm liên quan	2.042	2.665	3.293	2.351	964	1.275
Hàng dệt may	1.548	1.086	1.275	2.034	1.171	1.992
Sản phẩm đá, cement, gương kính…	490	362	482	508	359	1.451
Ngọc trai, đá quý, đồ trang sức	16.938	21.043	16.891	21.376	2.659	27.419
Kim loại thường	5.678	9.819	10.634	10.687	26.481	15.159
Máy móc và hàng điện tử	34.601	29.152	25.141	21.022	21.955	37.733

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Phương tiện vận tải và phụ tùng	248	4.958	3.716	552	955	2.432
Thiết bị y tê, nhiếp ảnh, đồng hồ, nhạc cụ	1.405	8.148	1.154	327	445	945
Các mặt hàng tạp phẩm	291	242	187	215	335	392

(Nguồn : Yearbook of Foreign Trade Statistics – National Bank of Belgium)

Do điểm mạnh của kinh tế Bỉ là có một số ngành truyền thống phát triển đến trình độ tiên tiến như luyện kim (có từ thế kỷ 12), chế tạo cơ khí, hóa chất nên kim ngạch nhập khẩu các nhóm hàng hóa chất, kim loại thường, máy móc và hàng điện tử đã chiếm gần 70% toàn bộ kim ngạch nhập khẩu hàng hóa từ Bỉ của Việt Nam. Trong đó kim ngạch nhập khẩu máy móc chiếm tỷ trọng lớn nhất (năm 2006, nhập khẩu máy móc, thiết bị cơ khí và phụ tùng chiếm 16,9% tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa từ Bỉ) do Việt Nam là một nước đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nên nhu cầu về máy móc thiết bị phục vụ cho việc xây dựng các nhà máy là rất lớn.

Trong nhóm hàng hóa chất kể trên bao gồm cả dược phẩm và hóa chất phục vụ cho sản xuất dược phẩm. Sở dĩ chúng ta nhập khẩu mặt hàng này nhiều từ Bỉ là vì Bỉ có ngành hóa chất cũng như dược phẩm phát triển. Trong khi đó, nhu cầu về các sản phẩm dược của trên 80 triệu dân là rất lớn, do đó mà hàng năm chúng ta phải nhập khẩu rất nhiều thuốc, chủ yếu là các sản phẩm công nghệ cao như vắc xin, thuốc bổ, thuốc điều trị các bệnh hiểm nghèo... mà chúng ta chưa sản xuất ra được. Thống kê cho thấy, nhập khẩu dược phẩm từ Bỉ năm 2006 chiếm 6,1% tổng kim ngạch. Đồng thời, chúng ta cũng phải nhập khẩu nhiều hóa chất dùng trong sản xuất, y học mà chúng ta chưa sản xuất được.

Bỉ cũng nổi tiếng là đất nước của kim cương với các sản phẩm đồ trang sức, đá quý nổi tiếng. Việt Nam nhập khẩu khá nhiều đá quý từ Bỉ nhưng chủ yếu là nhập về để gia công, sau đó xuất khẩu thành phẩm sang Bỉ. Trong khối

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

EU, Bỉ là đối tác xuất khẩu đá quý thô nguyên liệu lớn nhất của Việt Nam. Mặt hàng này cũng chiếm tỷ trọng lớn trong kim ngạch buôn bán hai chiều giữa hai nước. Năm 2006, xuất khẩu ngọc trai, đá quý từ Bỉ sang Việt Nam đạt 20.264.500 Euro (chiếm 24,83% kim ngạch xuất khẩu).

Mặt khác, theo báo cáo của Bộ Thương mại, từ năm 2004 trở lại đây, Việt Nam bắt đầu nhập khẩu thêm nhiều mặt hàng mới từ Bỉ như giấy, bông, sữa và các sản phẩm từ sữa, thức ăn gia súc... nhưng số lượng không nhiều, trong khoảng 1 – 2 triệu USD. Và Việt Nam vẫn duy trì được vị thế xuất siêu với Bỉ. Có thể nói việc đa dạng hóa cơ cấu nhập khẩu trong những năm gần đây đã có tác dụng tích cực hỗ trợ cho hoạt động xuất khẩu của Việt Nam vào Bỉ.

2. **Quan hệ đầu tợ Việt – Bỉ**

2.***1. Quy mô đầu tư***

Là một nước có tiềm lực kinh tế mạnh ở Châu Âu, các doanh nghiệp Bỉ đầu tư khá lớn ra nước ngoài. Tuy nhiên, khi đầu tư vào Việt Nam các doanh nghiệp Bỉ lại tỏ ra khá chậm chạp. Trong khi các nước EU khác đã thực hiện khá nhiều các dự án đầu tư vào Việt Nam như Anh, Pháp, Đức, Hà Lan thì các nhà đầu tư Bỉ vẫn rất dè dặt khi đầu tư vào Việt Nam.

Tính đến thời điểm tháng 9/2007, Bỉ có 30 dự án đầu tư vào Việt Nam với tổng vốn đầu tư là 83 triệu USD, đứng thứ 7 trong các nước EU có đầu tư vào Việt Nam và đứng thứ 29 trong số 74 nước và vùng lãnh thổ đang có đầu tư vào Việt Nam. Năm 2006 có 2 dự án của Bỉ được cấp phép mới với tổng giá trị đầu tư là 5,6 triệu USD, trong năm nay cũng có 2 dự án nữa của Bỉ được cấp giấy phép (trị giá 270 000 USD). Mặc dù có sự gia tăng về số dự án và tổng giá trị vốn và quan hệ Việt Nam – Bỉ được đánh giá là mô hình quan hệ kiểu mẫu trong hợp tác Á – Âu nhưng theo các chuyên gia kinh tế nhận định thì đầu tư của các công ty Bỉ vào Việt Nam còn chưa tương xứng với tiềm năng của hai nước. Trong lĩnh vực đầu tư vào Việt Nam, Bỉ còn thua xa các nước EU khác. Chúng ta sẽ thấy rõ điều này qua bảng số liệu sau :

<u>Bảng 7</u> : Số dự án đầu tợ trực tiếp nợớc ngoài đợợc cấp giấy phép năm 1988 – 2006

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Đơn vị : triệu USD (*)

Nước	Số dự án	Tổng vốn đầu tư
Pháp	236	2902.5
Hà Lan	91	2765.7
Vương quốc Anh	99	2065.5
Thụy Sỹ	56	1029.2
Lúc-xăm-bua	18	823.4
CHLB Đức	100	521.7
Bỉ	29	84.3

(Nguồn : Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

(*) Bao gồm cả vốn tăng thêm của các dự án đã được cấp giấy phép từ các năm trước.

Ta thấy rõ ràng vốn đầu tư của Bỉ là quá nhỏ bé so với các nước EU khác, chỉ tính riêng Đức cũng được đánh giá là dè dặt trong đầu tư vào Việt Nam thì vốn đầu tư đã gấp hơn 6 lần vốn đầu tư của Bỉ.

Sở dĩ có tình trạng trên là do các doanh nghiệp Bỉ chưa thật sự tin tưởng rằng việc đầu tư sẽ đem lại lợi nhuận. Môi trường đầu tư của Việt Nam vẫn chưa thực sự hấp dẫn như mong đợi của các nhà đầu tư. Do đó quy mô đầu tư của Bỉ vẫn còn nhỏ bé so với tiềm năng có thể đạt được.

2.2. Quy mô dự án và cơ cấu đầu tư

Đầu tư của Bỉ tập trung vào các lĩnh vực công nghiệp nặng, công nghiệp thực phẩm, nông lâm nghiệp, giao thông vận tải, bưu điện, dịch vụ, xây dựng, chế tác kim cương đá quý. Do vốn đầu tư ít nên quy mô các dự án thường là vừa và nhỏ với số vốn đầu tư khoảng từ 3 đến 10 triệu USD. Tuy nhiên cũng có một số dự án lớn là : xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng như xây dựng cầu cảng 76 trị giá 30 triệu Euro (Vinashin – Interbeton), xây dựng hệ thống xử lý rác thải bệnh viện (Bệnh viện Quy Nhơn – City Ménart) công suất 100 000 tấn/năm.

Là một nước có hệ thống cảng biển và kỹ thuật xây dựng hiện đại, Bỉ đang tập trung đầu tư vào lĩnh vực xây dựng cảng biển và sản xuất bê tông của Việt Nam. Công ty Phát triển cảng biển Zeebrugge, công ty vận hành

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

cảng biển lớn nhất của Bỉ đang dự định tham gia vào dự án đầu tư phát triển cảng cửa ngõ Lạch Huyện tại Thành phố Hải Phòng, với tổng vốn đầu tư ban đầu 9.000 tỷ đồng. Bên cạnh đó, dự án đầu tư vào Khu Công nghiệp Đình Vũ, Hải Phòng là dự án lớn nhất của Bỉ đầu tư vào Việt Nam với tổng số vốn 40 triệu USD. KCN Đình Vũ nằm trên diện tích 944,5 ha và là một bộ phận không thể tách rời của dự án khu kinh tế tổng hợp trên bán đảo Đình Vũ bao gồm một khu vực cảng nước sâu (130 ha), một khu công nghiệp và khu thương mại nhà ở (65 ha). Ngoài ra, ngày 20/2/2006, trong số 30 doanh nghiệp thuộc tỉnh East Flanders đến Việt Nam tìm kiếm cơ hội đầu tư có 6 công ty thành viên của Hiệp hội sản xuất bêtông Bỉ, trong đó có Công ty Nạo Vét Jan De Nul – đây là công ty lớn thứ 3 trên thế giới trong ngành phát triển hạ tầng cảng biển. Công ty này tỏ ý mong muốn giúp Việt Nam phát triển cơ sở hạ tầng cảng biển. Ông Denys, Thống đốc East Flanders, phát biểu : "Mặc dù đây là lần đầu tiên đến Việt Nam nhưng chúng tôi hiểu rõ nhu cầu phát triển hạ tầng như xây dựng cầu cảng, cầu đường và đường sắt của Việt Nam. Đây cũng chính là cơ hội để doanh nghiệp hai bên có thể hợp tác đầu tư". Đồng thời, ngày 9/5/2007, bà Fientje Moerman, Bộ trưởng Bộ Kinh tế - Doanh nghiệp - Khoa học - Đổi mới và Ngoại thương Vương quốc Bỉ cùng đoàn doanh nghiệp đã đến thăm và làm việc tại thành phố Đà Nẵng. Theo bà Fientje Moerman, trong thời gian tới, Vương quốc Bỉ sẽ tăng cường đầu tư hợp tác vào Đà Nẵng, đặc biệt là hợp tác đào tạo cán bộ quản lý và khai thác cảng biển.

Trong lĩnh vực vận tải, logistics đã có nhiều công ty của Bỉ hoạt động thành công nhiều năm ở Việt Nam như De Keyser Expeditions, công ty Ahlers và Comexas… Hiện nay nhiều công ty Bỉ đã sang Việt Nam tìm kiếm cơ hội đầu tư trong lĩnh vực này.

Trong lĩnh vực vận tải đường sắt, ngày 5/2/2007, Công ty Vận tải hành khách đường sắt Sài Gòn và đối tác Bỉ đã có buổi thương thảo về hợp đồng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

thuê tàu chạy tuyến Bắc - Nam. Theo hợp đồng này, phía Việt Nam sẽ cho đối tác Bỉ thuê trọn vẹn cả đoàn tàu chạy trên tuyến Thống Nhất hoặc có thể xa hơn nữa là tới Lào Cai, Lạng Sơn. Phía Bỉ sẽ đầu tư, thiết kế lại toàn bộ toa xe nhưng vẫn phải phù hợp với nền đường, đầu máy kéo của Việt Nam. Nhà đầu tư Bỉ không đặt nặng vấn đề tàu di chuyển nhanh hay chậm. Trong đàm phán, Bỉ không gọi là đoàn tàu, mà là khách sạn, nhà hàng di động với những thiết bị phục vụ sang trọng. Phía Bỉ cam kết sẽ thiết kế một đoàn tàu đẹp nhất thế giới.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, hiện nay doanh nghiệp Bỉ thể hiện mong muốn được đầu tư vào lĩnh vực này tại Việt Nam. Vào tháng 2/2006, đại diện 30 công ty Bỉ và 3 trường đại học Châu Âu (Ghent, Wageningen, Trondheim) đã đến thăm Việt Nam (từ ngày 20 đến hết 28/2) với mục đích tìm kiếm cơ hội kinh doanh. Các doanh nghiệp Bỉ đã khảo sát lĩnh vực nông nghiệp của Việt Nam và Đà Lạt là địa bàn trọng điểm được các doanh nghiệp quan tâm. Các nhà đầu tư Bỉ cho rằng, VN đang sở hữu nhiều bí quyết sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao. Ông Marc De Duck, Thành viên thứ nhất Ban điều hành Hội đồng East Flanders cũng đã cho rằng, sở dĩ các doanh nghiệp Bỉ chú trọng nhiều đến lĩnh vực nông nghiệp và kỹ thuật dân dụng, nuôi trồng thủy sản..., một phần do đây là những lĩnh vực Việt Nam đang cần sự đầu tư trong thời gian tới. Mặt khác, đó cũng là thế mạnh của nhà đầu tư Bỉ về kỹ thuật nên có thể trở thành đối tác lý tưởng khi đến đầu tư tại Việt Nam. Và qua chuyến khảo sát thực tế tại Đà Lạt này, công ty Denis Plants của East Flanders đã ký thỏa thuận hợp tác đầu tư với một đối tác Việt Nam tại Đà Lạt (Lâm Đồng), với mục tiêu sản xuất ra 1,3 triệu cây trồng/năm. Với dự án này, trong năm 2007 Denis Plants đã đưa sang thị trường Bỉ trên 1 triệu cây trồng. Đặc biệt, cũng trong năm 2006, East Flanders đã triển khai một dự án về nông nghiệp bao gồm dự án huấn luyện trên quy mô lớn. Dự án này được xuất phát từ quá trình hợp tác dâu dài giữa Trường đại học Ghent và Đại học Cần Thơ. Mục tiêu chính của dự án là đào tạo các chủ trang trại nuôi tôm để giúp nhà sản xuất

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

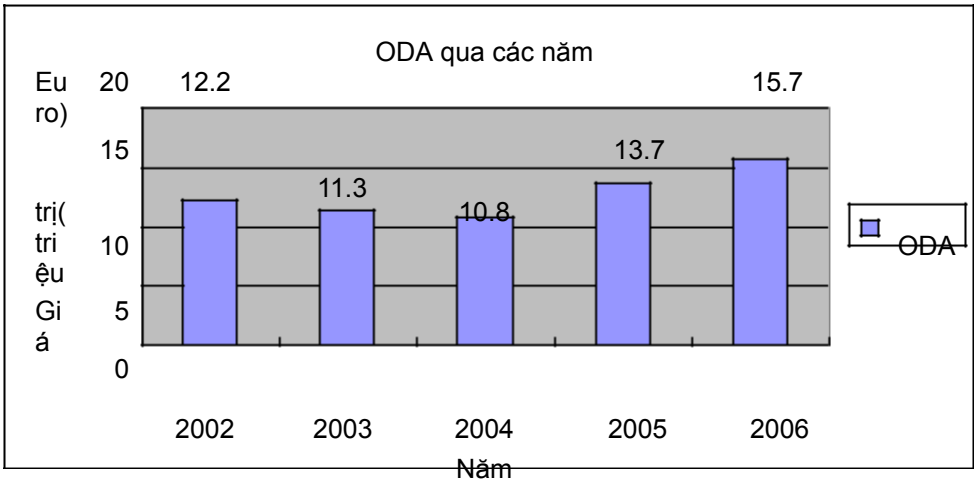
nắm bắt được tiêu chuẩn quốc tế và có thương hiệu chất lượng cao trong ngành chế biến thủy sản vốn rất quan trọng đối với Việt Nam.

3. Viện trợ chính thức của Bỉ cho Việt Nam

3.1. Quy mô vốn viện trợ

Bỉ là nhà tài trợ ODA lớn của Việt Nam. Từ năm 1994, Việt Nam là đối tác quan trọng nhất trong chương trình hợp tác phát triển ODA của Bỉ ở Châu Á. Trong tài khoá 2004 – 2006, số nước được nhận viện trợ phát triển của Bỉ giảm từ 25 xuống 18, trong đó Việt Nam là nước duy nhất còn lại ở Châu Á được ưu tiên tiếp tục nhận viện trợ. Hàng năm, Bỉ viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam 10 triệu Euro, ưu tiên trong lĩnh vực xóa đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường, giáo dục, y tế, trợ giúp kỹ thuật nông nghiệp và khuyến khích phát triển các ngành thủ công mỹ nghệ truyền thống tại các vùng khó khăn. Các chương trình ODA của Bỉ đã được triển khai hiệu quả tại các vùng nông thông Việt Nam.

<u>Biểu đồ 4</u> : Viện trợ ODA của Bỉ qua các năm



(Nguồn : Annual Report 2006 – DGDC, The Belgian Development Cooperation)

3.2. Các hình thức viện trợ phát triển chính thức

<u>3.2.1 Viện trợ không hoàn lại</u>

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tính đến nay, Bỉ đã cam kết viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

khoảng 110 triệu USD bao gồm cả song phương, đa phương, NGOs... Trong đó, kể từ năm 1994 đến nay, tổng cam kết viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Bỉ qua kênh song phương đạt 85 triệu USD, trong đó thời kỳ 1994-1995 là

10 triệu USD, thời kỳ 1996-1998 là 15 triệu USD, thời kỳ 2001-2003 là 30 triệu USD. ODA của Bỉ dành cho Việt Nam ngày càng tăng kể cả trong những giai đoạn mà Bỉ có khó khăn về kinh tế.

Viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Bỉ dành cho Việt Nam là viện trợ không ràng buộc, được thỏa thuận theo từng giai đoạn từ 2-3 năm. Vốn viện trợ được sử dụng cho 5 lĩnh vực ưu tiên sau đây :

- Y tế và Kế hoạch hóa gia đình
- Giáo dục và Đào tạo
- Nông nghiệp và an toàn lương thực
- Phát triển cơ sở hạ tầng tối thiểu
- Xây dựng cộng đồng (chủ yếu là quản trị quốc gia có hiệu quả)

Về cơ cấu sử dụng vốn như sau : phát triển nông thôn chiếm 27%, phát triển nguồn nhân lực là 20%, phát triển xã hội đạt 12%, năng lượng chiếm 9%, nông lâm ngư nghiệp 8% và y tế 7%.

Viện trợ không hoàn lại của Bỉ được cung cấp cho các dự án đáp ứng được các tiêu chí sau :

- Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững
- Công bằng giới
- Khuyến khích phát triển xã hội

Gần đây, Bỉ áp dụng phương thức hợp tác mới trong quan hệ với Việt Nam, bao gồm :

- Tăng kênh quan hệ song phương

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

- Giảm kênh quan hệ đa phương

- Thu hút sự tham gia của các tổ chức dân sự như trường đại học, các tổ chức phi chính phủ (NGO)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

- Thu hút sự tham gia của khu vực tư nhân

- Áp dụng hình thức không ràng buộc (none-tied aid) trong viện trợ.

- Tăng cường hợp tác với các nước Châu Phi và Thái Bình Dương theo

- Tăng nguồn tài trợ

- Tăng cường hiệu quả sự dụng viện trợ

Vê quy mô dự án, hiện nay, viện trợ của Chính phủ Bỉ chủ yếu được thực hiện dưới hình thức dự án với quy mô vừa phải (dưới 10 triệu Euro/dự án) và phù hợp với năng lực của các đơn vị thụ hưởng. Các dự án do Bỉ viện trợ không hoàn lại đã và đang thực hiện bao gồm :

- Dự án nghiên cứu thủy lực sa bồi tại cảng Cái Mép

- Dự án tăng cường năng lực cho các trường trung cấp sư phạm 7 tỉnh miền núi phía Bắc.

- Tăng cường năng lực quản lý tín dụng vi mô của Hội liên hiệp phụ nữ giai đoạn 2

- Dự án nạo vét kênh Tân Hóa – Lò Gốm giai đoạn 1

- Dự án lập F/S cải tạo toàn tuyến kênh Tân Hóa – Lò Gốm

- Dự án cải cách hành chính tại tỉnh Cần Thơ

- Dự án phát triển nông thôn tại Quỳ Châu – Nghệ An

- Dự án Sữa giai đoạn 2

- Dự án Kênh Tân Hóa – Lò Gốm giai đoạn mở rộng

- Các dự án tại 5 tỉnh Nam Trung Bộ

Hiện nay hai Chính phủ Việt Nam và Bỉ đang chuẩn bị Chương trình hợp tác định hướng cho giai đoạn 2007-2010. Theo dự kiến, Chính phủ Bỉ sẽ vẫn tập trung vào các mục tiêu ưu tiên của Việt Nam, chủ yếu là các lĩnh vực

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

phát triển nông thôn (bao gồm cả y tế, giáo dục) và môi trường liên quan đến giảm nghèo (cấp nước, xử lý rác thải sinh hoạt ...). Tuy nhiên, về địa bàn dự án, Bỉ có thể tập trung vào 1-2 tỉnh duyên hải Nam Trung bộ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Ngoài viện trợ không hoàn lại theo kênh song phương, giữa Bỉ và Việt Nam đang có các dự án hợp tác qua các trường Đại học, hợp tác với vùng Wallonie, Brussels, Cộng đồng nói tiếng Pháp của Bỉ, vùng nói tiếng Hà Lan của Bỉ, các tổ chức Non-Governmental Organizations (NGO) và đa phương. Tổng ODA theo các hình thức này khoảng 5 triệu USD/năm. Các dự án loại này đã góp phần tích cực vào việc phát triển đào tạo đại học, tăng cường năng lực cho các viện nghiên cứu khoa học của Việt Nam, tăng cường quan hệ kinh tế, khoa học kỹ thuật và văn hóa giữa hai nước.

3.2.2. Tín dụng ưu đãi (Viện trợ vốn vay)

Từ năm 1993 đến nay, Chính phủ Việt Nam – Bỉ đã ký các hiệp định vay ưu đãi trị giá khoảng 80 triệu USD. Tín dụng ưu đãi của Chính phủ Bỉ là loại tín dụng có ràng buộc và nhằm hai mục tiêu là hỗ trợ Việt Nam phát triển kinh tế và hỗ trợ các doanh nghiệp Bỉ xuất khẩu. Cho đến nay, tín dụng ưu đãi của Chính phủ Bỉ giành cho Việt Nam thường được sử dụng cho các dự án không mang tính thương mại thuộc các lĩnh vực như công nghiệp (điện lực, dệt may), môi trường và y tế. Các dự án vay tín dụng ưu đãi của Chính phủ Bỉ có hàm lượng chuyển giao công nghệ khá cao và hoạt động tương đối hiệu quả. Phương thức vay đang được áp dụng hiện nay bao gồm :

Vốn vay hỗn hợp : là phương thức trong đó khoản vay được kết hợp từ khoảng 55% ngân sách sử dụng vốn vay Chính phủ với lãi suất 0%/năm, thời hạn trả nợ 30 năm, ân hạn 10 năm và khoảng 45% là vốn vay thương mại với lãi suất hiện nay là 4,8%, trả nợ trong 10 năm có phí cam kết. Chính phủ Bỉ đã cam kết cho Việt Nam vay 9 triệu USD với lãi suất 0%/năm.

Các dự án đã và đang thực hiện theo phương thức này bao gồm :

- Dự án 70 máy dệt cho Dệt kim Nam Định (đã hoàn thành)

- Dự án 4 trạm biến thế 6,6 triệu USD (đã hoàn thành)

- Các trạm biến thế 220KV : 15 triệu USD

Tín dụng ưu đãi bù lãi suất : (supersubsidy) Đây là hình thức mà

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Chính phủ Bỉ mới áp dụng từ 1995. Theo hình thức tín dụng này, Chính phủ Bỉ chỉ định công ty cung cấp hợp đồng. Điều kiện tín dụng đang được áp dụng hiện nay là : Lãi suất 0% trả trong vòng 14-15 năm, có 2 năm ân hạn. Phí bảo hiểm 10%, phí cam kết 0,3%, phí quản lý 0,5%.

Các dự án đã và đang thực hiện theo hình thức này bao gồm :

- Dự án 2 trạm biến thế di động tại Thành phố Hồ Chí Minh (đã hoàn thành) 1,48 triệu USD.

- Dự án 2 trạm biến thế di động tại Hà Nội (đã hoàn thành) 1,45 triệu USD.

- Dự án lò đốt rác tại Thành phố Hồ Chí Minh, xử lý khói và xe chở rác bệnh viện chuyên dụng (đã hoàn thành) 1,3 triệu USD.

- Dự án xử lý nước thải Huế (8 triệu USD).

- Dự án xử lý nước thải Cửa Lò (2,6 triệu USD).

- Dự án bệnh viện đa khoa Khánh Hòa

Ngoài ra, kể từ năm 1993 đến nay, Chính phủ Bỉ đã 3 lần xóa nợ cho Việt Nam. Đợt 1 năm 1992 trị giá 32 triệu USD. Đợt 2 năm 1993 trị giá 13 triệu USD. Năm 2000, Bỉ đã quyết định xử lý nợ đợt 3 với tổng nợ 32 triệu USD, trong đó 75% sẽ được xoá ngay, 25% được chuyển thành viện trợ không hoàn lại.

Bỉ không những quan tâm đến phát triển quan hệ với Việt Nam mà còn hỗ trợ Việt Nam phát triển quan hệ Việt Nam - EU.

Bảng 8: Một vài số liệu về các dự án ODA của Bỉ

Đơn vị : triệu Euro

Tài khoá	Số tiền tài trợ	Loại hình dự án	Xóa nợ
1993 - 1995	11,1	Hỗ trợ nông nghiệp và phát triển nông thôn, giáo dục đào tạo, y tế, môi trường	7,5

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

1996 - 1998	13,6	Cải cách hành chính, nông nghiệp; hỗ trợ tín dụng, cơ sở hạ tầng	-

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

2001-2003	22,3	Phát triển nông thôn, môi trường, phòng chống thiên tai tại các tỉnh Hoà Bình, Ninh Thuận, Bình Thuận, Phú Yên, Bình Định, Khánh Hoà…	34,6 (có cả chuyển đổi nợ)
2004 - 2006	19,6	Cung cấp tín dụng cho hộ gia đình; môi trường, giáo dục; cải cách hành chính, giảm nghèo, hỗ trợ dệt may.	-

(Nguồn: www.doanhnghiep.com.vn)

II. ĐÁNH GIÁ QUAN HỆ THƯƠNG MẠI, ĐẦU TƯ GIỮA VIỆT NAM VÀ BỈ

1. Những thuận lợi trong quan hệ thương mại, đầu tư giữa hai nước

1.1. Chính sách của Bỉ đối với Việt Nam

Bỉ luôn coi Việt Nam là một ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Bỉ ởChâu Á. Bỉ rất ưu tiên trong việc viện trợ phát triển, tăng cường và mở rộng quan hệ với Việt Nam, hỗ trợ giải toả quan hệ của Việt Nam với các tổ chức tài trợ quốc tế, ủng hộ việc Việt Nam thiết lập và tăng cường quan hệ với EU.

Từ năm 1977 đến nay, hai nước đã ký kết nhiều hiệp định và thỏa thuận hợp tác trong nhiều lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội như Hiệp định khung về hợp tác kinh tế, công nghiệp và kỹ thuật, Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư, Thỏa thuận hợp tác nghiên cứu, khai thác nguồn năng lượng, đào tạo cán bộ kỹ thuật, Hiệp định hợp tác và vận chuyển hàng không, Hiệp định hợp tác văn hóa giữa Cộng đồng nói tiếng Pháp tại Bỉ và Việt Nam, Hiệp định xóa nợ giai đoạn 1 và 2, Hiệp định về viện trợ phát triển, Hiệp định cho vay tín dụng, Hiệp định tránh đánh thuế trùng và Hiệp định kết thúc đàm phán về việc Việt Nam gia nhập WTO.

Hai nước cũng đã trao đổi nhiều đoàn cấp cao nhằm tăng cường quan hệ hợp tác song phương. Ngoài các đoàn cấp bộ trưởng, phía Việt Nam đã có nhiều chuyến thăm Bỉ của các vị lãnh đạo của Đảng, Quốc hội và Nhà nước như chuyến thăm của Thủ tướng Võ Văn Kiệt, Chủ tịch Quốc hội Nông Đức

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Mạnh (2/1995), Thủ tướng Phan Văn Khải, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh (3/2004) và Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An (3/2005). Nhiều nhà lãnh đạo cao cấp của Bỉ như Thái tử Philippe Leopold Louis, Thủ tướng Jean-Luc Dehane, Chủ tịch Thượng viện Armand de Decker và Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Louis Michel, cùng nhiều đoàn cấp Bộ trưởng cũng đã tới thăm Việt Nam.

1.2. Các định hướng và biện pháp đảm bảo đầu tư của Chính phủ Việt Nam

- Khuyến khích mạnh mẽ đầu tư nước ngoài vào các ngành công nghiệp chế biến, sản xuất hàng xuất khẩu và phục vụ phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn ; khuyến khích mạnh mẽ các dự án ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, dầu khí, điện tử, vật liệu mới, viễn thông, sản xuất và phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế-xã hội và các ngành mà Việt Nam có nhiều lợi thế cạnh tranh gắn với công nghệ hiện đại, tạo thêm nhiều việc làm, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

- Tiếp tục thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào những địa bàn nguồn lực chưa được khai thác. Tạo thêm các ưu đãi trong các địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội còn khó khăn và đẩy mạnh việc xây dựng cơ sở hạ tầng ở các địa bàn này bằng nhiều nguồn vốn khác nhau. Thu hút đầu tư nước ngoài vào các khu công nghiệp đã hình thành theo quy hoạch được phê duyệt.

- Thu hút đầu tư trực tiếp từ tất cả các nước và vùng lãnh thổ vào Việt Nam, nhất là các nhà đầu tư nước ngoài có tiềm năm lớn về tài chính và từ những nước có công nghệ tiên tiến, đồng thời tiếp tục thu hút các nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài trong lĩnh khu vực.

- Đồng thời, Chính phủ Việt Nam cũng đưa ra các biện pháp bảo đảm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

đầu tư như : bảo đảm đối xử công bằng và bình đẳng giữa các nhà đầu tư nước ngoài và dần tiến tới đảm bảo không phân biệt đối xử giữa các nhà đầu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

tư Việt Nam và các nhà đầu tư nước ngoài. Vốn và tài sản thường xuyên của các nhà đầu tư nước ngoài không bị quốc hữu hóa bằng các quyết định hành chính. Việc chuyển lợi nhuận thu được từ hoạt động thường xuyên, từ thu nhập do chuyển giao công nghệ hoặc dịch vụ và tất cả các khoản tiền và tài sản phù hợp với pháp luật được đảm bảo.

1.3. Bỉ là một thị trường đầy hứa hẹn

Với dân số hơn 10 triệu người, và mật độ dân số đông nhất Châu Âu, Bỉ là một thị trường lớn cho hàng hóa Việt Nam. Thị hiếu của người Bỉ cũng rất phù hợp với cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam. Đó là các sản phẩm thủy sản, may mặc, giầy dép, hàng thủ công mỹ nghệ... Mặt khác, với hơn 12 000 kiều dân Việt Nam ở Bỉ cùng với xu hướng gia tăng lượng học sinh sang Bỉ du học như hiện nay do chính sách hỗ trợ về giáo dục của Bỉ đối với Việt Nam, nhu cầu về các sản phẩm nông sản, thực phẩm mang tính chất quê hương ở một bộ phận người này là lớn. Chính vì vậy mà trong tương lai, với sự nỗ lực của Chính phủ và các doanh nghiệp, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Bỉ sẽ tăng mạnh.

1.4. Bỉ là thành viên trụ cột trong Liên minh Châu Âu

Bỉ là một nước được Chính phủ Việt Nam rất coi trọng trong việc củng cố và tăng cường mối quan hệ hữu nghị hợp tác cùng phát triển. Bỉ là nước công nghiệp phát triển nên lĩnh vực công nghệ sản xuất của họ rất phát triển cũng như lực lượng kỹ sư lành nghề. Điều này tạo rất nhiều thuận lợi cho quan hệ hợp tác thương mại và đầu tư giữa Việt Nam và Bỉ. Quan hệ tốt đẹp giữa Việt Nam và Bỉ sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam trong quan hệ với thị trường EU vì Bỉ được coi là thủ đô của EU. Ngược lại, quan hệ tốt đẹp với Việt Nam sẽ tạo thuận lợi cho Bỉ khi vào thị trường Châu Á.

1.5. Vị trí địa lý của Bỉ trong Liên minh Châu Âu

Được mệnh danh là "cửa ngõ, thủ đô của Châu Âu", Bỉ có một vị trí địa lý rất thuận lợi, lại là nơi đặt trụ sở và cơ quan đại diện của rất nhiều tổ chức

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

quan trọng, trong đó có NATO, trụ sở và 6 cơ quan của EU, Tổ chức Hải quan quốc tế... Có thể nói, phát triển quan hệ với Bỉ cũng chính là phát triển quan hệ với EU, xâm nhập được vào thị trường Bỉ sẽ tạo bàn đạp cho chúng ta thâm nhập vào các thị trường khác trong EU dễ dàng hơn.

1.6. Tiềm năng tiêu thụ của thị trường Việt Nam

Với dân số trên 80 triệu người, thu nhập đầu người lại đang gia tăng, Việt Nam là một thị trường rất lớn của Bỉ. Theo đánh giá của Ngân hàng thế giới, sức tiêu thụ của người dân Việt Nam là khoảng 2000 USD/năm. Đồng thời, nhu cầu và thị hiếu của người Việt Nam đang dần thích ứng với các sản phẩm chất lượng cao của Bỉ như rượu, thực phẩm, thuốc men, đồ trang sức… Đây là một thuận lợi rất lớn đối với quan hệ giữa hai nước.

Với một thị trường rộng lớn như Việt Nam cùng với nguồn lao động dồi dào, tài nguyên phong phú, môi trường chính trị ổn định thì Việt Nam ngày càng trở nên hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư Bỉ.

2. **Những khó khăn trong quan hệ thợơng mại, đầu tợ giữa hai nợớc**

2.1. Chủ nghĩa bá quyền công nghệ của Bỉ

Cũng như một số nước tư bản công nghiệp hiện đại khác, các tập đoàn tư bản Bỉ thực hiện chính sách bá quyền công nghệ, tức là họ giữ độc quyền các thành tựu khoa học và công nghệ mới nhất để phục vụ lợi ích và duy trì địa vị độc tôn của họ. Bỉ chỉ chuyển giao cho các nước đang phát triển những công nghệ thứ yếu, công nghệ loại hai, những công nghệ sử dụng nhiều nhân công, thậm chí là những công nghệ gây ô nhiễm môi trường sinh thái.

2.2. Chế độ chính trị của Bỉ

Như đã phân tích ở Chương 1, Bỉ tuy là nước nhỏ nhưng có hệ thống chính trị rất phức tạp. Vốn dĩ được thành lập từ sự thống nhất 3 cộng đồng người nói tiếng Pháp, Flemish và Đức, trong lòng nước Bỉ luôn tồn tại mâu thuẫn ngầm giữa các Đảng đại diện cho các cộng đồng này, đặc biệt là mâu thuẫn giữa các Đảng Flemish của những người nói tiếng Hà Lan và các đảng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

nói tiếng Pháp là đảng Dân chủ Cơ đốc và đảng Tự do. Gần đây, khi nền kinh tế vùng Flanders, vùng của những người nói tiếng Hà Lan ngày càng phát triển và vượt qua vùng Wallonie của những người nói tiếng Pháp, các đảng Flemish đòi ly khai vì họ cho rằng vùng Wallonie theo Pháp nên quá chú trọng đến phúc lợi xã hội, làm tăng thêm gánh nặng cho vùng Flanders. Hiện nay, Bỉ đang rơi vào một cuộc khủng hoảng chính trị và đứng trước nguy cơ có thể bị chia cắt khi không thành lập được Chính phủ và các đảng vẫn chưa tìm được tiếng nói chung.

Điều này cũng ít nhiều ảnh hưởng không tốt đến quan hệ thương mại, đầu tư Việt Nam và Bỉ. Từ trước đến nay, chúng ta chủ yếu quan hệ với cộng đồng nói tiếng Pháp của Bỉ, trong vài năm gần đây mới mở rộng quan hệ với các cộng đồng nói tiếng Đức và Hà Lan. Do đó, nếu tình hình chính trị nước Bỉ vẫn tiếp tục bất ổn định như hiện nay, và trong tình trạng xấu nhất, nếu nước Bỉ bị chia tách làm đôi sẽ khiến quan hệ thương mại hai bên suy giảm nghiêm trọng.

2.3. Khó khăn về khoảng cách địa lý

Do hai nước cách nhau rất xa nên việc vận chuyển hàng hóa gặp nhiều khó khăn, chi phí vận chuyển và bảo hiểm cao. Thực tế khi vận chuyển hàng hóa từ Việt Nam sang Bỉ và ngược lại bằng đường biển phải mất 1 tháng. Do đó việc hàng hóa bị hư hao, tổn thất, gặp các sự cố dọc đường là không thể tránh khỏi. Điều này làm cho giá thành hàng hóa tăng cao, khó cạnh tranh. Mặt khác, vận chuyển hàng hóa thông thường lại không thể dùng đường hàng không vì chi phí quá đắt đỏ trong khi các phương thức vận chuyển khác như đường sắt thì lại không có. Đây có thể nói là một trong những trở ngại lớn nhất trong buôn bán giữa hai nước.

2.4. Sự cạnh tranh gay gắt của các nước khác trong khu vực Đông Nam Á và Trung Quốc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Bởi vì các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam vào thị trưởng Bỉ hầu hết đều trùng với các sản phẩm của các nước trên, nhất là sau khi Trung Quốc gia nhập WTO vào năm 2001 thì sự cạnh tranh càng trở nên gay gắt. Chất lượng hàng hóa Việt Nam những năm qua đã có nhiều cải thiện đáng kể, hàng trăm doanh nghiệp được nhận các chứng chỉ về quản lý chất lượng hàng hóa nhưng khả năng cạnh tranh của hàng Việt Nam trên thị trường thế giới vẫn chưa được nâng lên. Các doanh nghiệp của chúng ta còn phải nỗ lực rất nhiều để chiếm lĩnh thị trường Bỉ.

2.5. Tác động của Hiệp định thương mại Việt – Mỹ

Hiệp định thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ có hiệu lực từ tháng 12/2001. Khi hiệp định được thực thi mà năng lực sản xuất hàng xuất khẩu của Việt Nam vẫn chưa được nâng lên, thì một lượng hàng đáng kể của Việt Nam sẽ bị hút vào thị trường Mỹ và đương nhiên lượng hàng xuất sang thị trường EU nói chung và Bỉ nói riêng sẽ sụt giảm vì thuế nhập khẩu của Mỹ giành cho hàng Việt Nam thấp hơn rất nhiều. Ngoài ra rào cản kỹ thuật của thị trường EU trong đó có Bỉ nghiêm ngặt hơn so với thị trường Mỹ nên hàng Việt Nam sẽ thâm nhập vào thị trường Mỹ dễ dàng hơn.

2.6. Thiếu hệ thống thương vụ

Một vấn đề nữa là hiện nay Việt Nam chưa có được một hệ thống thương vụ để cung cấp thông tin thương mại cho doanh nghiệp hai bên. Đến nay chúng ta vẫn phó thác việc xúc tiến thương mại cho các tham tán thương mại tại sứ quán Việt Nam tại Bỉ. Tuy nhiên các tham tán thương mại lại thường chú trọng tới các vấn đề thương mại song phương ở cấp chính phủ hơn hoặc chỉ đơn thuần đưa ra những giải pháp chung chung chứ không tập trung vào một ngành hàng, một hoạt động nhất định. Tương tự như vậy, về phía Bỉ mặc dù có bộ phận thương vụ tại Đại sứ quán Bỉ tại Việt Nam nhưng bộ phận này hoạt động chưa tích cực và không mấy hiệu quả. Kết quả là doanh nghiệp của cả hai bên đều thiếu thông tin về nhau, dẫn đến bỏ qua nhiều cơ hội kinh doanh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

2.7. Sự bất cập trong cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam

Hiện nay chúng ta vẫn chủ yếu xuất khẩu các mặt hàng nông sản, thực phẩm, giày dép, dệt may, khoáng sản, than đá… Các sản phẩm này chủ yếu dựa vào lợi thế có sẵn của Việt Nam như tài nguyên thiên nhiên, sức lao động rẻ mạt mà các lợi thế này sẽ có lúc cạn kiệt. Do đó chúng ta cần phải có chiến lược lâu dài cho xuất khẩu. Cần phải đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm chất lượng cao chứa nhiều chất xám hơn nữa.

2.8. Thủ tục hành chính của Việt Nam

Một trở ngại luôn làm nản lòng các nhà đầu tư là thủ tục hành chính của Việt Nam mặc dù đã được cải thiện rất nhiều nhưng vẫn bị kêu là rườm rà. Có quá nhiều cơ quan có thẩm quyền ban hành các thủ tục hành chính. Sự tuỳ tiện trong việc ban hành thủ tục hành chính đã dẫn đến tình trạng "vô chính phủ" không thể kiểm soát nổi. Không ai có thể thống kê được hiện nay ở nước ta đang tồn tại những thủ tục hành chính nào. Bên cạnh đó, hầu hết các thủ tục hành chính đều không có quy định rõ ràng và dứt khoát các loại giấy tờ, tài liệu cần phải có khi làm thủ tục hành chính. Thậm chí, có nhiều thủ tục hành chính sau khi liệt kê một loạt các loại giấy tờ còn quy định thêm "các giấy tờ, tài liệu khác...". Lợi dụng kẽ hở này, người có thẩm quyền yêu cầu đương sự nộp thêm các loại giấy tờ khác, nhiều khi hết sức vô lý. Không những thế, thời gian hoàn tất thủ tục hành chính thường là quá dài và không có thời điểm cuối cùng, không có cơ chế chịu trách nhiệm nếu để quá thời gian quy định. Tình trạng người nộp giấy tờ, xin hàng tá các loại con dấu, chữ ký rồi mỏi cổ chờ đợi là phổ biến.Vì vậy cải cách thủ tục hành chính cho thông thoáng hơn là một việc làm cần thiết của Chính phủ.

2.9. Khó khăn khác

Việt Nam mới bước vào nền kinh tế thị trường chưa được bao lâu, thị trường Việt Nam còn rất nhỏ bé và hàng hóa có chất lượng chưa cao. Mặt khác thị trường Bỉ cũng là một thị trường tương đối khó tính. Yêu cầu về chất lượng hàng hóa của người dân Bỉ khá cao so với một số nước khác. Hơn nữa hiện nay EU (trong đó có Bỉ) đang có nhiều chính sách bảo hộ chặt chẽ nền

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

nông nghiệp trong nước. Họ đặt ra nhiều rào cản thương mại và phi thương mại như chính sách thuế quan nhập khẩu, chính sách kiểm dịch thực vật, các quy định về nhãn mác hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, đo lường để hạn chế nhập khẩu từ các nước có cơ chế sản xuất giống họ. Đây cũng là một trở ngại khá lớn đối với các nhà xuất khẩu Việt Nam.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

CHƯƠNG3:TRIỂNVỌNGVÀCÁCBIỆNPHÁP THÚCĐẨY QUANHỆTHƯƠNGMẠI, ĐẦUTƯVIỆT–BỈ

I. TRIỂN VỌNG QUAN HỆ THƯƠNG MẠI, ĐẦU TƯ VIỆT – BỈ

1. Chính sách xuất nhập khẩu của Việt Nam giai đoạn 2006-2010

Việt Nam luôn chú trọng việc cũng cố và mở rộng thị trường xuất nhập khẩu, và đây cũng chính là chủ trương của ta trong quan hệ với Bỉ. Trong chiến lược phát triển kinh tế của mình giai đoạn 2006-2010, Việt Nam đã đặt ra mục tiêu trong giai đoạn này bình quân GDP phải tăng 7,5 - 8%/năm và phấn đấu đạt trên 8%/năm. dự kiến nhip độ tăng trưởng xuất khẩu tăng nhanh gấp đôi nhịp độ tăng trưởng GDP, tức là khoảng 16%/năm. Theo đó, về xuất khẩu hàng hóa thì tốc độ tăng trưởng bình quân trong giai đoạn 2005-2010 tăng 14%/năm. Giá trị tăng khoảng từ 13,5 tỷ USD năm 2000 lên 54,6 tỷ vào năm 2010, gấp hơn 4 lần năm 2000. Về xuất khẩu dịch vụ: Việt Nam đặt ra tốc độ tăng trưởng trong thời kỳ 2001-2010 là 15%/năm, giá trị tăng từ 2 tỷ USD năm 2000 lên hơn 8 tỷ USD vào năm 2010. Và với tốc độ như vậy, chúng ta hy vọng tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa dịch vụ vào năm 2010 sẽ đạt 63,7 tỷ USD. (Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, X Đảng Cộng sản Việt Nam – NXB Chính trị Quốc gia)

Như vậy có thể thấy Việt Nam rất tập trung vào đẩy mạnh xuất khẩu. Với mục tiêu tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2010 cao gấp 4 lần năm 2000, chúng ta sẽ cố gắng hơn nữa vào việc nâng cao khả năng sản xuất và tìm đầu ra cho sản phẩm. Là một thị trường lớn ở Châu Âu với dung lượng lớn và thu nhập đầu người cao, Bỉ đầy tiềm năng cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

Về nhập khẩu: Do Việt Nam còn đang trong quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa, trình độ phát triển kinh tế còn thấp nên chúng ta tập trung vào việc nhập khẩu những sản phẩm chất lượng cao, thay thế hàng nhập khẩu và

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

xuất khẩu ra thị trường bên ngoài. Dự kiến đến năm 2010, tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ của Việt Nam sẽ đạt mức 54,17 tỷ USD so với mức 15,7 tỷ USD năm 2000. Từ đó ta thấy nhu cầu nhập khẩu của Việt Nam cũng tương đối lớn. Trong thời gian qua Việt Nam đã nhập khẩu nhiều máy móc từ Bỉ và trong thời gian tới sẽ còn nhập khẩu nhiều hơn nữa để phục vụ cho quá trình CNH-HĐH.

2. Định hướng phát triển quan hệ thương mại và đầu tư Việt – Bỉ

Từ một nền kinh tế gần như tự cung tự cấp, coi trọng các bạn hàng cùng ý thức hệ, bước vào đầu thập kỷ 90 Việt Nam đã từng bước xây dựng một nền kinh tế hướng về xuất khẩu, coi trọng quan hệ với các nước láng giềng trong khu vực và đẩy mạnh quan hệ với các trung tâm kinh tế lớn. Để phát huy những thành tưu đã đạt được và thúc đẩy hơn nữa quá trình đổi mới, Việt Nam đã tiến hành hàng loạt những biện pháp quan trọng nhằm tháo gỡ khó khăn như: phát huy mọi nguồn lực, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh; thực hiện quan hệ đối ngoại mở rộng, nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại.

Bỉ cũng như EU là những thị trường lớn, sức tiêu thụ hàng hóa ổn định, lại hứa hẹn phát triển kinh tế khởi sắc trong những năm sắp tới khi có sự tham gia tích cực của các nước thành viên mới và nếu mục tiêu nhất thể hóa EU thành công. Chính vì vậy, Việt Nam xác định thị trường EU mà trong đó Bỉ là thành viên quan trọng sẽ là thị trường trọng điểm của Việt Nam. Đối với Bỉ, chúng ta cũng có một số định hướng trong quan hệ thương mại như sau:

Coi thị trường Bỉ là một trong những thị trường quan trọng của Việt Nam để thực hiện hướng ngoại trong thời kỳ quá độ chuyển sang kinh tế thị trường.

Chuyển dịch cơ cấu xuất nhập khẩu với Bỉ theo hướng công nghiệp hóa

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

– hiện đại hóa.

Tiếp tục khai thác và sử dụng các điều khoản của Hiệp định khung Việt

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

– Bỉ, coi đây là khuôn khổ cho sự hợp tác về cả ngoại thương và kinh tế đối ngoại.

Tăng cường quan hệ ngoại giao với Bỉ để từ đó làm cơ sở thúc đẩy quan hệ thương mại.

Với những thành tự đã đạt được cùng với những giải pháp đúng đắn, Việt Nam có đầy đủ khả năng để đẩy mạnh quan hệ kinh tế đối ngoại theo phương châm đa dạng hóa, đa phương hóa.

Đối với Liên minh Châu Âu nói chung và Bỉ nói riêng, quan hệ thương mại của ta phát triển mạnh kể từ khi ký Hiệp định chung về hợp tác vào tháng 7/1995, một Hiệp định về chiến lược hợp tác trong giai đoạn 1996-2000 và Hiệp định về chiến lược hợp tác cho giai đoạn 2000-2006. Riêng đối với hàng dệt của Việt Nam mà Liên minh Châu Âu là thị trường chủ yếu, một hiệp định mới đã được ký kết vào tháng 11/1997, giảm số mặt hàng phải chịu hạn ngạch và tăng 30% hạn ngạch của 29 mặt hàng bị hạn chế về số lượng. Kể từ năm 1995, xuất khẩu của ta sang EU tăng hơn 8 lần và nhập khẩu tăng gần 4 lần.

Những thành quả này chắc chắn sẽ làm tiền đề cho những bước phát triển mới của mối quan hệ hai nước trong tương lai. Hơn nữa, kể từ khi đổi mới và cả trong những năm tới, Việt Nam đã và vẫn chủ trương đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ nhằm phát huy những lợi thế so sánh của mình với mọi đối tượng. Thật vậy, trong xu thế toàn cầu hóa kinh tế, Việt Nam cũng như các nước khác không thể quay lưng lại với cộng đồng quốc tế, Việt Nam cũng không thể chỉ quan hệ với một vài đối tác.

Trên tinh thần đó, phát triển quan hệ với EU nói chung và Bỉ nói riêng nằm trong chiến lược đối ngoại chung của Việt Nam, là chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Đây chính là điều kiện tiên quyết cho phép nước ta phát huy mọi tiềm năng sẵn có trong quan hệ với Pháp.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

3. Triển vọng quan hệ thương mại và đầu tư giữa hai nước

3.1. Triển vọng mở rộng quan hệ xuất nhập khẩu

3.1.1. Về xuất khẩu

Những định hướng trên cho thấy Việt Nam nhận thức rõ ràng tầm quan trọng của mối quan hệ với Bỉ và đang rất nỗ lực để phát triển hơn nữa mối quan hệ này. Bên cạnh những cố gắng của Chính phủ, các ngành xuất khẩu chủ đạo của ta như da giày, dệt may, thủy sản… cũng đã có những nỗ lực trong việc hoạch định những quy trình và kế hoạch cụ thể để phát triển sản xuất và tăng cường xuất khẩu sang thị trường Bỉ. Các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam cũng đang vươn lên, khắc phục những hạn chế còn tồn tại để thâm nhập và đứng vững trên thị trường này. Với những nỗ lực trong cải tiến sản xuất, nâng cao việc áp dụng những tiêu chuẩn như ISO 9000, ISO 14000, HACCP… mà phía EU yêu cầu, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng cho mình những thương hiệu riêng…, các doanh nghiệp Việt Nam sẽ là nhân tố có ý nghĩa cho sự thành công của xuất khẩu sang thị trường Bỉ của Việt Nam.

Giai đoạn 2006 – 2010, tuy còn có một số bất lợi, nhưng với sự cố gắng của Chính phủ và các doanh nghiệp, xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ sẽ trên đà phát triển và quy mô buôn bán sẽ không ngừng gia tăng. Cơ cấu hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ vẫn sẽ chuyển biến theo hướng tích cực: tăng nhanh tỷ trọng hàng chế biến với những mặt hàng chế biến sâu, tinh; giảm xuất khẩu hàng nguyên liệu thô, giảm tỷ lệ hàng gia công và tăng tỷ lệ xuất khẩu trực tiếp, tăng cường hàng hóa sản xuất bằng nguyên liệu nội địa.

Đối với nhóm hàng xuất khẩu truyền thống như: giày dép, dệt may, nông sản, kim ngạch xuất khẩu sẽ tăng trưởng chậm lại. Riêng đối với mặt hàng thủy sản do đang có cơ hội thâm nhập và chiếm lĩnh thị trường nên sẽ có tốc độ tăng trưởng kim ngạch nhanh.

Đối với nhóm hàng xuất khẩu mới mà Việt Nam đang có lợi thế lại

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

đang được ưa chuộng trên thị trường Bỉ như hàng thủ công mỹ nghệ, đồ gỗ và các sản phẩm nhựa gia dụng, thực phẩm chế biến…, các nhóm hàng này sẽ có tốc độ tăng trưởng kim ngạch cao hơn nhiều trong thời gian tới do nhu cầu của Bỉ về nhóm hàng này là tương đối lớn. Ngoài ra về mặt hàng sản phẩm tin học, do EU đang thiếu kỹ sư tin học và các sản phẩm tin học mà đây lại là lĩnh vực Việt Nam đang hết sức chú trọng phát triển nên trong những năm tới đây có thể sẽ trở thành một mặt hàng xuất khẩu ngày càng quan trọng của Việt Nam sang Bỉ.

3.1.2. Về nhập khẩu

Do nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Việt Nam xác định các mặt hàng như máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ dùng cho sản xuất công nghiệp, nguyên vật liệu (gồm xăng, dầu, phân bón, sắt thép…), dụng cụ y tế sẽ là những mặt hàng nhập khẩu từ Bỉ và các nước Châu Âu khác. Là một quốc gia có khoa học công nghệ phát triển, Bỉ vẫn sẽ là đối tác quan trọng của Việt Nam trong nhập khẩu những mặt hàng mà Việt Nam đang cần. Việt Nam cũng sẽ chú trọng vào việc nhập khẩu các trang thiết bị toàn bộ, công nghệ nguồn để cải thiện năng lực sản xuất trong nước. Do trình độ của lực lượng sản xuất trong nước còn yếu kém, khi nhập khẩu những mặt hàng này cần có những quy chế và quy định rõ ràng, cụ thể để tránh được nguy cơ nhập khẩu phải những mặt hàng lạc hậu. Theo đó, giá trị nhập khẩu từ Bỉ vào Việt Nam sẽ tăng nhanh trong giai đoạn tới.

3.2. Triển vọng thu hút đầu tư của Bỉ

Với dân số hơn 80 triệu người, kinh tế đang trên đà phát triển (trong những năm gần đây, Việt Nam luôn đạt mức tăng trưởng GDP trên 7%/năm, trong đó tốc độ phát triển công nghiệp luôn trên 14%/năm), có thể nói Việt Nam đang trở thành một thị trường rộng lớn và hấp dẫn trong mắt các nhà đầu tư nước ngoài. Với những ưu thế vốn có như nguồn lao động dồi dào, giá nhân công rẻ với trình độ tay nghề ngày càng được nâng cao, đất đai và tài

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

nguyên thiên nhiên phong phú, môi trường chính trị ổn định…, Việt Nam có rất nhiều tiềm năng trong thu hút đầu tư nước ngoài đầu tư vào thị trường trong nước.

Hơn nữa, sự ra đời của Luật Đầu tư nước ngoài và sự bổ sung sửa đổi vào tháng 1/1996 và tháng 7/2000 với những chính sách ưu đãi, khuyến khích hết sức cởi mở và thông thoáng đã, đang làm cho môi trường đầu tư của Việt Nam trở nên hấp dẫn hơn. Hiện tại chúng ta cũng đã tập trung vào khâu khắc phục những điểm yếu còn tồn tại như xây dựng cơ sở hạ tầng vững mạnh, ổn định nền kinh tế vĩ mô, tạo ra môi trường kinh doanh và cạnh tranh ổn định, công bằng, sửa đổi và hoàn thiện những quy định và luật pháp của Chính phủ điều chỉnh hoạt động kinh doanh, đầu tư và cạnh tranh cho phù hợp hơn nữa với tình hình hiện tại để từ đó cải thiện, làm cho môi trường đầu tư của Việt Nam trở nên thu hút hơn nữa đối với các nhà đầu tư nước ngoài.

Thực tế cho thấy, hầu hết các nhà đầu tư nước ngoài, trong đó có các nhà đầu tư của Bỉ tỏ ra rất hài lòng với hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. Tại Diễn đàn doanh nghiệp Việt Bỉ diễn ra vào đầu năm nay, ông Pierre Siquet – Giám đốc điều hành công ty ScansiaViet, phó Chủ tịch Hiệp hội các Doanh nghiệp Bỉ - Lucxembourg tại Việt Nam phát biểu: “Với 10 năm làm việc tại Việt Nam, từ một nhà máy đến nay ScansiaViet đã có nhà máy thứ hai và sắp sửa xây dựng nhà máy thứ ba. Công nhân tăng từ 400 lên 500 và sẽ còn tăng lên nữa, mỗi năm xuất khẩu từ 300 – 400 container hàng… Sự thành công của chúng tôi chính là nhờ đội ngũ công nhân lành nghề và sự giúp đỡ của Chính phủ Việt Nam. Các quý vị là các nhà đầu tư tương lai vào Việt Nam hãy đến thăm cơ sở của chúng tôi qua Phòng Thương mại Bỉ và VCCI. Việt Nam là đối tác đáng kể của chúng ta trong tương lai”. Trong lời kết luận của mình cũng tại Diễn đàn doanh nghiệp Việt Bỉ trên, ông Koen Allaert, Chủ tịch cơ quan thương mại và đầu tư vùng Flanders kêu gọi: “Việt Nam chính là điểm đến tiềm năng – hãy khám phá điểm đến này”. Điều này cho thấy chúng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

ta đã phần nào thành công trong việc cải thiện môi trường đầu tư, thu hút đầu tư nước ngoài và tiềm năng thu hút đầu tư, đặc biệt là của các đối tác Bỉ là rất lớn. Hiện tại tuy đầu tư của Bỉ vào Việt Nam vẫn còn rất nhỏ bé và chưa tương xứng với tiềm năng của hai nước nhưng với những cố gắng của phía Việt Nam cũng như từ phía Bỉ, khả năng trong thời gian tới đầu tư của Bỉ vào Việt Nam sẽ tăng lên nhanh chóng, phù hợp với yêu cầu và mong muốn của hai bên.

3.3. Triển vọng đầu tư vào Bỉ của Việt Nam

Trong những năm gần đây, Việt Nam bắt đầu có hoạt động đầu tư ra nước ngoài, chủ yếu là sang các nước láng giềng như Lào, Campuchia. Do trình độ phát triển nền kinh tế của ta còn thấp nên việc đầu tư sang các nước tư bản phát triển như Bỉ có vẻ không khả thi. Nhưng trong các chuyến thăm hai bên những năm qua, vấn đề đầu tư ngược trở lại Bỉ của Việt Nam đã được các nhà lãnh đạo hai nước đề cập đến trên cơ sở phân tích những đặc điểm chung trong nền kinh tế hai nước và thế mạnh kinh tế riêng của từng nước. Cơ cấu kinh tế của Bỉ có nhiều điểm phù hợp với Việt Nam, đặc biệt là mô hình kinh tế vừa và nhỏ, kinh tế gia đình. Mặt khác, thế mạnh trong kinh tế của Bỉ là các ngành hóa dầu, hóa dược, luyện kim (đen và màu), công nghệ thực phẩm, đặc biệt là các sản phẩm từ sữa của Bỉ gần như đứng đầu thế giới, và chế tác kim cương. Việt Nam vốn nổi tiếng trên thế giới về các sản phẩm thủ công, trong đó có chế tác kim cương đá quý. Người thợ Việt Nam vẫn được đánh giá cao về tay nghề và sự khéo léo. Do đó, Việt Nam có thể đầu tư sang Bỉ trong lĩnh vực chế tác kim cương đá quý, hai bên có thể hợp tác trao đổi kinh nghiệm, đào tạo thợ chế tác…

II. NHỮNG GIẢI PHÁP CỤ THỂ NHẰM THÚC ĐẨY QUAN HỆ THƯƠNG MẠI, ĐẦU TƯ VIỆT – BỈ

Quan hệ thương mại, đầu tư Việt – Bỉ đang chuyển sang một thời kỳ mới gắn liền với những chuyển biến kinh tế tích cực của cả hai nước. Triển

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

vọng của các mối quan hệ này phụ thuộc vào đường lối, chính sách tạo sự lôi cuốn các doanh nghiệp Bỉ vào thị trường Việt Nam và những định hướng dài hạn trong chính sách thị trường, những phương sách cụ thể nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Việt Nam thâm nhập thị trường Bỉ. Trong thời gian qua, những gì mà hai bên đã đạt được trong quan hệ thương mại, đầu tư là rất khả quan, tuy nhiên như đã phân tích, quan hệ giữa Việt Nam và Bỉ vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của hai nước. Chính vì vậy, hai bên vẫn còn phải làm rất nhiều điều để thúc đẩy quan hệ thương mại, đầu tư giữa hai quốc gia. Sau đây em xin kiến nghị một số giải pháp đối với doanh nghiệp và chính phủ Việt Nam.

1. **Những giải pháp vĩ mô**

1.1. Định hướng và khuyến khích, hỗ trợ xuất khẩu

Trước những khó khăn của các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam thì vai trò của Nhà nước là rất lớn. Nhà nước phải có những biện pháp giúp đỡ các doanh nghiệp khắc phục những khó khăn của mình, định hướng cho các doanh nghiệp thúc đẩy xuất khẩu sang thị trường Bỉ.

Đối với vấn đề thiếu thông tin về thị trường của các doanh nghiệp, các cơ quan nhà nước cần nhanh chóng tìm ra giải pháp giúp đỡ các doanh nghiệp khặc phục điều này. Theo đó, cần cung cấp thông tin đầy đủ cho các doanh nghiệp xuất khẩu sang Bỉ. Chính phủ cũng phải khuyến khích các doanh nghiệp tham gia các hội chợ triển lãm tổ chức tại Bỉ và tổ chức các cuộc tiếp xúc giữa các doanh nghiệp Việt Nam và Bỉ thông qua các triển lãm, hội chợ để hai bên hiểu về nhau hơn và xây dựng được quan hệ làm ăn. Cũng cần có các cơ quan đảm trách hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng của Bỉ trong việc hướng dẫn các tiêu chuẩn kỹ thuật, phẩm chất hàng hóa xuất khẩu sang Bỉ để các doanh nghiệp Việt Nam có thể chuẩn bị tốt nhất và thông báo cho phía Việt Nam những thay đổi của người tiêu dùng để kịp thời có những điều chỉnh về chất lượng, chủng loại, mẫu mã cho phù hợp nhất.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Ngoài ra, thực tế là bản thân các công ty kinh doanh xuất nhập khẩu của Việt Nam ít chịu bỏ tiền hoặc không có khả năng bỏ tiền ra cho những chuyến đi nghiên cứu thăm dò thị trường hay tổ chức các cuộc hội thảo ngoài nước để khuếch trương sản phẩm của mình – những hoạt động mà các hãng nước ngoài đang thực hiện rầm rộ ở Việt Nam. Chính vì vậy, Việt Nam phải thành lập văn phòng văn phòng xúc tiến thương mại của Chính phủ. Đây là việc làm cấp bách đối với Việt Nam trong tình hình hiện nay. Những văn phòng này sẽ đứng ra tổ chức và đài thọ phần kinh phí những chuyến đi nghiên cứu thăm dò thị trường cho doanh nghiệp Việt Nam và tổ chức trưng bày sản phẩm của Việt Nam tại Bỉ.

Chính phủ Việt Nam cũng cần phải thành lập thêm hoặc củng cố hoạt động các văn phòng xúc tiến thương mại của Chính phủ nhằm thúc đẩy hơn nữa khả năng xuất khẩu của Việt Nam. Tới nay Việt Nam vẫn phó thác việc này cho các tham tán thương mại tại sứ quán của mình ở nước ngoài. Tuy nhiên các tham tán thương mại lại thường chú trọng tới các vấn đề thương mại song phương ở cấp chính phủ hơn hoặc chỉ đơn thuần đưa ra những giải pháp chung chung chứ không tập trung riêng cho một vài ngành hàng nhất định.

Tiếp đến, Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp lớn, phối hợp với các doanh nghiệp để giải quyết những vấn đề còn tồn tại để từ đó giúp các doanh nghiệp khắc phục những khó khăn của mình, phát huy thế mạnh và nhanh chóng nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường Bỉ. Hiện tại, các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang Bỉ như giày dép, dệt may, hải sản đang gặp nhiều khó khăn. Để khắc phục tình trạng này, nhà nước cần hỗ trợ các doanh nghiệp trong đầu tư đổi mới công nghệ, giảm chi phí, cho ra đời những mẫu mã mới với chất lượng cao hơn, chuyển sang sản xuất và xuất khẩu những mặt hàng có giá trị cao, hợp tác chặt chẽ với các nhà nhập khẩu để nắm bắt kịp thời nhu cầu của thị trường, tăng cường xuất khẩu trực

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

tiếp, giảm xuất khẩu gián tiếp. Mặt khác, nhà nước cần hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc tìm cách sản xuất và xuất khẩu những mặt hàng mới có tiềm năng phát triển cao để vừa có thể phát huy lợi thế cạnh tranh của ta đồng thời nâng cao trình độ công nghệ, năng lực sản xuất trong các ngành này.

1.2. Thúc đẩy hàng nhập khẩu từ Bỉ

Như đã giới thiệu, Bỉ có những thế mạnh mà Việt Nam có thể khai thác như những mặt hàng công nghệ cao, hóa dược, xi măng, sắt thép…

Công nghệ của Bỉ có thể coi là công nghệ nguồn, ta cần nghiên cứu nguồn máy móc này để có thể nhập từ Bỉ các loại thiết bị cho công nghiệp nặng như khai thác dầu, lọc dầu; thiết bị y tế; máy móc công cụ phục vụ sản xuất nông lâm ngư nghiệp; thiết bị viễn thông, truyền hình, thiết bị hàng không.

Về nguyên vật liệu cho sản xuất trong các ngành như sản xuất bột mỳ, men làm bia, sữa bột..., chúng ta có thể giảm dần việc nhập nguyên liệu cho công nghiệp nhẹ bằng cách tăng cường nghiên cứu sản xuất bằng công nghệ trong nước.

Về tân dược của Bỉ, chúng ta nên hạn chế nhập khẩu vì trong nước các liên doanh cũng đã sản xuất được với chất lượng không thua kém, vừa là nhằm kích thích sản xuất trong nước vừa giảm được một phần đáng kể ngoại tệ dùng vào việc nhập khẩu những mặt hàng này.

Nhà nước nên quản lý bằng việc chỉ cấp hạn ngạch vừa đủ cho một số công ty chuyên nhập khẩu cung cấp thiết bị cao cấp cho các khách sạn, nhà hàng. Việc tuyên truyền dùng các sản phẩm nội địa mà các liên doanh Việt – Bỉ đã sản xuất được với chất lượng khá cao là hết sức quan trọng.

1.3. Cải thiện môi trường kinh doanh của Việt Nam

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Môi trường kinh doanh là một yếu tố hết sức quan trọng trong việc thu hút các nhà đầu tư Bỉ đầu tư vào Việt Nam cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp trong nước. Trong thời gian qua, Chính phủ ta đã

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

rất nỗ lực trong việc cải thiện và nâng cao tính hấp dẫn của môi trường kinh doanh tại Việt Nam, tuy nhiên thực tế vẫn còn rất nhiều điều phải thực hiện, trong đó có thể kể đến những vấn đề sau:

1.3.1. Cải thiện hành lang pháp lý và vai trò quản lý của Nhà nước Nhà nước cần hoàn thiện các văn bản luật và dưới luật, xem xét lại hệ thống luật để điều chỉnh các quy định chưa được rõ ràng hay không còn phù hợp nữa. Những vấn đề chưa được hợp lý trong các bộ luật như Luật Thương mại, Luật Đầu tư nước ngoài, Luật khuyến khích đầu tư trong nước… đều cần phải được sửa đổi cho phù hợp.

Đổi mới và hoàn thiện hơn nữa hệ thống chính sách kinh tế, cơ chế quản lý ngoại thương Việt Nam theo hướng năng động, phù hợp với thông lệ quốc tế, thị trường Bỉ và lợi ích phát triển kinh tế của Việt Nam. Theo đó cần sớm khắc phục tình trạng một mặt, nhà nước phó mặc cho doanh nghiệp trong hoạt động xuất khẩu, mặt khác các doanh nghiệp lại ỷ lại vào nhà nước. Cần nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp trong việc phát huy vai trò chủ động của mình trong tìm kiếm, thâm nhập thị trường, bảo vệ và mở rộng thị phần hiện có và phát triển thị trường mới. Ngoài ra nhà nước càng phải khẩn trương tiến hành cải cách hành chính, phân cấp quản lý và giảm bớt sự chồng chéo giữa các cơ quan chức năng, hoàn thiện cơ chế thực thi pháp luật kinh doanh, đề cao trách nhiệm của các hiệp hội ngành hàng trong tổ chức hoạt động xuất khẩu, tránh tình trạng các doanh nghiệp gây thiệt hại cho nhau.

Để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam thì phải giảm tối đa thủ tục giấy tờ hải quan, nhất là ở khâu khai báo, kiểm tra hàng hóa. Cần giải quyết nhanh hàng ở cửa khẩu sau khi hải quan đã kiểm tra hàng hóa.

Mặt khác cần tiếp tục sửa đổi Luật Đầu tư theo hướng thông thoáng hơn, kết hợp ban hành các quy định có liên quan đến FDI để tạo ra môi trường pháp lý hấp dẫn có sức cạnh tranh. Chính phủ Việt Nam cũng nên có những biện pháp hữu hiệu làm giảm tệ nạn quan liêu giấy tờ, quan tâm và hỗ trợ nhiều hơn nữa

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

cho các doanh nghiệp Bỉ đang kinh doanh tại Việt Nam. Đây là một trong những vấn đề đang được rất nhiều các nhà đầu tư Bỉ quan tâm.

1.3.2. Nâng cấp cơ sở hạ tầng

Việt Nam nên có kế hoạch cụ thể cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng ngành thương mại xứng với tầm cỡ quốc tế bảo đảm cho hoạt động buôn bán của Việt Nam với thế giới ngày càng phát triển. Chỉ khi đó các doanh nghiệp Bỉ mới hết phàn nàn về việc giao nhận hàng không đúng tiến độ, thiết bị vận chuyển, kho tàng không đủ tiêu chuẩn quốc tế. Vấn đề này được tháo gỡ, thị trường Việt Nam sẽ thu hút được sự quan tâm hơn nữa của các doanh nghiệp Bỉ.

Hơn nữa cơ sở hạ tầng cũng là một yếu tố mà các nhà đầu tư Bỉ rất chú ýkhi quyết định đầu tư vào Việt Nam. Vấn đề cơ sở hạ tầng nghèo nàn của Việt Nam là vấn đề nổi cộm trong môi trường đầu tư của nước ta. Để gia tăng tính cạnh tranh trong việc thu hút FDI nói chung, của Bỉ nói riêng không thể không tập trung nâng cao cơ sở hạ tầng.

Trong phát triển cơ sở hạ tầng không chỉ chú ý vào các công việc như xây dựng đường sá, kho tàng bến bãi, thông tin liên lạc mà phải chú ý đến cả việc đào tạo nguồn nhân lực.

Để giải quyết vấn đề trên, một trong những hướng khắc phục trước mắt của ta là tập trung vào xây dựng những khu chế xuất, khu công nghiệp trọng điểm. Trong điều kiện hạ tầng và xã hội còn yếu, lại chưa đồng đều giữa các vùng trong toàn quốc thì cần có quy hoạch phù hợp về phát triển ngành, lĩnh vực. Không nhất thiết tất cả các tỉnh phải có đầu tư nước ngoài, phải có nhà máy xi măng hay sắt thép ở tỉnh mình mà cần dựa trên cơ sở thế mạnh của từng tỉnh, vùng để kêu gọi đầu tư nước ngoài nói chung, đầu tư của Bỉ nói riêng. Cần tạo ra sự bình đẳng trong tiếp nhận các dịch vụ cho sản xuất cũng như cho đời sống sinh hoạt giữa các công ty trong và ngoài nước, giữa người Việt Nam với người nước ngoài. Trong điều kiện dịch vụ kém, chúng ta lại thi hành chính sách phân biệt quá cao với người nước ngoài thì quả là bất hợp lý,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

không những không khuyến khích được các hoạt động kinh doanh sản xuất mà cả những hoạt động du lịch cũng bị hạn chế.

1.3.3. Khuyến khích các nhà đầu tư Bỉ đầu tư vào Việt Nam

Để thu hút các nhà đầu tư Bỉ đến làm ăn tại Việt Nam thì bên cạnh những biện pháp như cải thiện hệ thống pháp luật, cơ sở hạ tầng, Chính phủ cần đưa ra nhiều ưu đãi hơn nữa cho các doanh nghiệp Bỉ nói riêng và các doanh nghiệp nước ngoài nói chung. Trong vấn đề này, cần thường xuyên gặp gỡ, trao đổi, đối thoại với cộng đồng các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài để tìm hiểu tình hình, tháo gỡ những khó khăn cho các nhà đầu tư, giúp họ hoạt động có hiệu quả tại Việt Nam. Cũng cần quảng bá hình ảnh Việt Nam trong mắt các nhà đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các nhà đầu tư Bỉ. Các hội xúc tiến thương mại cần có những biện pháp đưa hình ảnh về đất nước, con người Việt Nam cũng như môi trường kinh doanh thuận lợi của ta đến các nhà đầu tư Bỉ để khuyến khích họ đầu tư hơn nữa vào Việt Nam. Bên cạnh đó đưa ra những ưu đãi như về thuế, giá thuê đất… cho các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào các khu công nghiệp, khu chế xuất tại Việt Nam.

1.3.4. Phát triển nguồn nhân lực để nâng cao khả năng xuất nhập khẩu và tiếp nhận vốn từ Bỉ

Con người là yếu tố quan trọng hàng đầu của quá trình sản xuất. Để tạo ra sản phẩm có chất lượng cao và đáp ứng tốt nhu cầu và thị hiếu của người tiêu dùng Bỉ thì ngoài việc trang bị máy móc thiết bị hiện đại phải có những cán bộ kỹ thuật giỏi.

Hiện nay Việt Nam rất thiếu cán bộ kỹ thuật có tay nghề cao, vì vậy hàng hóa sản xuất ra có chất lượng không cao, không đồng đều và kiểu dáng cũng đơn điệu, thiếu tính sáng tạo lại ít thay đổi mẫu mã. Điều này dẫn đến tình trạng khả năng cạnh tranh quốc tế của hàng hóa Việt Nam thấp, gây khó khăn cho việc tiêu thụ hàng hóa của Việt Nam tại một thị trường đòi hỏi cao như ở Bỉ. Để khắc phục tình trạng này cần chú trọng tổ chức nhiều chương

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

trình đào tạo chuyên sâu cho các cán bộ kỹ thuật thuộc các lĩnh vực, ngành kinh tế để tạo ra một đội ngũ cán bộ giỏi trong các ngành chế tạo, sản xuất, chế biến. Đồng thời phối hợp với các nước và các tổ chức quốc tế gửi cán bộ trẻ có triển vọng của Việt Nam sang nước ngoài đào tạo, đặc biệt là sang chính nước Bỉ. Bỉ là nước có lượng du học sinh Việt Nam sang học tập ngày càng tăng. Sang Bỉ học tập, những cán bộ, học sinh Việt Nam này sẽ hiểu rõ nước Bỉ và từ đó quay trở lại giúp đất nước phát triển quan hệ thương mại, đầu tư với Bỉ. Bên cạnh đó, cần phải có một đội ngũ cán bộ giỏi về thương mại cũng như nghiệp vụ buôn bán xuất nhập khẩu đối với các doanh nghiệp nước ngoài. Cũng cần phải có một đội ngũ cán bộ giỏi về quản lý mới đưa doanh nghiệp phát triển lên được. Nhìn chung, kiến thức về quản lý kinh tế nói chung và quản lý thương mại nói riêng ở tầm vĩ mô đang có sự hụt hẫng và chênh lệch lớn so với ngay cả các nước trong khu vực. Chính sự yếu kém này đã đẩy Việt Nam vào tình trạng bất lợi trong các cuộc đàm phán, ký kết hợp đồng thương mại và kinh tế với các đối tác giàu kinh nghiệm như Bỉ. Đây là một trở ngại rất lớn của Việt Nam, do đó cần chú trọng nâng cao năng lực đào tạo của các trung tâm trong nước như các trường cao đẳng, đại học, cao học để đào tạo ra những cán bộ trẻ có năng lực cao phục vụ cho yêu cầu phát triển thương mại, đầu tư của đất nước, để từ đó các cán bộ của Việt Nam có đủ trình độ giúp các doanh nghiệp của ta nâng cao năng lực và quan hệ tốt hơn với các nước EU và Bỉ.

1.4. Có chính sách thu hút mạnh mẽ hơn nữa và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ODA

Vốn ODA được Chính phủ Việt Nam nhìn nhận là một nguồn vốn nước ngoài có ý nghĩa quan trọng để hỗ trợ đầu tư phát triển các lĩnh vực ưu tiên thuộc cơ sở hạ tầng kinh tế và xã hội. Trong quá trình đổi mới, Việt Nam hiểu rõ rằng để phát triển kinh tế và thực hiện các chương trình cải cách... thì phải có nguồn lực, do vậy cùng với việc huy động tối đa nguồn nội lực, Chính phủ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

và nhân dân Việt Nam luôn coi trọng các nguồn lực hỗ trợ từ bên ngoài, đặc biệt là nguồn ODA của các nước và các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế. Vì vậy nên chúng ta cần nâng cao hiệu quả của nguồn vốn này. Khác với nguồn vốn FDI, ODA đòi hỏi rất cao trách nhiệm của nước tiếp nhận viện trợ ngay từ khâu đề xuất nhu cầu viện trợ đến đánh giá kết quả thu được. Muốn vậy Việt Nam cần phải tiến hành những biện pháp sau:

Ta cần xây dựng bức tranh toàn cảnh về nhu cầu nguồn vốn ODA sao cho nguồn vốn này được phân bổ tốt về mặt địa lý theo ưu tiên đầu tư trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của ta, tránh được sự trùng lặp về đầu tư và tập trung quá cao vào một ngành, một vùng nào đó.

Một mặt, ta có tính đến ý kiến của các nhà tài trợ, mặt khác, ta phải hoàn toàn chủ động trong quá trình đề xuất nhu cầu, xây dựng dự án, điều hành, quản lý và đánh giá dự án.

Để vừa phát huy tính chủ động của nước tiếp nhận viện trợ và tôn trọng ý kiến của các nhà tài trợ, ta cần minh bạch trong mọi khâu, hài hoà các chính sách, chia sẻ thông tin về mọi mặt với các nhà tài trợ và giữa các nhà tài trợ với nhau.

Để thực hiện tốt các biện pháp trên, điều cốt lõi là tăng cường năng lực cán bộ tham gia vào quá trình quản lý ODA ở mọi cấp, đặc biệt là cấp thực hiện dự án ở địa phương.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Ta nên chủ động thiết lập các dự án theo các lĩnh vực, ngành, địa phương ưu tiên để chủ động trong đàm phán thông qua dự án với nước bạn.

Ta phải sử dụng có hiệu quả hơn kinh phí hợp tác, khoản viện trợ không hoàn lại do Bộ Ngoại giao Bỉ quản lý. Đây chính là nguồn tài chính giúp ta một cách có hiệu quả trong việc đào tạo nguồn nhân lực và trợ giúp kỹ thuật nếu ta biết tận dụng tốt.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

2. Những giải pháp vi mô

2.1. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường

Do những khác biệt về văn hóa, thị trường Bỉ có những đòi hỏi riêng biệt và khá khắt khe đối với hàng hóa nhập khẩu. Đồng thời những yêu cầu về chất lượng, xuất xứ, mẫu mã… của hàng hóa cũng rất nghiêm ngặt. Nếu hàng hóa của ta xuất sang Bỉ không đáp ứng được những tiêu chuẩn này thì sẽ không thể nhập được vào thị trường hoặc cũng không được người tiêu dùng Bỉ chấp nhận. Thực tế cho thấy đã có nhiều doanh nghiệp Việt Nam thất bại trong việc xuất khẩu vào thị trường Bỉ do không hiểu kỹ về những vấn đề này. Đây cũng là một khó khăn cho các doanh nghiệp Việt Nam do họ có quá ít thông tin về Bỉ. Ngoài ra do thị trường Bỉ luôn thay đổi, nhu cầu và thị hiếu cũng thay đổi nhanh chóng, một số các mặt hàng lại có tính thời vụ rất cao. Song việc thiếu thông tin về thị trường Bỉ và EU hoặc thông tin không kịp thời đã làm cho nhiều doanh nghiệp của ta không nắm bắt được kịp thời những biến động về cung cầu, giá cả, thị hiếu… dẫn đến thua thiệt khi bỏ lỡ cơ hội làm ăn. Chính vì vậy, muốn xuất khẩu thành công vào Bỉ thì khâu nghiên cứu thị trường trở nên đặc biệt quan trọng.

Có rất nhiều phương thức để có được thông tin về thị trường Bỉ. Các doanh nghiệp có thể tổ chức hoặc thông qua hội xúc tiến thương mại thực hiện các cuộc khảo sát trên thị trường Bỉ. Đây là một cách rất hiệu quả do các doanh nghiệp có thể trực tiếp thu thập những thông tin mình cần như thông tin về dung lượng, nhu cầu, thị hiếu, thói quen, mua sắm… của người tiêu dùng Bỉ hay có thể tìm hiểu kỹ hơn về kênh phân phối của Bỉ vốn phức tạp và không dễ dàng gì cho các doanh nghiệp Việt Nam vẫn còn non nớt về trình độ và kinh nghiệm khi muốn thâm nhập.

Tuy nhiên việc tổ chức các chuyên khảo trên thị trường Bỉ là rất tốn kém. Các doanh nghiệp Việt Nam cũng có thể tìm kiếm thông tin mình cần qua các cơ quan, hội xúc tiến và các tổ chức của Bỉ tại Việt Nam. Trong đó

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

cần chú ý hợp tác chặt chẽ với Phòng Thương mại Bỉ - Lucxembua tại Việt Nam để có thể tiếp cận với các doanh nghiệp, địa phương của Bỉ có nguyện vọng đầu tư vào Việt Nam và từ đó tìm được cơ hội kinh doanh cho doanh nghiệp mình. Ngoài ra các doanh nghiệp cũng có thể tìm kiếm thông tin trên mạng Internet. Đây cũng là phương thức rất hiệu quả do chi phí thấp và thời gian nhanh. Trong những năm gần đây, Internet đã trở nên hết sức thông dụng và trở thành một công cụ rất hữu dụng cho các doanh nghiệp của ta. Thông tin trên mạng về thị trường hay các đối tác doanh nghiệp là rất nhiều, vấn đề là các doanh nghiệp của ta tận dụng điều này như thế nào.

Các doanh nghiệp Việt Nam cũng cần thông qua các hội chợ triển lãm quốc tế tổ chức tại Bỉ để giới thiệu hàng hóa và thương hiệu của mình đối với người tiêu dùng Bỉ. Tham gia các hội chợ này, các doanh nghiệp của ta không những trực tiếp bán được hàng hóa cho người tiêu dùng Bỉ, không phải qua các kênh trung gian và do đó hiểu hơn về thị hiếu, thói quen mua sắm và nhu cầu của họ mà hơn nữa còn có thể xây dựng được các mối quan hệ làm ăn lâu dài đối với các doanh nghiệp Bỉ. Chính vì thế các doanh nghiệp Việt Nam nên tập trung hơn tham gia vào các hội chợ triển lãm tại Bỉ.

Từ việc nghiên cứu kỹ càng hơn nữa thị trường Bỉ, các doanh nghiệp của ta sẽ hiểu biết rõ hơn về thị trường và từ đó đưa ra được những định hướng phù hợp trong việc khắc phục những tồn tại hiện có và xúc tiến xuất khẩu sang Bỉ.

2.2. Nâng cao năng lực sản xuất

Xuất phát từ thực tế yêu cầu của EU đối với các sản phẩm xuất khẩu vào thị trường là rất cao và khắt khe, do đó các doanh nghiệp Việt Nam buộc phải không ngừng nỗ lực nâng cao năng lực sản xuất của chính mình để nâng cao chất lượng sản phẩm, từ đó có thể vượt qua những tiêu chuẩn mà EU yêu cầu. Các sản phẩm kém chất lượng sẽ không được phép nhập vào thị trường và cũng khó có thể được chấp nhận trên thị trường đòi hỏi cao như ở Bỉ.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Ngoài ra hiện tại hàng hóa của ta còn phải cạnh tranh với rất nhiều sản phẩm của các nước khác có mặt trên thị trường Bỉ mà điển hình là Trung Quốc. Vì vậy nếu không tự nỗ lực đổi mới dây chuyền, máy móc thiết bị, áp dụng những phương pháp quản lý mới để nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm thì chúng ta sẽ rất khó có thể cạnh tranh được trên thị trường Bỉ.

2.3. Thành lập các tổ chức xúc tiến thương mại

Bên cạnh các trung tâm xúc tiến thương mại của nhà nước, các doanh nghiệp của ta cũng cần liên kết với nhau tổ chức các Hội xúc tiến và thành lập Đại diện các công ty dịch vụ và xuất nhập khẩu tại Bỉ. Các cơ quan này sẽ cùng với thương vụ cung cấp thông tin kinh tế thương mại, tìm hiểu thị trường, tổ chức cho các doanh nghiệp Việt Nam tham gia các cuộc triển lãm hội chợ ở Bỉ và xây dựng các quan hệ trực tiếp với khách hàng. Khi tham gia các hoạt động này, các doanh nghiệp của ta sẽ có nhiều cơ hội hơn trong việc buôn bán trực tiếp với các đối tác, không cần thiết phải qua các khâu trung gian như hiện nay. Nhưng một điểm cần chú ý là một khi đã có được đối tác thì nên xây dựng quan hệ lâu dài với họ chứ không chỉ dừng ở việc bán hàng tại chỗ, tránh làm ăn kiểu chộp giật, manh mún và tùy tiện, gây mất uy tín cho các doanh nghiệp Việt Nam.

2.4. Thay đổi cơ cấu cho phù hợp

Hiện tại chúng ta mới chỉ tập trung xuất khẩu sang Bỉ một số ít mặt hàng như giày dép, may mặc, thủy sản… Có thể sẽ vẫn hợp lý nếu chúng ta tập trung xuất khẩu những mặt hàng có hiệu quả cao. Song trong trường hợp những mặt hàng chủ lực này gặp khó khăn thì sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến xuất khẩu của Việt Nam vào Bỉ. Mặt hàng dệt may chủ yếu là gia công nên hiệu quả thấp, lại gặp khó khăn trong cạnh tranh với hàng Trung Quốc. Mặt hàng giày dép thì chủ yếu là hàng cấp thấp, chất lượng thấp, đang đứng trước sự cạnh tranh mạnh mẽ từ Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan… còn mặt hàng thủy sản thì chủ yếu xuất khẩu hàng sơ chế, chất lượng sản phẩm không cao. Như

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

vậy cả ba mặt hàng chủ lực chiếm đến hơn 70% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ đều gặp khó khăn. Do đó các doanh nghiệp của Việt Nam nên thay đổi cơ cấu cho phù hợp. Bên cạnh các mặt hàng chính còn có rất nhiều các sản phẩm khác cũng có tiềm năng xuất khẩu tốt vào thị trường Bỉ. Việc đa dạng hóa chủng loại hàng hóa sẽ giúp cho các doanh nghiệp Việt Nam tận dụng được những thế mạnh của những mặt hàng mới, mở rộng thị trường và giảm bớt rủi ro khi mặt hàng xuất khẩu chủ đạo gặp biến động không tốt.

2.5. Tìm ra hình thức xuất khẩu thích hợp

Thông thường, hoạt động xuất khẩu của một nước có thể tùy theo tình hình cụ thể mà áp dụng linh hoạt các hình thức như xuất khẩu trực tiếp, xuất khẩu thông qua các hình thức hợp tác kinh tế (đầu tư, liên doanh, liên kết…), xuất khẩu thông qua trung gian, hợp đồng gia công… Tuy nhiên xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam vào Bỉ lại chủ yếu là xuất khẩu qua trung gian và hợp đồng gia công. Theo thống kê của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Trung tâm thông tin Thương mại Châu Âu tại Việt Nam thì về mặt hàng giày dép, hàng gia công chiếm 70 – 80% kim ngạch xuất khẩu, về hàng dệt may cũng có đến gần 80% xuất khẩu sang thị trường EU thông qua các nước thứ 3. Việc này làm cho các doanh nghiệp của ta phải phụ thuộc vào các đối tác nước ngoài về chiến lược xuất khẩu hàng hóa, lợi nhuận bị chia sẻ cho nhiều đối tác làm giảm lợi nhuận của doanh nghiệp xuất khẩu, tuy kim ngạch xuất khẩu tăng nhanh nhưng hiệu quả thực tế thấp. Chính vì vậy, trong thời gian tới, các doanh nghiệp cần cố gắng tiếp cận với khâu phân phối hàng hóa tại Bỉ, giảm xuất khẩu qua trung gian, nâng cao hình thức xuất khẩu trực tiếp hoặc liên doanh. Ngoài ra chúng ta cũng cần nghiên cứu kỹ các yếu tố về dung lượng thị trường, thị hiếu người tiêu dùng, kênh phân phối, đối thủ cạnh tranh, giá cả… để có thể xây dựng được một chiến lược tối ưu, thâm nhập được vào thị trường Bỉ có hiệu quả nhất.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

2.6. Xây dựng và bảo vệ thương hiệu hàng hóa

Hiện nay, một vấn đề rất quan trọng và cấp bách đối với các doanh nghiệp Việt Nam để đứng vững trong cơ chế thị trường trong xu hướng mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế là vấn đề thương hiệu hàng hóa, sức cạnh tranh của doanh nghiệp chính là thương hiệu. Phần lớn hàng xuất khẩu của ta là chưa có thương hiệu hoặc thương hiệu còn chưa được người tiêu dùng thế giới biết đến. Vì vậy, để tạo sức cạnh tranh của hàng hóa trên thị trường EU nói chung và thị trường Bỉ nói riêng, những doanh nghiệp nào đã có sản phẩm có chỗ đứng trên thị trường EU thì cần phải đầu tư, quảng bá rộng rãi thương hiệu sản phẩm của mình, giữ vững được chỗ đứng của mình trên thị trường. Những sản phẩm nào chưa có thương hiệu cần học tập kinh nghiệm xây dựng thương hiệu, đăng ký và bảo hộ kịp thời thương hiệu của mình trong khuôn khổ chương trình thương hiệu quốc gia và quốc tế, đẩy mạnh phát triển mạng lưới phân phối, quảng bá thương hiệu cả trong và ngoài nước.

Đối với một số sản phẩm tương tự như sản phẩm đã có thương hiệu nổi tiếng trên thế giới thì bằng những hình thức như mua, liên doanh hoặc gia công để xây dựng hình ảnh hàng hóa của mình trên thị trường. Trong quá trình thực hiện những biện pháp này, doanh nghiệp cần tìm kiếm sự hỗ trợ của Nhà nước hoặc Hiệp hội ngành hàng để giữ vững và phát triển thương hiệu của mình trên thị trường EU nói chung và thị trường Bỉ nói riêng.

Việc bảo vệ nhãn hiệu hàng hóa cũng là vấn đề quan trọng đối với doanh nghiệp khi xuất khẩu hàng hóa sang Bỉ trong điều kiện hiện nay. Thương hiệu là tài sản vô hình nhưng có giá trị lớn. Đối với các doanh nghiệp xuất khẩu sang Bỉ, đăng ký thương hiệu tại thị trường Bỉ có ý nghĩa sống còn. Doanh nghiệp cần tìm hiểu Luật Sở hữu của EU và Bỉ để biết sản phẩm của mình thuộc hệ thống sở hữu trí tuệ nào để doanh nghiệp có thể tham gia đăng ký theo hệ thống đó. Việt Nam chỉ bảo hộ thương hiệu là bao bì, nhãn mác sản phẩm nhưng Bỉ và EU cho phép đăng ký cả mùi vị, màu sắc, khẩu hiệu,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

nhạc hiệu của sản phẩm doanh nghiệp đăng ký.

Hiện nay các nước thành viên EU áp dụng hệ thống CTM (Common Trade Mark). Nếu doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu vào Bỉ có thể đăng ký qua hệ thống CTM. CTM không yêu cầu nước xuất xứ của doanh nghiệp có nhu cầu đăng ký thương hiệu phải gia nhập vào hệ thống này. Doanh nghiệp chỉ cần đăng ký một lần qua hệ thống này thì thương hiệu sẽ được công nhận tại toàn bộ các nước thành viên EU. Chi phí một lần khoảng 4000 USD. CTM không yêu cầu doanh nghiệp phải có sản phẩm tại tất cả các nước mà chỉ cần có ở một nước trong khu vực bảo hộ, đồng thời doanh nghiệp cũng không cần phải đăng ký thương hiệu tại Việt Nam trước khi đăng ký vào EU.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

KẾT LUẬN

Hòa chung với dòng chảy của nền kinh tế thế giới, Việt Nam đã và đang mở rộng quan hệ kinh tế với hơn 170 quốc gia trên thế giới, trong đó quan hệ thương mại, đầu tư với Bỉ trong thời gian qua đã đem lại những thành tưu đáng kể. Bỉ đã trở thành một trong những bạn hàng quan trọng nhất của Việt Nam ở Châu Âu và vai trò của Bỉ đối với Việt Nam đang trở nên ngày càng quan trọng. Việc phân tích mối quan hệ thương mại và đầu tư Việt – Bỉ chỉ trong phạm vi khóa luận này có lẽ là chưa đủ chi tiết và sâu sát so với mối quan hệ thực tế giữa hai bên.

Tuy nhiên, qua phân tích trong phạm vi khóa luận này cho thấy buôn bán thương mại, kim ngạch xuất khẩu đạt mức tăng trưởng cao, Việt Nam liên tục giữ được vị thế xuất siêu so với Bỉ. Hoạt động đầu tư của Bỉ vào Việt Nam còn khiêm tốn, được đánh giá là chưa xứng với tiềm năng của hai nước. Tuy vậy, các dự án đầu tư của Bỉ vào Việt Nam mặc dù hầu hết là các dự án quy mô nhỏ nhưng đều hoạt động có hiệu quả. Với những thành tựu kinh tế nổi bật mà Việt Nam đạt được trong thời gian qua, đặc biệt sau khi Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới WTO, rất nhiều nhà đầu tư Bỉ tỏ ý muốn đầu tư vào Việt Nam và đã có nhiều doanh nghiệp sang tìm kiếm cơ hội đầu tư tại Việt Nam. Trong lĩnh vực viện trợ phát triển, Việt Nam hiện là nước Châu Á duy nhất còn được nhận viện trợ của Bỉ. Vốn viện trợ của Bỉ được thực hiện tập trung vào các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, y tế, phát triển nông thôn, vệ sinh… Các dự án tuy có quy mô không lớn nhưng hoạt động rất hiệu quả, có ý nghĩa lớn trong việc phát triển kinh tế và nâng cao chất lượng cuộc sống ở Việt Nam.

Quan hệ giữa hai nước ngày càng phát triển tốt đẹp là do có những thuận lợi nhất định như sự ưu tiên giành cho nhau trong chính sách đối ngoại của hai nước, các định hướng cũng như biện pháp đảm bảo đầu tư của Chính phủ Việt Nam tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp Bỉ khi kinh doanh tại Việt

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Nam. Tuy nhiên, như đã phân tích, quan hệ giữa hai nước vẫn chưa tương xứng với tiềm năng vốn có là do nhiều khó khăn cản trở, trong đó quan trọng nhất là khó khăn do khoảng cách địa lý, sự cạnh tranh gay gắt của hàng hóa đến từ các nước khác trong khu vực Đông Nam Á và Trung Quốc. Các quy định chặt chẽ về chất lượng sản phẩm của Bỉ cũng là một cản trở không nhỏ đối với hoạt động xuất khẩu của Việt Nam. Ngoài ra còn có những hạn chế, bất cập về cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu cũng như những chính sách của ta khiến cho lợi thế trong quan hệ thương mại, đầu tư giữa hai quốc gia chưa được phát huy đúng khả năng vốn có của nó.

Trên cơ sở phân tích thực trạng, những thuận lợi, khó khăn, khóa luận cũng đã chỉ ra được triển vọng trong quan hệ thương mại, đầu tư Việt-Bỉ. Với sự tăng cường hợp tác chặt chẽ, sự hiểu biết và coi trọng lẫn nhau, đặc biệt là khi Việt Nam đã gia nhập WTO, khi đó Việt Nam sẽ thực hiện cam kết của tổ chức này thì các quốc gia trong đó có Bỉ sẽ có điều kiện thuận lợi, dễ dàng hơn trong quan hệ đầu tư kinh tế thương mại tại Việt Nam.

Với mục tiêu là duy trì và phát triển mối quan hệ thương mại và đầu tư với nước Bỉ, trong quá trình nghiên cứu khoá luận này, em cũng đã mạnh dạn đề ra một số giải pháp ở tầm vĩ mô và vi mô. Để phát triển hơn nữa quan hệ thương mại và đầu tư giữa hai nước, Chính phủ Việt Nam cần có các biện pháp khuyến khích, hỗ trợ xuất khẩu, cải thiện môi trường kinh doanh của Việt Nam, có chính sách sử dụng nguồn vốn viện trợ của Bỉ sao cho có hiệu quả. Đồng thời, bản thân các doanh nghiệp cũng phải cố gắng nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao năng lực sản xuất, tích cực tìm hiểu thông tin thị trường và có chính sách quảng bá hình ảnh cũng như thương hiệu hàng hóa của mình để người tiêu dùng Bỉ biết.

Chúng ta hy vọng rằng, trong thế kỷ 21, quan hệ hợp tác giữa hai nước ngày càng được thúc đẩy mạnh mẽ, góp phần vào sự hợp tác, đoàn kết vì hòa bình, ổn định, phát triển trong khu vực và trên thế giới.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trịnh Huy Hóa – biên dịch (1997), *Đối thoại với các nền văn hóa – Bỉ*, NXB Văn hóa thông tin.

2. GS.TS Võ Thanh Thu (2003), *Quan hệ kinh tế quốc tế*, NXB Thống kê, Hà Nội.

3. (2001), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

4. (2006), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội

5. *Đánh giá quan hệ Việt Nam-Bỉ*, Bộ Ngoại giao.

6. *Báo cáo tình hình xuất khẩu một số mặt hàng 2005-2006*, Bộ Thương mại.

7. *Các dự án được cấp giấy phép đầu tư 1988-2006*, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

8. *Year book of Foreign Trade Statistics* – National Bank of Belgium.

9. *2007 Commercial Counsellor Report on Vietnam* – European Union Economic and Commercial Counsellors.

10. *Annual Report 2006 – DGDC*, The Belgian Development Cooperation.

Các trang web của các tổ chức :

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư : www.mpi.gov.vn

2. Bộ Ngoại giao : www.mofa.gov.vn

3. Bộ Thương mại : www.mot.gov.vn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

4. Tổng cục Hải quan : www.customs.gov.vn

5. Tổng cục Thống kê : www.gso.gov.vn

6. Đại sứ quán Bỉ tại Việt Nam : www.diplomatie.be/hanoivn/

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

7. Phòng Thương mại Bỉ - Lucxembua tại Việt Nam : www.beluxcham.com

8. Phòng Thương mại EU tại Việt Nam : www.eurochamvn.org

9. Cơ quan hợp tác kỹ thuật Bỉ - Việt Nam : www2.btcctb.org/vietnam/vn/

10. Bách khoa toàn thư trực tuyến : www.wikipedia.org

Các báo điện tử :

1. http://www.baothuongmai.com.vn/article.aspx?article_id=37321

2. http://vietnamnet.vn/kinhte/2007/01/659276/

3. http://www.vietrade.gov.vn/index.php?option=com_content&task=view&id=277&Itemid=295

4. http://www.vinanet.com.vn/EconomicDetail.aspx?NewsID=127609

5. http://www.fistenet.gov.vn/print_preview.asp?News_ID=2749686

6. http://www.ficen.org.vn/VSTP/index_.asp?menu=xnk_EU

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Phụ lục 1 : **BELGIAN OFFICIAL DEVELOPMENT ASSISTANCE (ODA) in EURO**

VIETNAM	2002	2003	2004	2005	2006
DGDC					
Directorate General for Development					
Co-operation					
Governmental co-operation					
- Technical co-operatian and scholarships	5,150,238	4,024,435	2,701,897	5,394,572	5,254,563
- Financial co-operation and budget support					1,706,959
- Micro-projects	21,663				
- Operational costs BTC		268,524	361,415	273,332	378,413
Subtotal Governmental co-operation	**5,171,901**	**4,292,959**	**3,063,312**	**5,667,904**	**7,339,935**
Non-governmental co-operation					
- NGO Projects and humanitarian aid	12,739	22,920	34,509		
- NGO Programmes	1,265,241	1,085,837	1,244,716	1,178,874	1,010,491
- VVOB	563,976	559,546	563,321	643,325	808,373
- APEFE	698,305	610,056	455,986	485,464	603,813
- VLIR (Flemisch Interuniversity Council)	1,612,443	1,287,404	1,352,703	1,653,868	1,401,523
- CIUF/CUD (Interuniv. centre of CFWB)	910,403	1,190,895	1,416,874	923,260	930,353
Subtotal Non-governmental co-operation	**5,063,107**	**4,756,658**	**5,068,110**	**4,884,791**	**4,754,553**
Multilateral co-operation	**457,051**		**90,811**	**201,510**	**320,267**
BIO - Belgian Investment Company	**122,147**	**581,306**	**506,901**	**1,603,761**	**656,627**
Administration, concertation, other				**2,511**	**3,707**
TOTAL DGDC	**10,814,206**	**9,630,923**	**8,729,134**	**12,360,477**	**13,075,088**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Foreign Affairs (DGDC not included)					
- Interest subsidies (managed by DGDC since 2004)	692,481	1,125,776	1,032,047	1,188,289	2,271,041
TOTAL Foreign Affairs (DGDC not included)	**692,481**	**1,125,776**	**1,032,047**	**1,188,289**	**2,271,041**
Other official sources					
FPS Finance - Recoveries on Loans State to State	-309,866	-309,866	-309,866	-681,705	-690,567
Other Federal Public Services	34,560		192,124		372,940
Flemish Community			170,073	108,705	101,175
French speaking region and community	875,150	668,276	989,334	619,691	571,914
Decentralised public services (prov./municip.)	73,202	160,677	46,661	61,658	41,000
TOTAL OTHER OFFICIAL SOURCES	**673,046**	**519,087**	**1,088,326**	**108,349**	**396,462**
TOTAL BELGIAN ODA :	**12,179,732**	**11,275,785**	**10,849,507**	**13,657,115**	**15,742,592**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết đề tài trọn gói Zalo/tele : 0909232620 – teamluanvan.com

Phụ lục 2 : **EXPENDITURES BY SECTOR**

VIETNAM	2002	2003	2004	2005	2006
Education, training	4,833,577	4,012,290	3,710,365	4,529,100	6,355,108
Health care	419,266	740,663	1,187,228	1,077,385	2,303,654
Reproductive health care	59,442	71,584	99,276	12,624	145,690
Water and sanitation	3,252,128	2,239,605	1,519,678	2,812,205	2,400,860
Government and civil society		890,827	914,546	963,908	717,893
Social services	305,634	246,259	229,413	245,313	405,627
Transport and storage			306,317	268,901	143,092
Communication			60,541	25,247	
Energy	132,539	350,248	153,570	206,822	237,296
Informal banking sector/microcredit	643,063	946,741	853,541	1,950,445	1,087,169
Agriculture, stock-breeding, fishing	1,696,638	751,333	641,831	965,907	617,289
Industry, trade and tourism	433,860	428,805	250,688		
Multisector environment			68,350	140,053	303,893
Multisector rural development	364,879	247,016	280,162	482,020	552,416
Multisector other	152,590	588,881	771,610	591,540	1,025,669
NGO - Sector not specified	195,982	71,400	62,424	67,350	64,656
Sector not specified	-309,866	-309,866	-260,033	-681,705	-617,722
TOTAL BY SECTOR	**12,179,732**	**11,275,785**	**10,849,507**	**13,657,115**	**15,742,592**

(Nguồn : *Annual Report 2006 – DGDC*, The Belgian Development Cooperation)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com